

Tổng biên tập:

PGS.TS. NGUYỄN NGỌC DUNG

Tổ chức bản thảo:

ThS. NGUYỄN THỊ MINH LAN
CN. PHẠM HỮU NGHĨA

Trình bày:

ĐĂNG ĐỨC LỢI

Bản tin ĐHQG TP.HCM

Giấy phép xuất bản
số 2900/BC-GPXB do Bộ VHTT
cấp ngày 29-9-1997.

Bài vở, thư từ xin gửi về:
Phòng 424, Nhà điều hành
ĐHQG-HCM, Khu phố 6,
Phường Linh Trung, Quận Thủ Đức,
TP.HCM.
Điện thoại: 08.3724.2181-1351,
08.3724.2160-1352.
Email: bantindhqg@vnuhcm.edu.vn
Website: www.vnuhcm.edu.vn



TRONG SỐ NÀY

■ TIÊU ĐIỂM - SỰ KIỆN

4. Những Hội nghị thường niên của ĐHQG-HCM
6. 3 chương trình đào tạo của ĐHQG-HCM
được đánh giá theo Bộ tiêu chuẩn AUN-QA
9. GS. Trịnh Xuân Thuận: Tôi nói Phật giáo đúng!

■ KHOA HỌC - GIÁO DỤC

12. Lịch sử xuôi dòng mùa đông nhìn lại
16. Phòng thí nghiệm Allab giới thiệu sản phẩm
tìm địa điểm bằng giọng nói trên iPhone
18. Những vấn đề của Khoa học xã hội trong thế giới đương đại
28. Du học gần nhà: Đi gần, học chuẩn
38. Top 10 tiện ích công nghệ 2011

■ NHỊP SỐNG TRẺ

41. Đào tạo kỹ năng mềm tại ĐHQG-HCM: Thực trạng & giải pháp
46. Tuyên dương "Sinh viên 5 tốt ĐHQG-HCM" năm 2011
54. Ước vọng 2012
56. Biểu tượng Rồng
62. Madagui- Nơi thử thách sức trẻ
64. Các hầm đường bộ vượt sông lớn trên thế giới

■ VĂN HÓA - NGHỆ THUẬT

68. Phố núi cao, phố núi đầy sương
70. Những nhạc sĩ nam "cầm Mic" thành công trong Showbiz Việt
74. Nhìn thấy thương yêu nghĩa là đã yêu thương đôi phần

Ngày 25/10/2008 ĐHQG-HCM đã tổ chức hội nghị thường niên năm 2008. Đây là năm đầu tiên ĐHQG-HCM thực hiện Báo cáo thường niên.

Hội nghị nhất trí lấy chủ đề năm 2009 là: "Chuẩn hóa và hội nhập" với những hướng ưu tiên về đào tạo và đảm bảo chất lượng giáo dục; về nghiên cứu khoa học; quan hệ đối ngoại; trong xây dựng cơ bản; tổ chức và phát triển nhân sự và phát huy sức mạnh hệ thống.

Những Hội nghị thường niên



Hội nghị thường niên năm 2009

Ngày 17/12/2009, ĐHQG-HCM đã tổ chức hội nghị thường niên năm 2009. Hội nghị nhấn mạnh, ĐHQG-HCM với tổ chức là một hệ thống các trường Đại học, các viện nghiên cứu lớn càng phải nhận thức được tầm quan trọng của mối tương tác và liên thông hệ thống nhằm tạo nên sức mạnh tổng hợp, chuẩn bị tốt nhất cho quá trình hội nhập và phát triển toàn cầu. Để chuẩn bị cho quá trình này, ĐHQG-HCM cần hoàn thiện và tăng cường cơ chế quản lý phát huy tính tự chủ và sáng tạo của các đơn vị trên một chuẩn mực giá trị và văn hóa chung của toàn hệ thống. Hội nghị nhất trí lấy chủ đề năm 2010 là "Liên thông và phát triển".

Hội nghị thường niên năm 2010

Năm 2010 là năm cuối của kế hoạch trung hạn 2006-2010, với những thành quả mang tính dấu ấn và tạo những tiền đề quan trọng cho một giai đoạn phát triển mới của ĐHQG-HCM.

Sau 15 năm xây dựng và phát triển, một hệ thống các trường đại học mạnh của Việt Nam, với đội ngũ các nhà khoa học, giảng viên chũng chạc, các sinh viên giỏi, khu đô thị đại học đầu tiên của Việt Nam được định hình. Quan trọng hơn, một mô hình đại học hiện đại với sự tự chủ và trách nhiệm cao với xã hội đang được hình thành và hội nhập bình đẳng với hệ thống đại học khu vực và quốc tế.

Kế hoạch chiến lược 2011-2015 vạch ra các nhóm chiến lược quan trọng cho toàn hệ thống. Các nhóm chiến lược nhằm khắc phục các điểm yếu hiện nay và tạo môi trường cho các đơn vị phát triển một cách tốt nhất, tranh thủ các lợi thế và tạo giá trị tăng thêm từ tương tác hệ thống.

- Quản trị hệ thống được xem là nhóm chiến lược thứ nhất nhằm giải quyết bài toán sức mạnh hệ thống. Tạo được một cơ chế tốt và hợp lực trong toàn ĐHQG-HCM.

CỦA ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP. HCM

- Nhóm chiến lược thứ hai nhằm hình thành văn hóa ĐHQG-HCM đã được xác nhận như một tinh thần của quá trình họp nhất và phát triển ĐHQG-HCM. Các đơn vị sẽ phát triển trên thế mạnh đặc thù và truyền thống của mình với một nền tảng văn hóa chung toàn ĐHQG-HCM.

- Nâng cao chất lượng đào tạo theo chuẩn mực quốc tế là nhóm chiến lược thứ ba thể hiện quyết tâm đáp ứng yêu cầu, sứ mệnh của ĐHQG-HCM mà cả nước đang kỳ vọng.

- Hướng đến một đại học đúng nghĩa, nâng tầm và nâng chất lượng NCKH là nhóm chiến lược thứ tư được đặt ra với đội ngũ các nhà khoa học của ĐHQG-HCM.

- Nhóm chiến lược thứ năm tập trung vào nâng cao nguồn lực của ĐHQG-HCM: từ nhân lực đến điều kiện tài chính.

Để hoàn thành kế hoạch chiến lược, quản lý và sống cùng chiến lược là vấn đề của tập thể lãnh đạo và tất cả các đơn vị trong ĐHQG-HCM. Trong đó, những mũi đột phá được quyết định là: đổi mới quản lý, xây dựng cơ sở vật chất và quan trọng nhất vẫn là xây dựng đội ngũ, phát triển nguồn nhân lực đúng tầm, chất lượng và trọn tâm lòng với ngành giáo dục.

Hội nghị thường niên năm 2011

Năm 2011 đã khép lại với những thành quả đánh dấu quá trình phấn đấu của tập thể thầy

cô, viên chức và sinh viên ĐHQG-HCM trên con đường khoa học, xây dựng một đại học nghiên cứu của Việt Nam.

Hội nghị thường niên năm 2011 được tổ chức vào ngày 5 và 6/01/2012. Năm 2011 là năm đầu tiên thực hiện chiến lược giai đoạn 2011-2015, giai đoạn phát triển và khẳng định. Trong 5 nhóm chiến lược chính của giai đoạn này: quản trị đại học, xây dựng văn hóa đại học, chất lượng đào tạo quốc tế, nâng tầm

nghiên cứu khoa học và phát triển nguồn lực thì việc xây dựng quản trị đại học được đưa lên là nhiệm vụ hàng đầu.

Năm 2012, năm thứ hai của chiến lược phấn đấu cho tầm nhìn: "ĐHQG-HCM hướng đến xây dựng một hệ thống đại học trong tốp đầu Châu Á, nơi hội tụ của khoa học, công nghệ, văn hóa và tri thức Việt Nam". Từ thành quả năm 2011, phát huy tính tự chủ- chịu trách nhiệm của cá nhân, đơn vị, hệ thống trước xã hội, và trong vận hành của cả một hệ thống, cần thiết nhận nhận thực tế và nâng cao tính khoa học, hiệu quả của quản lý hệ thống.

Năm 2012, ĐHQG-HCM phấn đấu cho chủ đề "ĐỔI MỚI QUẢN LÝ".

Chủ đề vốn không mới nhưng cần có nhận thức và tầm nhìn mới về công tác quản lý. Điều đầu tiên là nhận thức của CON NGƯỜI QUẢN LÝ về ĐỔI MỚI QUẢN LÝ, tiếp đến là vấn đề nhận nhận ĐỔI MỚI trong CƠ CHẾ QUẢN LÝ và trong mối tương quan, NỘI DUNG và PHƯƠNG THỨC QUẢN LÝ.

Năm 2012, ĐHQG-HCM bằng tất cả trí tuệ và tâm huyết của những người thầy giáo, ĐHQG-HCM sẽ làm tốt nhất nhiệm vụ của năm thứ hai chiến lược bức phá, phấn đấu cho một mục đích chung: ĐHQG-HCM - ĐHQG-HCM toàn cầu!



Phiên khai mạc hoạt động đánh giá 3 chương trình đào tạo của ĐHQG-HCM theo Bộ tiêu chuẩn AUN-QA.

3 CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO của ĐHQG-HCM được đánh giá THEO BỘ TIÊU CHUẨN AUN-QA

Từ ngày 5-7/12/2011, đoàn đánh giá ngoài của Mạng lưới đại học Đông Nam Á (AUN) đã tổ chức đánh giá 3 chương trình đào tạo của ĐHQG-HCM theo Bộ tiêu chuẩn AUN-QA. Các chương trình được đánh giá gồm: Kỹ thuật chế tạo thuộc Khoa Cơ khí (trường ĐH Bách khoa); Công nghệ sinh học (trường ĐH Quốc tế) và Việt Nam học (trường ĐH KHXH&NV).

Phát biểu tại phiên khai mạc, PGS.TS Phan Thanh Bình, Giám đốc ĐHQG-HCM nhấn mạnh, 3 chương trình được chọn để đánh giá lần này chưa hẳn là những chương trình tốt nhất của ĐHQG-HCM, nhưng đây là những ngành học quan trọng nhằm đào tạo ra nguồn nhân lực cần thiết để phục vụ cho sự phát triển của đất nước; đồng thời tin tưởng

rằng sau khi hoàn tất quá trình đánh giá và nhận được những ý kiến chính thức của các chuyên gia để thực hiện các đề xuất cải tiến, ĐHQG-HCM sẽ xây dựng được những mô hình quản lý chất lượng xuất sắc cấp chương trình đào tạo, qua đó, nhân rộng những mô hình này và chia sẻ với các đồng nghiệp ở bên ngoài, để tiếp tục khẳng định vai trò nòng cốt của mình trong hệ thống giáo dục đại học Việt Nam.

Tham gia đợt đánh giá này, đoàn đánh giá của AUN gồm có 8 thành viên là các chuyên gia đến từ các đại học thuộc Mạng lưới đại học Đông Nam Á như: Đại học Quốc gia Singapore, De La Salle (Philippines), Gadjah Mada (Indonesia), Malaya (Malaysia), Ateneo de Manila (Philippines)... Ngoài ra,



Các đại biểu tham dự hoạt động đánh giá 3 chương trình đào tạo của ĐHQG-HCM theo Bộ tiêu chuẩn AUN-QA.

đợt đánh giá còn có sự tham gia của các quan sát viên trong và ngoài nước.

Tại ĐHQG-HCM, đoàn đánh giá ngoài đã được nghe giới thiệu tổng quan về ĐHQG-HCM, trao đổi giữa từng đoàn với hiệu trưởng các trường thành viên, Ban lãnh đạo và Hội đồng khoa học của các Khoa. Sau đó, đoàn đã đến từng trường, tiến hành phỏng vấn các đối tượng liên quan và tham quan cơ sở vật chất của Khoa như giảng đường, thư viện, phòng thực hành, phòng thí nghiệm...

Trao đổi
giữa Đoàn
đánh giá ngoài
và lãnh đạo
Trường
ĐH Quốc tế
ĐHQG-HCM.

Tại phiên bế mạc, đoàn đánh giá ngoài đã trình bày kết quả sơ bộ về những điểm mạnh và điểm cần cải thiện của các chương trình. Dự kiến kết quả đánh giá ngoài chính thức sẽ được AUN công bố sau 1-2 tháng kể từ ngày đánh giá.

Được biết, AUN là mạng các trường đại học Đông Nam Á (ASEAN University Network) được thành lập năm 1995 với mục tiêu thúc đẩy quan hệ hợp tác và tinh thần đoàn kết giữa các trường đại học thành viên thông qua việc thực hiện các chương trình trao đổi học thuật và nghiên cứu.

Gia nhập AUN ngay từ năm 1999, ĐHQG-HCM đã có nhiều đóng góp quan trọng đối với sự phát triển của tổ chức này. Năm 2009, lần đầu tiên ĐHQG-HCM đăng ký đánh giá ngoài 03 chương trình đào tạo theo tiêu chuẩn AUN-QA, kết quả các chương trình này đều đạt điểm trung bình chung của khu vực.

Đây là lần thứ 13 hoạt động đánh giá ngoài cấp chương trình đào tạo theo tiêu chuẩn AUN-QA được tổ chức tại các trường thành viên AUN, trước đó, hoạt động này diễn ra tại trường đại học De La Salle, Philippines, tháng 11/2011.



ĐẠI HỌC QUỐC GIA & NHỮNG CHỈ SỐ



* Tính đến tháng 10/2011



GS. Trịnh
Xuân Thuận:
**Tôi nói
Phật giáo đúng!**

Quỳnh Đông



Sáng 21/12/2011, tại trường ĐH Khoa học Tự nhiên - ĐHQG TP.HCM, đông đảo giới báo chí, các giảng viên và sinh viên đã đến tham gia buổi nói chuyện của nhà thiên văn học nổi tiếng thế giới - GS. Trịnh Xuân Thuận với chuyên đề "Khoa học và Phật giáo".

Giao sư người Mỹ gốc Việt Trịnh Xuân Thuận hiện đang là giảng viên trường ĐH Virginia, Hoa Kỳ. Trong chuyến về nước lần này ông đã được mời thực hiện 12 buổi giao lưu với các trường Đại học ở miền Bắc và miền Trung. Lần này ông trình bày chuyên đề "Khoa học và Phật giáo".

Đầu tiên, trong bài nói chuyện của mình, GS. Trịnh Xuân Thuận nói về điểm khác nhau trong cách nhìn nhận của khoa học và Phật giáo. Nếu khoa học nhìn rất xa về vũ trụ, dùng ngôn ngữ toán học để phân tích, phân loại và

đo lường để xem xét các hiện tượng bằng phương trình thì Phật giáo lại nhìn vào bên trong mà chiêm nghiệm bằng trực ngôn để biết rõ sự đau khổ và thấu triệt hoàn hảo các dạng thức tối hậu của tinh thần và các hiện tượng - "điều mà các phương trình của khoa học không thể nào phân tích hết cả vũ trụ" - Giáo sư bày tỏ quan điểm.

Phân chính của bài báo cáo, giữa hai vấn đề mà đại đa số mọi người cho rằng đối lập là Khoa học và Phật giáo, GS. Trịnh Xuân Thuận đã chỉ ra ba nét tương đồng cơ bản giữa chúng là Sự phụ thuộc lẫn nhau, Tính trống không và Vô Thường.

Minh chứng cho những điểm tương quan này, GS. Trịnh Xuân Thuận đã trình bày song song các thuyết Lượng tử, tính "không tách được", con lắc Foucault, Nguyên lí Mach của khoa học với quan hệ Nhân quả "Không có gì có thể tự tạo ra một mình" của Phật giáo để thấy rằng cả hai lĩnh vực đều nhìn nhận có sự phụ thuộc lẫn nhau của tất cả các hiện tượng.

Về tính trống không, GS. Trịnh Xuân Thuận nhấn mạnh "Trống không - không có nghĩa là hư không - mà là sự vắng bóng tồn tại riêng... Phật giáo không nói rằng các sự vật không tồn tại, bởi vì chúng ta có trải nghiệm về nó. Phật giáo không có thái độ hư vô mà người ta



*Giáo sư Trịnh Xuân Thuận
chia sẻ chân thành những quan điểm của mình*

thường gán cho nó một cách sai lầm. Phật giáo khẳng định rằng sự tồn tại này là không tự lập, mà phụ thuộc lẫn nhau, và như vậy tránh được quan điểm duy vật (Có tinh dung tục- BBT) về thực tại. Phật giáo chấp nhận quan điểm trung dung, theo đó một hiện tượng không có tồn tại tự lập, nhưng không vì thế mà không tồn tại, và có thể tương tác và vận hành theo các quy luật nhân quả: đó là điều mà Phật giáo gọi là "Trung Đạo" vậy". Và một lần nữa, vật lý lượng tử của khoa học cung cấp cho chúng ta một ngôn ngữ tương đồng một cách đáng ngạc nhiên.

Nói đến vô thường, GS. Trịnh Xuân Thuận dẫn chứng điều Phật giáo dạy về sự biến chuyển không ngừng của vạn vật mà ai cũng có thể thấy như sự thay đổi mùa, sự xói mòn của đồi núi hay "như tôi trước tóc đen giờ đã



PGS.TS. Phan Thanh Bình - Giám đốc ĐHQG TP.HCM
trao tặng hoa cho hai vị giáo sư

bạc trắng rồi!" - Giáo sư chỉ vào đầu mình và cười nói. Đến lượt khoa học, ông dẫn chúng rằng thế giới nguyên tử và dưới nguyên tử cũng không ngoại lệ - xuất hiện và biến mất trong các chu kỳ sinh tử vô cùng ngắn, chúng là những bằng chứng rõ ràng nhất của sự vô thường.

Kết thúc bài báo cáo ông cho biết, theo khoa học, ý thức là sản phẩm của vật chất nhưng theo Phật giáo thì khi vật chất mất, ý thức vẫn còn, thể như người chết xác thân như vật chất đã mất nhưng ý thức là linh hồn vẫn còn tồn tại. Tuy cả hai đều chưa có bằng chứng thuyết phục, nhưng theo giáo sư "Nếu đánh cược, tôi nói Phật giáo đúng!"

Giáo sư Chu Hảo (trái)
đã hỗ trợ rất nhiều cho GS. Thuận
trong việc giải thích những thuật ngữ khoa học.



GS. Trịnh Xuân Thuận (sinh năm 1948) là một khoa học gia người Mỹ gốc Việt trong lĩnh vực vật lý thiên văn. Đến nay cuộc đời ông có thể chia làm ba phần: một phần dành cho nghiên cứu khoa học, một phần cho giảng dạy và phần còn lại để phổ biến tri thức có được cho cả nhân loại. Ông viết nhiều tác phẩm có giá trị cao về vũ trụ học và những chiêm nghiệm về sự tương quan giữa khoa học và Phật giáo. Ông còn là một nhà thơ, một triết gia, một Phật tử và một nhà hoạt động cho môi trường và hòa bình. GS. Trịnh Xuân Thuận đã nhận lãnh nhiều giải thưởng trong

lĩnh vực thiên văn và trong lĩnh vực văn hóa xã hội, trong đó có giải Moron 2007 của Viện Hàn lâm Pháp và giải thưởng lớn Kalinga 2009 của UNESCO về những đóng góp trong việc phổ biến khoa học vũ trụ.



Các tăng sinh cũng tham gia buổi nói chuyện và đặt câu hỏi cho giáo sư



Hội trường chật kín người tham gia



Kết thúc buổi giao lưu, mọi người tranh thủ xin chữ ký của GS. Trịnh Xuân Thuận

Buổi giao lưu diễn ra sôi nổi với những câu hỏi của các vị giáo sư, giảng viên và các bạn sinh viên xoay quanh mối tương quan giữa khoa học và Phật giáo. Nổi bật trong các câu trả lời của mình, Giáo sư Trịnh Xuân Thuận cho thấy bản chất của khoa học chỉ xem xét và mang lại thông tin để giải thích các hiện tượng; hon hản điều đó, nếu đã biết các vật không tồn tại một cách độc lập, "Phật giáo dạy ta biết cách giảm bớt sự chấp trước của mình với chúng, như vậy sẽ làm cho mình bớt đau khổ hơn, Phật giáo còn khơi dậy lòng trắc ẩn trong mỗi chúng ta rằng hạnh phúc của mình còn phụ thuộc vào hạnh phúc của người khác, để từ đó biết cách sống thế nào cho xứng đáng hơn" - GS. Trịnh Xuân Thuận chia sẻ.

Lịch sử xuôi dòng *mùa đông nhìn lại*

Cứ mỗi khi cảm thấy cái se lạnh từ mùa khô phương Nam, là biết ở miền Bắc cái đông giá đã tràn về, có khi làm thành rét đậm, rét hại, là nhắc nhở thời gian đang nhích đến năm cùng tháng tận; để hiểu rằng: một năm đã thành quá khứ. Tiết trời - mùa đông giá lạnh, thời khắc cuối năm,... tất cả chỉ là sự trùng khớp tự nhiên; vậy mà khi nhớ lại cứ liên tưởng ngược xuôi những thăng trầm lịch sử.

Hà Minh Hồng

Khoa Lịch sử, Trường ĐH KHXH&NV-ĐHQG TP. HCM



*Rồng lửa Thăng Long
mùa Đông năm 1972*

Ấy là mùa đông 1946, mới chỉ hơn 1 năm sau tổng khởi nghĩa giành chính quyền, đất nước còn nhiều khó khăn với những hậu quả nặng nề từ xã hội phong kiến, thực dân để lại. Nền dân chủ cộng hòa của đất nước đang cần nhiều công sức, trí tuệ, tiền của và sự ủng hộ của toàn dân, cùng với sự công nhận, kiến lập ngoại giao và giúp đỡ của bạn bè quốc tế. Và trên hết là điều kiện hòa bình để phát triển trong tự do độc lập. Trong hơn một năm ấy, Chính phủ Hồ Chí Minh đã cùng 20 triệu dân giải quyết được nhiều việc lớn của đất nước, đã bày tỏ thiện chí với các nước và kêu gọi họ công nhận nền tự do độc lập của Việt Nam; đã thực hiện nhiều nhân nhượng và thể hiện ý chí kiên quyết bảo vệ nền tự do độc lập. Nhưng mọi cố gắng hóa giải nguy cơ chiến tranh đã không thể làm cho thực dân tinh ngô, chúng vẫn đẩy Việt Nam vào chân tường. Liên tiếp trong hai ngày 17 và 18/12/1946 chúng gửi những tối hậu thư đòi thay quyền giữ an ninh trật tự thủ đô, đòi tước vũ khí của tự vệ... Câu trả lời từ làng Vạn Phúc (Hà Nội), Chủ tịch Hồ Chí Minh kêu gọi toàn quốc đứng lên "Thà hy sinh tất cả chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ". Từ đó bắt đầu cuộc kháng chiến toàn dân, toàn diện, trường kỳ, tự lực cánh sinh.

Mùa đông năm 1950, chiến dịch Biên giới vừa kết thúc thắng lợi, mở ra bước phát triển mới cho cuộc kháng chiến trường kỳ. Giữa mùa đông chiến khu, Chủ tịch Hồ Chí Minh thương nhớ những người vừa lập công, Người làm bài thơ chữ Hán "Tư chiến sĩ" thúc giục "Khoái tống hàn sam cấp chiến sĩ" ("Mau

mau gửi các chiến trường, Áo cho chiến sĩ trên đường lập công") và dự báo về tương lai cuộc kháng chiến bằng hình ảnh "Đường quang hòa noãn báo tân xuân" (Mặt trời toả ánh nắng hồng, Báo tin xuân đến, mùa đông sắp tàn) [Sóng Hồng dịch].

Mùa đông năm 1953, trước quyết tâm của Navarre- vị tướng tổng tư lệnh khối NATO sang Việt Nam đề ra kế hoạch tập trung quân và kiên quyết giành thắng lợi quân sự trong cuộc chiến xâm lược, Chủ tịch Hồ Chí Minh cùng Trung ương Đảng và Chính phủ họp bàn, đề ra quyết tâm phá tan kế hoạch Navarre. Theo đó, Đông-Xuân 1953-1954, một chiến cuộc lớn đã được thực hiện trên toàn chiến trường, để đưa kháng chiến đến giai đoạn giành thắng lợi quyết định; một trận quyết chiến chiến lược ở Điện Biên Phủ đã giành thắng lợi sau 56 ngày đêm "khoét núi, ngủ hầm, mưa dầm, com vắt, máu trộn bùn non; gan không núng, chí không mòn". Chính từ "Lùng lẫy Điện Biên, chấn động địa cầu" (Tố Hữu, Hoan hô chiến sĩ Điện Biên) ấy, một hội nghị quốc tế đã được triệu tập để bàn việc kết thúc chiến tranh, lập lại hòa bình.

Nhưng chiến tranh chưa kết thúc, bởi "Đường giải phóng mới đi một nửa; Nửa mình còn trong lửa nước sôi" (Tố Hữu, Ba mươi năm đời ta có Đảng). Đất nước bị chia cắt mà không có tiền lệ lịch sử làm kinh nghiệm; thế giới lúc bấy giờ không ít tình trạng tương tự, nhưng chưa nơi nào giải quyết thành công; Việt Nam sẽ đi theo con đường nào để giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc?



Mùa đông năm 1960, chiến trường miền Nam chuyển thể chiến lược, phát cao lá cờ Mặt trận Giải phóng; miền Bắc yên lòng bước sang thời kỳ xây dựng chủ nghĩa xã hội làm hậu phương vững chắc cho cuộc kháng chiến trường kỳ. Nhưng cuộc chiến tranh thực dân mới ở miền Nam vẫn ngày càng lan rộng tưởng không gì cản nổi, nhất là khi nó trở thành điển hình - biểu tượng sức mạnh đế quốc toàn cầu chưa từng chịu thất bại ở đâu bao giờ.

Mùa đông năm 1965, khói lửa chiến tranh ngùn ngụt, ở miền Nam: đạo quân xâm lược đông hơn 18 vạn người tràn vào, sau đó quân số cứ tăng lên theo chiến thuật phản công tim diệt, kéo theo cả đạo quân của 5 nước chư hầu; ở miền Bắc: hàng ngày máy bay hiện đại mang danh "thần sấm", "con ma" ô ạt ném bom đánh phá miền Bắc và không chừa Thủ đô Hà Nội, hạm đội và tàu chiến thì bắn phá ngăn chặn từ bờ ra khơi. Nguy cơ chiến tranh lan nhanh ra cả nước như vết dầu loang, khiến cả thế giới lo ngại về lò lửa chiến tranh thế giới có thể được nhen lên ở Việt Nam; còn người Việt Nam bình tĩnh trải qua mùa Đông giá rét. Chủ tịch Hồ Chí Minh và Trung ương Đảng lần thứ 2 trong năm này họp bàn, nêu cao quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược, quyết làm sáng ngời chân lý "Không có gì quý hơn độc lập tự do". Quả nhiên, cuộc kháng chiến cứu nước giống như thời nhà Trần thế kỷ XIII khi đã nêu cao quyết tâm "Sát Thát", đã làm cho đối phương hiểu được rằng không thể dùng sức mạnh quân sự để đè bẹp dân tộc Việt Nam. Cả dân tộc sau mấy mùa chiến dịch vẫn nêu cao ý chí "Hãy còn một tên xâm lược trên đất nước ta, thì ta còn chiến đấu quét sạch nó đi" (Hồ Chí Minh, Lời kêu gọi ngày 3-11-1968).

Năm 1972, chiến tranh bước vào giai đoạn quyết định. Chiến trường miền Nam phối hợp với bàn Hội nghị ở Paris, hậu phương miền Bắc dốc sức người sức của ra tiền tuyến. Nhưng "Mùa Đông năm ấy, tiếng dương cầm trong căn nhà đỗ" (Phú Quang, Em ơi Hà Nội phố); bởi kẻ mạnh về vũ khí vẫn tham vọng dùng cuộc tập kích chiến lược để mặc cả trước khi kết thúc chiến tranh. Trận lụt lịch sử ở miền Bắc cuối thu đầu đông năm trước

(1971) vẫn còn trong tâm trí người ra trận tràn đầy niềm tin và hy vọng; cái giá rét tháng 12 năm 1972 không hề giảm giá buốt trước ý chí nóng bỏng của lòng căm thù, "nghe tiếng cười không quên niềm thương đau", để "nòng pháo vẫn vươn lên trời cao" (Phan Nhân, Hà Nội niềm tin và hy vọng).

Mùa đông năm 1972 áy từ trong cuộc chiến tranh vừa để giải phóng vừa để vệ quốc, xuất hiện hình ảnh thực về loài "hoa đông" ở Thủ đô nước Việt Nam: Rồng lửa Sam II vút lên bầu trời Thăng Long và pháo dài bay (B.52) rụng đỏ mặt Hồ Gươm. Xuất hiện loài hoa ấy, là xuân đến và đông tàn, Hiệp định kết thúc chiến tranh mở ra bước ngoặt lớn, cả nước hành quân đến Đại thắng mùa xuân 1975.

Những sự kiện mùa đông của 30 năm chiến tranh cách mạng ấy đã đi vào trang sử hào hùng của đất nước có truyền thống kiên cường bất khuất. Chẳng một sự kiện nào không gắn kết với thời gian 4 mùa, để cuối năm khi nhìn lại là thấy sự kế thừa phát triển vươn lên. Chẳng một chặng đường nào không có những gian khổ, hy sinh, để khi sang chặng đường mới sẽ thấy rõ cái giá trị của giá lạnh, đông tàn. Từ những ngày trong tù ngục, Hồ Chí Minh đã viết: "Một hưu đồng tàn tiêu tụy cảnh; Tương vô xuân noãn đích huy hoàng" (Vì không có cảnh đông tàn; thì đâu có cảnh huy hoàng ngày xuân). Người tự khuyên mình bằng triết lý của thời gian và không gian, cũng là nói đến một kiểu mẫu hy vọng phải hợp quy luật vận động của tự nhiên vậy.

Lịch sử có bao nhiêu mùa đông thì có bấy nhiêu lần xuân đến, hè về, thu qua; và do đó lịch sử hàng ngàn năm cứ nối tiếp vận hành, dù thăng trầm nhưng đất nước và dân tộc cứ phát triển theo quy luật vận hành của nó. Trên đất nước có bốn mùa luân chuyển, cứ đông qua là xuân đến, chắp nối mấy mùa đông mà cũng hiện hình dòng lịch sử trôi xuôi. Dòng thời gian không bao giờ trở ngược như ký ức, cũng giống như lịch sử xuôi dòng để mùa đông này nhớ lại những đông xưa.

Hà Nội, tháng 12-2011

Phòng thí nghiệm Allab

giới thiệu sản phẩm tìm địa điểm bằng giọng nói trên iPhone



Giao diện của phần mềm iSago

Tren thế giới, công nghệ nhận dạng tiếng nói đã được nghiên cứu phát triển và đạt được nhiều kết quả khả quan. Theo nghiên cứu của tổ chức BBC thì doanh số bán phần mềm liên quan đến công nghệ nhận dạng và tổng hợp tiếng nói sẽ tăng bình quân 6.8%, tức từ mức 13.6 tỷ USD trong năm 2010 lên 19.8 tỷ USD trong năm 2015. Song song đó, ngành công nghiệp truyền thông cũng có những bước phát triển vượt bậc. Tổ chức MIC đã thống kê cho thấy năm 2007 có 3.1 tỷ người sử dụng điện thoại di

động và con số đó cho năm 2012 là khoảng 4 tỷ. Điện thoại di động bây giờ không còn đơn thuần là phương tiện liên lạc giữa người-nữa nhất là kể từ khi công nghệ 3G ra đời. Theo ITM, các thiết bị cầm tay có hỗ trợ 3G tăng từ 1.8% ở năm 2007 lên đến 35.8% năm 2012, đặc biệt là các thiết bị điện thoại thông minh (smartphones). Những con số tăng trưởng này cho thấy nhu cầu về việc phát triển các ứng dụng bao gồm cả dịch vụ và giao tiếp trên thiết bị di động là rất lớn. Gần đây nhất, Apple bán được 4 triệu iPhone 4S chỉ trong vài ngày đầu ra mắt. Nhiều người mua nó vì chip lõi kép, camera 8 megapixel và một số tính năng khác, nhưng cũng không ít người tò mò vì Siri, công cụ hỗ trợ tìm kiếm bằng giọng nói.

Ở trong nước, Thủ Tướng Chính phủ đã phê duyệt Danh mục Công nghệ cao được ưu tiên đầu tư và Danh mục Sản phẩm Công nghệ cao được khuyến khích phát triển. Trong cả hai danh mục này, công nghệ và sản phẩm xử lý dữ liệu tiếng Việt đều được ưu tiên. Đây là công nghệ lõi và là một trong các định hướng phát triển của Bộ TT&TT đối với CNTT. Đó cũng là một trong những nhiệm vụ chính của Đề án Tăng tốc sớm đưa Việt Nam trở thành quốc gia mạnh về CNTT vào năm 2015. Việc nghiên cứu về nhận dạng tiếng nói tiếng Việt là một hướng nghiên cứu rất cần được đầu tư,

đặc biệt trên môi trường di động.

Nhóm nghiên cứu thuộc phòng thí nghiệm AILab, trường ĐH Khoa học Tự nhiên, ĐHQG-HCM vừa hoàn thành phiên bản ứng dụng giao tiếp bằng tiếng nói tiếng Việt đầu tiên trên điện thoại iPhone, dựa trên các công nghệ tiên tiến nhất về nhận dạng và tổng hợp tiếng nói. iSago là ứng dụng hỗ trợ tìm kiếm tiếng nói tiếng Việt, mang lại sự tiện lợi cho người sử dụng.

Ở phiên bản 1.0, iSago cung cấp chức năng tìm kiếm thông tin nhà hàng, quán Bar, Café, các địa điểm giải trí trên địa bàn TP.HCM. Người dùng có thể đặt câu hỏi bằng giọng nói như: "tôi muốn tìm quán Cafe ở Phú Mỹ Hung" hay "Tôi muốn ăn lẩu hải sản ở Quận 1". iSago sẽ truyền nội dung truy vấn này về server để xử lý và gửi lại kết quả tìm kiếm, dạng một danh sách: tên nhà hàng, địa chỉ. iSago cũng cho phép người dùng hiển thị địa chỉ tìm được dạng bản đồ hoặc nghe đọc địa chỉ trực tiếp bằng công nghệ tổng hợp giọng nói. Trong trường hợp không có kết nối mạng, người dùng vẫn có thể tìm kiếm trên điện thoại iPhone bằng những câu truy vấn văn bản nhập vào từ bàn phím. iSago phiên bản thử nghiệm được cung cấp hoàn toàn miễn phí tại địa chỉ: www.ailab.hcmus.edu.vn

Bên cạnh đó, phòng thí nghiệm AILab còn giới thiệu VIS (Viet voIce System), hệ thống hỗ trợ hỏi đáp thông tin bằng tiếng Việt qua đường điện thoại, sử dụng công nghệ nhận dạng và tổng hợp tiếng nói tiếng Việt với độ chính xác cao và tốc độ xử lý nhanh. VIS mang đến cho các nhà cung cấp dịch vụ cơ hội triển khai ứng dụng hỏi đáp thông tin, truy vấn và chăm sóc khách hàng riêng biệt, đặc sắc và chính xác góp phần mang lại những giá trị lợi ích to lớn không chỉ trong kinh doanh mà còn ở mức độ thỏa mãn nhu cầu khách hàng đồng thời thể hiện đẳng cấp của doanh nghiệp.

VIS phiên bản đầu tiên bao gồm một số dịch vụ trong đó nổi bật nhất là dịch vụ tự động chuyển cuộc gọi VIS::DIR. Với VIS:DIR người dùng có thể nói tên các phòng, ban trong một trường đại học sau đó hệ thống sẽ

tự động chuyển cuộc gọi đến các phòng, ban tương ứng mà không phải tìm kiếm số điện thoại trong danh bạ hoặc chờ đợi tiếp tân nối máy. Một số ví dụ như: "cho tôi gặp phòng đào tạo" hoặc "anh muốn nối máy tới phòng tổ chức hành chính" hoặc "em cần gặp phòng công tác sinh viên"...

Ưu điểm của VIS: DIR so với các hệ thống khác trên thị trường thể hiện ở phương thức giao tiếp bằng giọng nói một cách tự nhiên, linh hoạt và mềm dẻo. Sản phẩm có thể hoạt động 24/7, đáp ứng nhu cầu truy vấn thông tin liên tục đồng thời không bó buộc người dùng trong khuôn khổ cú pháp tin nhắn hay những rắc rối của việc bấm phím. Thông qua dịch vụ trả lời tự động VIS::DIR đây tiện lợi và dễ dàng sử dụng này, các công ty/tổ chức sẽ gặt hái được những lợi ích từ việc giảm chi phí viễn thông, tăng năng suất của nhân viên và quan trọng hơn cả là hình ảnh công ty/tổ chức của bạn sẽ được nâng ở một tầm cao mới.

Phòng thí nghiệm AILab được ĐHQG đầu tư với tổng kinh phí 6.9 tỷ đồng, trải đều trong 3 năm 2008-2010 bao gồm hệ thống Server có cấu hình mạnh, các thiết bị chuyên dụng, phần mềm và cơ sở dữ liệu phục vụ hướng nghiên cứu chuyên sâu về xử lý tiếng nói tiếng Việt. Trong 3 năm qua, từ năm 2008, phòng thí nghiệm AILab đã chủ trì, thực hiện một số nghiên cứu về xử lý tiếng nói tiếng Việt và ứng dụng. Đóng góp chủ yếu về mặt khoa học của công trình này là các mô hình ngữ âm cũng như mô hình ngôn ngữ tiếng Việt để nâng cao độ chính xác cho hệ thống nhận dạng và tổng hợp. Các mô hình này đã được thực nghiệm trên dữ liệu lớn để đảm bảo tính chính xác. Ngoài ra AILab cũng đã xây dựng được kho ngữ liệu tiếng nói tiếng Việt khoảng 100 giờ phục vụ nhu cầu nghiên cứu xử lý tiếng Việt trên máy tính. Các kết quả nghiên cứu của AILab đã được triển khai ứng dụng thực tế như: hệ thống đọc tin tức trên trang web của Bộ Thông tin và Truyền thông, tổng đài trả lời tự động của công ty Phạm Nguyễn. Đặc biệt AILab cũng là đơn vị đầu tiên của ĐHQG hợp tác với tập đoàn Viettel trong khuôn khổ hợp tác chiến lược giữa hai đơn vị là Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh và Tập đoàn Viễn thông Quân đội.

Khái niệm "khoa học xã hội" (KHXH) ở đây được dùng theo nghĩa truyền thống để đối lập với hai nhóm ngành lớn khác là "khoa học tự nhiên" (KHTN, theo nghĩa rộng, gồm toán, lý, hóa, sinh...) và "công nghệ - kỹ thuật". Đó là "KHXH theo nghĩa rộng", nó bao gồm "khoa học xã hội theo nghĩa hẹp" (trong bài này sẽ không viết tắt), "khoa học nhân văn" và "khoa học quản lý - kinh tế - luật".

Những vấn đề của KHOA HỌC XÃ HỘI TRONG THẾ GIỚI ĐƯƠNG ĐẠI

GS.TSKH. Trần Ngọc Thêm

Chủ tịch Hội đồng Khoa học và Đào tạo - ĐHQG TP.HCM

Hiện nay, trong thế giới đương đại mà đặc trưng nổi bật là quá trình hội nhập, KHXH trên thế giới nói chung và ở Việt Nam nói riêng đang phải đổi mới với rất nhiều vấn đề. Các vấn đề này có thể chia làm hai nhóm: những vấn đề thế giới đương đại đặt ra cho KHXH và những vấn đề KHXH tự đặt ra cho mình trong bối cảnh thời hội nhập. So với thế giới, ngoài những vấn đề chung, KHXH Việt Nam và những nước cùng loại còn có những vấn đề riêng của mình.

I- Những vấn đề thế giới đương đại đặt ra cho KHXH

1.1. Thế giới mà chúng ta đang sống là thế giới của nền văn minh trí tuệ xét theo đặc tính văn minh, là thế giới của nền kinh tế tri thức xét theo đặc tính kinh tế, và là thế giới toàn cầu hoá và hội nhập xét theo đặc tính quan hệ xã hội.

Thay thế cho văn minh công nghiệp, nền văn minh trí tuệ ra đời vào những thập niên cuối thế kỷ XX với động lực là bốn cuộc cách mạng siêu công nghiệp: Công nghệ sinh học (Biotechnology), Công nghệ tự động hóa (Automatic technology), Công nghệ thông tin (Information technology) và Công nghệ

nanô (Nanotechnology)¹. Bản chất của bốn cuộc cách mạng này là sự kết hợp tài tình giữa KHTN và công nghệ. Từ sản phẩm văn minh, chúng nhanh chóng được áp dụng vào đời sống, tạo nên một hình thái kinh tế hoàn toàn mới là kinh tế tri thức đang làm biến đổi sâu sắc mọi mặt của xã hội loài người.

Nền kinh tế tri thức tạo nên hai điểm mạnh nhất của thế giới đương đại là sự phát triển với tốc độ cực nhanh và quá trình toàn cầu hoá buộc con người phải liên kết và tương tác với nhau hết sức chặt chẽ. Đồng thời cũng làm bộc lộ hai hạn chế:

Một là sự phát triển nhanh và nóng của kinh tế trong khi đem lại sự giàu có (cho một bộ phận nhân loại) thì đã gây nên nạn cạn kiệt tài nguyên, ô nhiễm môi trường, biến đổi khí hậu; kéo theo những cuộc khủng hoảng về năng lượng, kinh tế, tài chính, lương thực ngày càng gay gắt... cho mọi người. Tất cả đều là dấu hiệu của một sự phát triển không bền vững.

Hai là sự phát triển này không chỉ nhanh và nóng mà còn mất cân đối và không đồng đều. Về chủ thể, là sự phân hoá giàu nghèo. Trong thời gian, là sự thiếu trách nhiệm với tương

lai. Trong không gian, là sự phân hóa giữa các nhóm nước phát triển, đang phát triển và chậm phát triển. Sự mất cân đối này kéo theo nhu cầu di cư, nhập cư trên diện rộng, dẫn đến nhiều bất ổn xã hội. Tất cả đều là dấu hiệu của một cuộc hội nhập không bình yên với hàng loạt những bất ổn chính trị, xung đột sắc tộc, xung đột tôn giáo, tranh chấp lãnh thổ và lãnh hải đang gia tăng ở mọi khu vực trên trái đất. Hai hạn chế trên đều liên quan trực tiếp đến xã hội và con người. Từ đây bộc lộ hạn chế thứ ba là sự mất cân đối nghiêm trọng trong phát triển khoa học: KHXH phát triển chậm hơn KHTN và công nghệ, chưa đáp ứng kịp những yêu cầu của cuộc sống.

1.2. Từ đó, có thể thấy thế giới đương đại đang đặt ra cho KHXH hai vấn đề chủ yếu: (1) KHXH phải trả lời được những yêu cầu mà cuộc sống đặt ra. Những yêu cầu này mỗi ngày một thêm phức tạp do có sự tham gia của các thành tựu KHTN và công nghệ (vd: hóa chất và công nghiệp với vấn đề ô nhiễm môi trường, biến đổi gien và sinh sản vô tính với vấn đề đạo đức xã hội...). Yêu cầu cao nhất là thế giới con người phải đạt tới một xã hội phát triển bền vững trên cơ sở sự cân đối, hài hòa giữa vật chất với tinh thần, hiện tại với tương lai và giữa các vùng miền với nhau². Nếu động lực của phát triển nằm ở sự kết hợp của các KHTN và công nghệ tạo nên bốn cuộc cách mạng, thì cơ sở cho tính bền vững (cân đối, hài hòa, ổn định) nằm ở sự tham gia tích cực của KHXH, ở sự kết hợp chặt chẽ giữa KHXH với KHTN và công nghệ.

(2) Đi xa hơn, KHXH không chỉ phải đáp ứng các yêu cầu do xã hội đề ra, mà còn có sứ mạng phải đi trước thời đại, dự báo chính xác về những vấn đề của xã hội và loài người, dẫn đường cho việc ứng dụng hiệu quả các thành tựu của KHTN và công nghệ.

II- Nguyên nhân sự bất cập của KHXH. Sự bất cập của KHXH có ba nguyên nhân chính - hai khách quan và một chủ quan.

2.1. Từ phía khách quan lịch sử, nếu như khoa học hiện đại về cơ bản là sản phẩm đóng góp của thế giới phương Tây thì sự mất cân đối trong phát triển khoa học chủ yếu cũng là hệ quả của truyền thống văn hóa và khoa học phương Tây. Đó là truyền thống quan tâm đến đồ vật nhiều hơn con người, coi trọng KHTN nhiều hơn KHXH. Trong 60 nhân vật được kể ra trong niên biểu lịch sử khoa học [Science History Timeline 2001] thì chỉ có 5 người thuộc lĩnh vực KHXH. Trong 11 loại giải thưởng lớn về khoa học kê ra trong [Hayka 2011] thì ngoài 2 giải chung, tất cả 9 giải thưởng riêng không có một giải thưởng nào cho khối KHXH. Trong 5 loại giải thưởng do Alfred Nobel lập ra vào năm 1895 có 3 giải về thành tựu khoa học, thì cả 3 đều là dành cho khoa học tự nhiên (vật lý, hóa học, y học)³. Mãi đến năm 1969 mới có thêm giải Nobel về Kinh tế mà thực chất cũng chỉ là giải thưởng để tưởng niệm Alfred Nobel của Ngân hàng Thụy Điển mà thôi [Nobel Prizes 2011]⁴.



Trong một thời gian dài, nói đến "khoa học" là người ta lập tức đồng nhất nó với khoa học tự nhiên: Ở nhiều nước phương Tây (và ở Sài Gòn trước năm 1975), "Trường Đại học Khoa học Tự nhiên" chỉ gọi đơn giản là "Trường Đại học Khoa học". Đến đầu tk. XX, trong các trường đại học phương Tây KHXH vẫn còn chiếm một vị trí cực kỳ khiêm tốn. Chỉ đến nửa sau tk. XX, chúng mới được thừa nhận và khẳng định rộng rãi.

2.2. Từ phía khách quan hiện tại, lối sống thực dụng coi trọng vật chất, chạy theo đồng tiền đang lên ngôi, nhờ thế một số ngành đào tạo dễ kiếm ra tiền trở nên rất đắt khách (trong đó có cả một số ngành KHXH như kinh tế, ngoại thương, ngoại ngữ...) nhưng KHXH kể cả ở những ngành đào tạo ăn khách thì tuột dốc một cách thảm. Tình trạng này diễn ra ở nhiều nơi trên thế giới. Ở Mỹ, từ năm 1958 Rollo Handy đã dành hẳn một bài bàn về "Sự coi thường mang tính triết học đối với các KHXH" [Rollo Handy 1958]. Ở Nga, viện sĩ địa vật lý S.Goldin nhận định "Việc coi thường KHXH rất phổ biến ở Nga trong thời gian gần đây đã tạo nên sự dã man về tinh thần và là nguyên nhân chủ yếu dẫn đến sự gia tăng nạn khủng bố và tội phạm" [. 2006].

2.3. Từ phía chủ quan, đối tượng của KHXH có bản chất khác hẳn KHTN và công nghệ, khiến cho công việc của các nhà KHXH gặp khó khăn hơn rất nhiều lần so với các nhà KHTN và công nghệ.

Trong so sánh với KHTN và công nghệ, chúng tôi thấy KHXH bộc lộ năm đặc điểm cơ bản như sau:

(1) Tính chi tiết của đối tượng

Đối tượng của các KHTN và công nghệ (cái cây, con vật, trái đất, hành tinh, mưa, bão, máy móc...) thường là một chỉnh thể mà người nghiên cứu luôn có thể bao quát được, do vậy có thể tiếp cận được nó một cách toàn vẹn. Còn đối tượng của KHXH (như xã hội, lịch sử, ngôn ngữ, tâm lý, văn hóa...) thì người nghiên cứu không bao giờ có thể bao quát và tiếp cận được một cách tổng thể: anh ta chỉ có

thể thấy được những biểu hiện cụ thể, những chi tiết rời rạc của nó mà thôi. Bởi vậy, tình trạng "thấy cây mà không thấy rừng" là một căn bệnh rất phổ biến trong các nghiên cứu KHXH.

(2) Tính phiếm định của đối tượng

Đối tượng của các KHTN và công nghệ do là chỉnh thể toàn vẹn nên cũng có ranh giới có thể xác định minh bạch, rõ ràng. Các KHXH nghiên cứu xã hội và con người ("con người" ở đây không phải là con người sinh học, mà là khía cạnh tinh thần cùng những quan hệ, hoạt động, ứng xử... của nó) như một tập hợp những chi tiết rời rạc, không có hình hài cụ thể, ranh giới rõ ràng.

(3) Tính lệ thuộc của đối tượng và tính liên ngành của nghiên cứu KHXH

Nghiên cứu khoa học đòi hỏi tư duy phân tích. Đối tượng của KHTN và công nghệ có độ độc lập cao nên việc nghiên cứu chúng có thể khoanh vùng thu hẹp phạm vi đối tượng, tạo nên tính phân ngành cao.

Còn đối tượng của KHXH do có tính chi tiết và phiếm định nên nó lệ thuộc chặt chẽ vào các đối tượng có liên quan. Việc nghiên cứu một khía cạnh, quan hệ, hoạt động, ứng xử này luôn phải đặt trong mối liên hệ mật thiết với các khía cạnh, quan hệ, hoạt động, ứng xử khác của con người. Nghiên cứu KHXH do vậy mang tính liên ngành từ trong bản chất. Hai tác giả của bộ sách Khoa học xã hội trên thế giới là A. Kazancigil và D. Makinson nhận xét rằng số các biến lượng nằm trong phạm vi quan sát của KHXH quá nhiều, với những tổ hợp quá phức tạp, mà khoa học tự nhiên không thể nào so sánh được [UNESCO 1999/2007: 26]. Không phải ngẫu nhiên mà truyền thống phương Đông từ xưa đã là "văn sử triết bất phân", còn phương Tây thì mãi đến tận cuối tk. XIX và suốt tk. XX mới có hàng loạt ngành KHXH như ngôn ngữ học, tâm lý học, xã hội học, văn hóa học, v.v. được tách ra thành những khoa học độc lập.

(4) Tính đặc thù của nội dung sản phẩm nghiên cứu

Bảng 1

TIÊU CHÍ	KHTN & CN	KHXH
1. Khả năng tiếp cận đối tượng:	Tính toàn vẹn	Tính chi tiết
2. Khả năng xác định đối tượng:	Tính xác định	Tính phiếm định
3. Quan hệ ngoài của đối tượng và khoa học:	Tính độc lập và phân ngàng	Tính lệ thuộc và liên ngành
4. Nội dung nghiên cứu:	Tính phổ quát	Tính đặc thù
5. Phạm vi sử dụng nghiên cứu:	Tính chuyên sâu	Tính phổ biến

Trong khi những kết quả nghiên cứu của KHTN và công nghệ mang tính phổ quát (universal), chung cho toàn nhân loại thì kết quả nghiên cứu của KHXH mang tính đặc thù, riêng cho từng dân tộc. P. Wagner đã nhận xét đúng khi cho rằng "Các mô hình quốc gia về khoa học xã hội là sự phản ánh các nền văn hoá dân tộc" [UNESCO 1999/2007: 49].

Tuy rằng trong KHXH ngành nào cũng có phần lý luận đại cương nhưng thường thì những lý luận đại cương được rút ra từ thực tiễn phương Tây không thể áp dụng nguyên xi vào phương Đông; những lý luận được rút ra từ thực tiễn nước này hầu như không thể áp dụng nguyên xi vào nước khác. Việc áp dụng chúng một cách máy móc thường dẫn đến những sai lầm tệ hại. Trong ngôn ngữ học một thời từng có quan điểm cho rằng động từ tiếng Việt cũng có phạm trù "thời", "thể" như các ngôn ngữ phương Tây. Kinh nghiệm cách mạng ở Trung Quốc áp dụng vào cải cách ruộng đất ở Việt Nam gây nên bao khổ đau, áp dụng vào Campuchia gây nên hoạ diệt chủng...

(5) Tính phổ biến về phạm vi sử dụng sản phẩm nghiên cứu

Tri thức về KHTN và công nghệ mang tính chuyên sâu. Bổ đề của Ngô Bảo Châu chắc chắn rằng không phải ai cũng hiểu. Trong khi đó thì xưa nay, làm việc gì cũng đều cần đến những hiểu biết về con người, cho nên kiến thức KHXH hiện hữu ở khắp mọi nơi: xét về phạm vi sử dụng sản phẩm nghiên cứu thì KHXH có tính phổ biến⁶.

KHTN và công nghệ phổ quát trên phạm vi thế giới nhưng kém phổ biến trong phạm vi dân tộc / quốc gia. KHXH thì ngược lại, phổ biến trong phạm vi dân tộc / quốc gia, nhưng lại mang tính đặc thù (= kém phổ quát) trên phạm vi thế giới.

Các đặc trưng của KHXH trong so sánh với KHTN và công nghệ có thể tổng kết trong bảng 1.

III- Những vấn đề KHXH tự đặt ra cho mình trong bối cảnh thời hội nhập

Những vấn đề mà KHXH tự đặt ra cho mình trong bối cảnh thời hội nhập có thể chia làm ba nhóm: những vấn đề của KHXH trong quan hệ với bản thân mình; những vấn đề của KHXH trong quan hệ với KHTN và công nghệ; những vấn đề của KHXH trong quan hệ với nhà quản lý và xã hội.

3.1. Những vấn đề của KHXH trong quan hệ với bản thân mình

Trong quan hệ với bản thân mình, KHXH có lẽ là có khá nhiều vấn đề cần giải quyết, nhưng bao trùm nhất có lẽ là vấn đề phân loại khoa học.

Phân loại khoa học là vấn đề cổ xưa như chính bản thân nó, nhưng ở khối ngành KHXH thì việc phân loại này rất rối rắm, mù mờ. Jean Piaget trong "La situation des sciences de l'homme dans le système des sciences" (1970) viết: "Cách phân chia các bộ môn tại các trường đại học hết sức khác nhau giữa nước này với nước khác, và không đủ cho ta một

nguyên tắc phân loại" [UNESCO 1999/2007: 20]. Tình trạng đó đã dẫn đến hiện tượng sử dụng không phân biệt các thuật ngữ "khoa học xã hội" và "khoa học nhân văn"; còn các tạp chí khoa học thì ngày càng không để ý đến ranh giới giữa các ngành khoa học [UNESCO 1999/2007: 134-5]. Nguyên nhân chính nằm ở tính phiếm định cùng tính lệ thuộc của đối tượng và tính liên ngành của khoa học. Kết quả là có sự khác biệt rất lớn giữa các khu vực, các quốc gia về số nhóm phân loại, tên gọi các nhóm, tiêu chí phân loại các nhóm, và kết quả sắp xếp một ngành KHXH cụ thể vào một trong các nhóm đó. Tuy đây không phải là vấn đề cấp bách, nhưng nếu không giải quyết tốt, nó có thể gây nhiều hiểu lầm và khó khăn cho việc hợp tác khoa học và hội nhập.

Về số lượng các nhóm thì phổ biến là cách chia tất cả các KHXH vào 2 nhóm, nhưng cá biệt cũng có quan niệm (như trong Danh mục giáo dục, đào tạo trình độ cao đẳng, đại học của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành theo Thông tư số 14/2010/TT-BGDĐT ngày 27/4/2010) chia ra tới 9 nhóm ngành liên quan đến KHXH!

Về tên gọi các nhóm có thể thấy tình hình sơ

bộ như trình bày trong bảng 2.

Về tiêu chí phân loại, điều thú vị là tuy tên gọi thì là "xã hội" / "nhân văn", song tiêu chí mà giới KHXH phương Tây hay dùng để phân loại lại không phải là "xã hội" hay "nhân văn". Lấy ý từ [UNESCO 1999/2007: 101] và bổ sung thêm một chút, chúng tôi xây dựng bảng 3 dưới đây trình bày một số tiêu chí phân loại khoa học xã hội với khoa học nhân văn áp dụng vào 6 ngành khoa học tương đối điển hình.

Trong 4 tiêu chí phân loại kể trên thì tiêu chí mà các nhà KHXH phương Tây hay dùng nhất là tiêu chí về phương pháp: khoa học xã hội thì hay dùng phương pháp "thực nghiệm" còn khoa học nhân văn thì hay dùng phương pháp "định tính".

Có thể có nhiều cách phân loại, nhưng đã phân loại thì phải có sự nhất quán. Nếu lấy tiêu chí phương pháp làm căn cứ thì nên phân loại thành khoa học thực nghiệm hay phi thực nghiệm. Còn nếu đã phân loại thành khoa học xã hội hay nhân văn thì nên dựa vào tiêu chí đối tượng khảo sát: khoa học xã hội có đối tượng là xã hội, còn khoa học nhân văn thì có đối tượng là con người.

Quốc gia	Tên nhóm 1	Tên nhóm 2	Khác	Nguồn
Mỹ	Khoa học xã hội và hành vi (social and behavioural sciences)	Khoa học nhân văn (humanities)		[UNESCO 1999/2007: 21]
Đức	Khoa học xã hội (Sozialwissenschaften)	Khoa học tinh thần (Geisteswissenschaften)		
Pháp	Khoa học xã hội (sciences sociales)	Khoa học về con người (sciences de l'homme)		[Hayka 211]
Nga	Khoa học xã hội (бщественные науки)	khoa học nhân văn (гуманитарные науки)		
VN - Bộ GD& ĐT	Khoa học xã hội và hành vi	Khoa học nhân văn	Khoa học giáo dục và đào tạo giáo viên; Nghệ thuật; Báo chí và thông tin; Kinh doanh và quản lý; Pháp luật; Dịch vụ xã hội; Khách sạn, du lịch, thể thao và dịch vụ cá nhân	Thông tư 14/2010/TT-BGDĐT ngày 27/4/2010

Bảng 2

Đồng phương học	Lịch sử học	Nhân loại học	Xã hội học	Chính trị học	Kinh tế học	Ngành khoa học
						Tiêu chí khu biệt
1b	1b	1b	1a	1a	1a	1. THỜI GIAN: (1a) Hiện tại - (1b) Quá khứ
2b	2a	2a	2a	2a	2a	2. KHÔNG GIAN: (2a) Ph.Tây - (2b) T.giới khác
3b	3a 3a	3a	3a	3a	3a	3. PHƯƠNG PHÁP: (3a) Định lượng / Thực nghiệm - (3b) Định tính
4b	4a	4a	4a	4a	4a	4. ĐỐI TƯỢNG: (3a) Xã hội - (3b) Con người

(Mũi tên ↑ nghĩa là "từ .. đến nay" - từ quá khứ đến nay)

Bảng 3

Khi xếp loại các ngành khoa học cụ thể vào một trong hai nhóm thì có thể thấy các ngành kinh tế học, chính trị học, xã hội học, dân số học, luật học... là những ngành khoa học xã hội điển hình; còn triết học, văn học, ngôn ngữ học, văn hoá học, nghệ thuật học... là những ngành khoa học nhân văn điển hình. Những ngành như tâm lý học, nhân loại học, sử học, khu vực học... là những ngành giáp ranh, không đạt được sự thống nhất trong các bảng phân loại (x. bảng 4).

Phản trình bày ngắn gọn ở trên chưa khảo sát được hết các bảng phân loại, nhưng cũng có thể thấy rằng nhìn chung thì về số lượng thành phần và tên gọi cụ thể tuy có những khác biệt, nhưng cách phân chia phổ biến nhất là chia thành hai nhóm với tên gọi phổ biến nhất là "Khoa học xã hội" (theo nghĩa hẹp) và "Khoa học nhân văn". Đó là một cách phân chia hợp lý và nên chấp nhận. Cách chia của Bộ GD và ĐT Việt Nam rõ ràng là dựa theo danh mục ngành đào tạo của phương Tây và đã phản ánh chính xác sự lộn xộn

Ngành	Tâm lý học	Nhân loại học	Sử học	Khu vực học
Nơi phân loại				
Phân loại QT về giáo dục UNESCO năm 1977	XH	XH	NV	XH
Phân loại QT về giáo dục UNESCO năm 1997	XH	XH	NV	NV
TT NCKH Quốc gia Pháp (CNRC)	NV	NV		
12 nước theo Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (OCDE)	XH	XH		
Đại học Oslo, Na-uy	XH	XH	NV	NV
Pháp trước những năm 1950-60			NV	
Pháp từ những năm 1960			XH	

(Thông tin lập bảng dựa theo: [UNESCO 1999/2007: 22, 134])

Bảng 4

trong phân loại KHXH-NV của thế giới phương Tây. Cách làm đó thể hiện một quan niệm dứt khoát về hội nhập, nhưng nên tính xem cách phân loại như vậy có hợp lý và tiện dụng hay không?

Căn cứ vào cách phân chia các ngành cụ thể của các nước thì thấy rằng các khoa học như kinh tế học, luật học đều thuộc khối khoa học xã hội. Việc tách hai ngành này thành một trường riêng như ở ĐHQG-HCM là vấn đề quản lý hành chính chứ không thuộc phạm vi khoa học. Việc phân loại các ngành như như tâm lý học, nhân loại học, sử học, khu vực học thì có thể dựa vào số đông (tâm lý học, nhân loại học phần đông xem là khoa học xã hội; khu vực học phần đông xem là khoa học nhân văn). Bên cạnh đó cũng nên quan tâm đến tính xu hướng nữa (sử học phần đông xem là khoa học nhân văn nhưng từ những năm 1960 xu hướng của Pháp là chuyển sang xếp vào khoa học xã hội), cho nên cần phân tích thêm cơ sở của sự chuyển hướng này.

3.2. Những vấn đề của KHXH trong quan hệ với KHTN và công nghệ

3.2.1. Ở phần I đã nói đến sự mâu thuẫn

nghiêm trọng trong phát triển khoa học: KHXH phát triển chậm hơn KHTN và công nghệ. Do vậy, vấn đề đầu tiên đặt ra là KHXH phải phát triển tương xứng với KHTN và công nghệ cả về mặt định lượng (quy mô, tốc độ...) lẫn định tính (độ chính xác, sức thuyết phục...).

Tuy nhiên, do truyền thống văn hóa và khoa học phương Tây là coi trọng thực nghiệm, coi trọng con số, nên các yêu cầu định tính thường cũng được quy về định lượng. Mấy chục năm gần đây KHXH phương Tây phần đầu để có được độ chính xác cao hơn, sức thuyết phục lớn hơn, tính khoa học cao hơn (định tính) chủ yếu theo hai biện pháp: áp dụng các phương pháp nghiên cứu định lượng và áp dụng phương pháp đo lường để đánh giá chất lượng sản phẩm nghiên cứu khoa học.

3.2.2. Do phương Tây có truyền thống văn hóa và khoa học coi trọng những gì có thể sờ mó được cho nên, theo kinh nghiệm của các KHTN và công nghệ, các phương pháp mang tính "thực nghiệm" như điều tra điền dã, quan sát tham dự, v.v. để thu thập dữ liệu và các phương pháp định lượng như phân tích thống kê đã phát triển rất mạnh và thâm nhập vào nhiều lĩnh vực KHXH-NV như kinh tế học,

xã hội học, nhân loại học, ngôn ngữ học, nghiên cứu y tế, dân số, địa lý, chính trị...

Có thể nói rằng thực nghiệm điền dã và định lượng thống kê là những phương pháp vô cùng quan trọng và cần thiết để KHXH nâng cao độ chính xác, sức thuyết phục và tính khoa học của công trình nghiên cứu, rút ngắn khoảng cách với các KHTN và công nghệ. Song nếu coi chúng như một tiêu chí duy nhất để đánh giá tính khoa học của một công trình nghiên cứu trong lĩnh vực KHXH [UNESCO 1999/2007: 24] thì sẽ rơi vào sai lầm cực đoan.

Ngay cả trong các KHTN và công nghệ, sức thuyết phục và tính khoa học vẫn luôn có thể đạt được bằng hai cách: thực nghiệm và lý luận. Những KHTN truyền thống như toán học, vật lý lý thuyết và KHXH truyền thống như triết học, lô-gic học xưa nay thường không dùng các phương pháp thực nghiệm điền dã và định lượng thống kê mà vẫn có được những sản phẩm khoa học xuất sắc.

Hơn nữa, cần lưu ý rằng trong những nền văn hoá âm tính có truyền thống coi mọi thứ đều tương đối như Việt Nam (nơi mà mọi cơ quan, công ty luôn có 2-3 hệ thống sổ sách kế toán; mọi con số đều có thể điều chỉnh theo ý muốn; mọi người "không ai sống bằng tiền lương") thì việc tuyệt đối hóa vai trò của phương pháp định lượng sẽ có nguy cơ để ra những sản phẩm "ngụy khoa học".

3.2.3. Biện pháp thứ hai mà phương Tây áp dụng để nâng cao tính khoa học của công trình nghiên cứu KHXH là dùng phương pháp đo lường để đánh giá chất lượng sản phẩm nghiên cứu khoa học theo những chuẩn mực mà các KHTN và công nghệ đã xây dựng.

Việc đo lường này có thể thực hiện theo 3 tiêu chí cơ bản:

- (1) Số lượng công trình công bố trên các tạp chí khoa học quốc tế có uy tín;
- (2) Hệ số ảnh hưởng (Impact Factor, IF) của tạp chí;
- (3) Chỉ số trích dẫn (Citation Index) của công trình.

Tạp chí khoa học quốc tế là tạp chí có nhiều quốc gia tham gia đăng bài và sử dụng. Tạp chí khoa học quốc tế có uy tín là tạp chí lớn, có nhiều nhà chuyên môn đọc, và quan trọng hơn hết là tạp chí này phải có một hệ thống bình duyệt nghiêm túc.

Tạp chí có uy tín, nhưng uy tín đó sẽ biến động. Hệ số ảnh hưởng là thông số cho biết uy tín và giá trị của một tạp chí trong năm. Hệ số ảnh hưởng của một tạp chí trong năm là số lần tham khảo hay trích dẫn trung bình của tất cả các bài báo được công bố trên tạp chí đó trong vòng 2 năm trước. Nó có thể làm cơ sở cho việc xếp hạng tạp chí, và do vậy đánh giá giá trị bài báo đăng trong đó. Chỉ số trích dẫn của bài báo cho phép đánh giá rõ hơn chất lượng của công trình.

Hệ thống đánh giá này rất phù hợp cho các KHTN và công nghệ là những ngành mà sản phẩm mang tính phổ quát và có dung lượng không lớn nên thường chỉ công bố dưới dạng bài báo. Với các KHXH mang tính đặc thù thì rất khó có được những tạp chí quốc tế tầm cỡ như vậy. Thành tựu nghiên cứu của các KHXH mang tính đặc thù ở những quốc gia có nền văn hoá khác nhau thì nhìn chung chỉ có thể tham khảo. Công trình KHXH mang tính đặc thù và dung lượng có thể lớn, nên bên cạnh bài báo thì sách chuyên luận là rất quan trọng. Nếu trong lĩnh vực KHTN thì giáo trình đại học chỉ cần dịch hoặc biên soạn lại là xong thì trong lĩnh vực KHXH một giáo trình lại là một công trình khoa học, và có thể còn là công trình khoa học lớn. Không ít nhà KHXH trở nên nổi tiếng nhờ các giáo trình đại học của mình. Công trình duy nhất làm nên danh tiếng của nhà ngôn ngữ học Thụy Sĩ tài ba F. de Saussure là giáo trình "Ngôn ngữ học đại cương". Học giả Việt Nam Đào Duy Anh trở nên nổi tiếng rộng rãi là nhờ giáo trình "Việt Nam văn hoá sử cương". Vì vậy, Hội đồng Chức danh Giáo sư Nhà nước đã rất có lý khi đòi hỏi các ứng viên chức danh giáo sư trong lĩnh vực KHXH bắt buộc phải có giáo trình và chuyên luận.

Thêm vào đó, cần lưu ý rằng ngay cả trong các ngành KHTN và công nghệ, việc quá coi trọng hệ thống đánh giá hình thức, định lượng

cũng có thể bị lợi dụng để tạo ra những gian trá trong khoa học (như việc tự trích dẫn, trích dẫn lẫn nhau...).

3.3. Những vấn đề của KHXH trong quan hệ với nhà quản lý và xã hội

Do có tính phổ biến nên KHXH xưa nay rất hay bị coi thường, xem nhẹ xem nhẹ tới mức bất công. Đây là biểu hiện của một nghịch lý: cái phổ biến thì quan trọng, nhưng phổ biến quá thì lại bị coi thường. Cũng như việc con người không thể sống thiếu không khí dù chỉ là vài phút, song cũng vì thế mà người ta nhớ đến việc ăn ngủ hơn là việc thở. Sự coi thường KHXH dẫn đến nhiều hệ lụy.

3.3.1. Thứ nhất là tình trạng bình dân hóa, tầm thường hóa KHXH. Do có tính phổ biến nên KHXH không được xem là lĩnh vực của giới chuyên môn mà là thứ ai cũng đọc được (khác với KHTN và công nghệ nhìn thấy công thức là đã không thể đọc tiếp được rồi!). Việc "đọc được" này đã đánh lừa nhận thức, khiến người ta nghĩ rằng đọc được thì có nghĩa là hiểu được, và do vậy cũng có thể bàn được. Ở Trung Quốc, ngay cả sau "Đại Cách mạng Văn hóa", người ta vẫn còn kêu gọi "tòan dân tiến quân vào khoa học", xem nghiên cứu khoa học như một phong trào quần chúng, hậu quả là tạo ra vô số những "nhà khoa học hoang tưởng"⁷. Ở Việt Nam cũng có tình trạng "hoang tưởng" như vậy trong lĩnh vực KHXH.

3.3.2. Thứ hai là tình trạng áp đặt các chuẩn mực của KHTN cho KHXH. Việc này mang tính hai mặt. Một mặt nó giúp KHXH phải vươn lên để có được sự rõ ràng, tính thuyết phục như KHTN. Nhưng mặt khác, nó bỏ qua mà không tính đến các đặc thù của KHXH nên nhiều chính sách, văn bản, quy trình đối với hai nhóm khoa học lớn không có sự khác biệt nào. Mà các chính sách, văn bản, quy trình này thường vốn được xây dựng xuất phát từ đặc điểm của KHTN nên hậu quả là KHXH lại càng không phát triển được. Một ví dụ: KHTN mang tính độc lập và phân ngành cao nên đã theo học ngành này rồi thì không thể chuyển sang ngành khác. Nhưng khi chế độ đơn tuyển, chuyên ngành của KHTN này

áp dụng cho khối KHXH (tuyển sinh sau đại học đòi hỏi phải có bằng cấp bậc đại học, cao học đúng ngành; phong GS/PGS đòi hỏi phải có bằng PGS/TS hoặc đúng ngành) thì đã khiến cho KHXH trở nên bất lực, trì trệ, không thể đào tạo và cấp học vị liên ngành được. Tình trạng này xảy ra ở cả Việt Nam và một số nước khác trên thế giới [x. UNESCO 1999/2007: 23].

3.3.3. Thứ ba là tình trạng chính trị hóa KHXH. Do có tính phổ biến, tính phiếm định nên ở một số quốc gia, có lúc một số ngành KHXH đã bị nhà quản lý chi phối về nội dung và kết quả nghiên cứu, khiến chúng rơi vào tình trạng của khoa học minh họa. Trong thời kỳ Xô-viết, ngay cả những kết quả điều tra dân số toàn quốc cũng có thể bị huỷ bỏ bởi những lý do chính trị [UNESCO 1999/2007: 222]. Nguyên cả một ngành khoa học như xã hội học cũng từng bị coi là khoa học "tư sản" và không có đất dung thân. Một khi sản phẩm nghiên cứu được viết ra với những kết quả định trước theo đơn đặt hàng thì mọi tiêu chuẩn nghiêm ngặt của khoa học bị hủy bỏ, chân lý và tính khách quan không được tôn trọng, khoa học không còn là khoa học nữa. Kết quả là vàng thau lẫn lộn, khiến chính nhà quản lý và xã hội cũng không đánh giá đúng và đánh giá hết được giá trị của các nghiên cứu KHXH.

Những sự kiện lớn có quy mô quốc tế lâu nay như sự thất bại của Mỹ trong chiến tranh Việt Nam, sự sụp đổ của hệ thống XHCN năm 1991, vụ khủng bố ở Mỹ ngày 11-9-2011, v.v., hay sự cố nhỏ trong phạm vi một quốc gia như sự cố Thái Bình ở Việt Nam năm 1997, Tây Nguyên năm 2001 đều có một phần nguyên nhân là do nhà quản lý chủ quan, coi thường KHXH, nhầm mắt bị tai trước những nghiên cứu, nhận định của KHXH về thực trạng vấn đề. Khá phổ biến ở một số quốc gia là tình trạng nhà quản lý muốn che dấu sự thật để làm theo ý mình bằng cách coi đó là "bí mật quốc gia" để cấm bàn, là vùng "nhạy cảm" để hạn chế các nhà khoa học có nói thì chỉ được nói thì thầm thôi. Đến lúc "cái gì đến sẽ phải đến" thì đã là quá muộn.

IV- Những vấn đề riêng của KHXH ở Việt Nam và các quốc gia tương tự

Liên quan đến đề tài đang bàn, Việt Nam và các quốc gia tương tự có ba đặc điểm: (1) Khoa học nói chung và KHXH nói riêng thì chậm phát triển; (2) Kinh tế thì đang bắt đầu đi lên; (3) Quản lý thì chưa hoàn toàn thoát ra khỏi những hạn chế của nền nếp quản lý trước đó (hành chính quan liêu, chủ quan duy ý chí, v.v.).

Nếu chỉ có KHXH chậm phát triển mà quốc gia đang ngủ quên thì không có vấn đề gì. Chỉ khi KHXH chậm phát triển mà kinh tế bắt đầu đi lên thì mới nảy sinh mâu thuẫn. Cộng thêm vào đó, nền nếp quản lý quan liêu duy ý chí trước đó mới thay đổi được (phần nào) trong lĩnh vực kinh tế, còn trong khoa học và giáo dục thì vẫn lạc hậu, bất cập thì sẽ thực sự gây nên tai họa. Đó chính là nguồn gốc sâu sa của tình trạng rối loạn trong giáo dục lâu nay ở Việt Nam cũng như tình trạng KHXH Việt Nam còn có khoảng cách quá xa so với thế giới.

Ngoài ra, do đối tượng nghiên cứu có tính phiếm định, vô hình, còn kết quả nghiên cứu thì nhiều khi mơ hồ, thiếu rõ ràng nên dẫn đến hệ quả là hiện tượng bất đồng ý kiến trong KHXH cao hơn rất nhiều so với KHTN. Và cũng bởi vậy mà có hệ quả tiếp theo là các nhà KHXH khó cộng tác với nhau hơn nhiều so với các nhà KHTN. Việt Nam nằm trong khu vực lúa nước Đông Nam Á có truyền thống văn hóa trọng tĩnh, âm tính điển hình nhất, do vậy hiện tượng bất đồng ý kiến và khó cộng tác với nhau trong KHXH cũng ở mức cao nhất.

Kết luận

"Thế kỷ XX được coi là thời kỳ KHXH đã thực sự chín muồi về trí tuệ và có được sự thừa nhận rộng rãi về chính trị và thể chế" [UNESCO 1999/2007: 33]. Nhận định này không hoàn toàn sai, nhưng thực tế thì KHXH thế giới nói chung cũng còn rất nhiều việc phải làm để có thể được coi là "thực sự chín muồi".

Còn đối với Việt Nam thì, để có thể đóng góp hiệu quả hơn cho quốc gia và phát triển ngang tầm thế giới, KHXH phải hiện đại hóa, hội

nhập và có bản lĩnh để tự khẳng định. Nhà quản lý cần hiểu rõ và tôn trọng những đặc thù của KHXH, xây dựng văn hóa quản lý thích hợp hơn cho lĩnh vực hoạt động nghiên cứu và đào tạo KHXH ở Việt Nam.

.....

1. Dùng bốn thuật ngữ khác là Genomics - Robotics - Informatics - Nanotech, người ta đã viết tắt bốn cuộc cách mạng này thành GRIN và gọi chúng là "GRIN' technologies".

2. Điều này được thể hiện phần nào trong chiến lược phát triển cộng đồng thế giới toàn cầu hình thành qua hai Hội nghị Thượng đỉnh của Liên Hợp Quốc họp tại Rio de Janeiro (Brasil) tháng 6-1992 và Johannesburg (Nam Phi) tháng 9-2002 hướng tới sự cân đối, hài hòa giữa ba trụ cột kinh tế, xã hội và môi trường.

3. Hai loại giải còn lại gồm 1 giải về văn chương và 1 giải về hòa bình.

4. Trong thời gian từ 1901 đến 2011, tổng số giải Nobel đã trao về hóa học có 103 giải, về vật lý có 105 giải, về y học có 102 giải (tổng cộng 3 loại này có 320 giải), còn về kinh tế từ 1969 đến 2011 có 43 giải.

5. "Phiếm= chung chung; "phiếm định" = không xác định rõ ràng.

6. Tất nhiên, không phải mọi ngành KHXH đều có tính phổ biến như nhau (chẳng hạn, khảo cổ học hay tài chính - ngân hàng có tính chuyên sâu khá cao).

7. <http://www.tiasang.com.vn/news?id=1079>

Tài liệu trích dẫn

1. Nobel Prizes 2011: Facts and Lists. - http://www.nobelprize.org/nobel_prizes/lists/

2. Rollo Handy 1958: Philosophy's Neglect of the Social Sciences. - In: Philosophy of Science, Vol. 25, No. 2 (Apr., 1958), pp. 117-124.

3. Science History Timeline 2001: http://sweetsprings.k12.mo.us/mstaples/science%20central_files/WebSite%20Links/Science%20History.%20Before%201900.htm

4. UNESCO 1999/2007: Khoa học xã hội trên thế giới (Chu Tiến Ánh và Vương Toàn dịch, Phạm Khiêm Ích biên tập và giới thiệu). - NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, 890 tr.

Du học gần nhà:
**Đi gần,
học chuẩn**

A black and white photograph of two young women. One woman, with short dark hair, is wearing a light-colored blazer over a dark top and is looking down at a newspaper or magazine she is holding. The other woman, with short blonde hair, is wearing a dark sweater over a collared shirt and is looking at the same publication. They appear to be in a public space, possibly a subway station, as there are blurred signs and lights in the background.

Trần Thắng

Du học tại các quốc gia lân cận với ưu điểm học phí rẻ, chi phí sinh hoạt thấp, thủ tục visa đơn giản, gần với Việt Nam về lối sống, địa lý, tránh được những cú sốc về văn hóa... đang là lựa chọn của nhiều sinh viên Việt Nam.

Hiện nay, Singapore đang phát triển nền giáo dục nhằm bảo vệ quyền lợi, đáp ứng nhu cầu học tập của mọi cá nhân và tìm kiếm đào tạo các tài năng. Thế mạnh của giáo dục Singapore có nhiều chương trình giảng dạy chất lượng, trong đó sự sáng tạo và tính liên kết giữ người học có vai trò quan trọng trong định hướng đào tạo. Ngoài ra, bằng cấp được quốc tế công nhận từ bậc phổ thông đến tiến sĩ, nên đây là một quốc gia được nhiều sinh viên Việt Nam chọn lựa đi du học.

Thế mạnh riêng

Ưu điểm lớn nhất khi du học Singapore là chương trình học được thiết kế tinh gọn, nhưng khối lượng kiến thức vẫn được đảm bảo. Ông Phạm Minh Trung, chuyên gia tư vấn Công ty du học Tân Châu Á (Q.10), cho biết: "Du học sinh hoàn thành chương trình cao đẳng chỉ mất 8 tháng, chương trình đại học từ 2,5 - 3 năm, chương trình đào tạo thạc sĩ từ 1 - 1,5 năm. Bên cạnh đó, chi phí du học tại Singapore tương đương khoảng 70% so với các nước châu Âu, chi phí sinh hoạt vào khoảng 750 - 1.000 USD/tháng, chi phí đáng kể nhất là tiền thuê nhà".

Trung Quốc hiện đang nổi lên là một trong những điểm du học hấp dẫn sinh viên quốc tế và Việt Nam bởi những ưu điểm: tổng chi phí du học vào khoảng 4.000 - 7.000 USD/năm, môi trường học tập, cơ sở vật chất ngày càng cao, chất lượng đào tạo không thua kém các cường quốc giáo dục phương Tây... Theo Lãnh sự quán Trung Quốc tại TP.HCM, thì tổng số du học sinh Việt Nam tới Trung Quốc du học vào năm 2010 là 3.487 người, Việt Nam

đang là nước xếp thứ tư trong tổng số du học sinh các nước tới Trung Quốc du học.

Ông Nguyễn Thi, chuyên viên tư vấn Công ty du học Vietin (Q.1) cho biết: "Sau thời gian khẳng định chất lượng đào tạo ở bậc đại học qua việc sàng lọc sinh viên trong quá trình đào tạo, thực hiện chuẩn đầu ra nghiêm ngặt. Bằng cấp của nhiều trường đại học như Bắc Kinh, Vũ Hán, Thanh Hoa... được thế giới công nhận khi sinh viên muốn chuyển tiếp sang các quốc gia khác để học thạc sĩ. Thế mạnh đào tạo của Trung Quốc ở các ngành công nghệ thông tin, y dược, điện tử viễn thông, giao thông, văn hóa... Đây cũng là những ngành học "nóng" ở Việt Nam hiện nay".

Là một trong những cường quốc về kinh tế và khoa học công nghệ, hàng năm, Nhật Bản thu hút hàng nghìn du học sinh quốc tế, trong đó bao gồm cả du học sinh Việt Nam. Theo thống kê của Tổ chức hỗ trợ sinh viên Nhật Bản (JASSO), số lượng du học sinh Việt Nam theo học các cơ sở giáo dục tại Nhật Bản trong năm 2010 là 1.087 người, tăng 6% so với năm 2009, đứng thứ tư sau Đài Loan (1.924 người), Hàn Quốc (6.708 người), Trung Quốc (29.271 người).

Hiện nay, các chuyên ngành đào tạo thế mạnh của Nhật Bản là công nghệ thông tin, xây dựng, cơ khí, kinh tế... Học phí cao học, học đại tại các trường quốc lập 9.087 USD, trường công lập từ 9.356 - 16.147 USD, học phí tại các trường nghề, cao đẳng dao động từ 10.600 - 15.744 USD. Tuy mức học phí khá cao nhưng bù lại, các trường đại học tại đây luôn có chương trình vừa học vừa làm hấp dẫn với thu nhập từ 1.000 - 1.500 USD/tháng. Theo điều tra của JASSO, có 76% du học sinh

quốc tế đi làm thêm với các công việc phổ biến như: phục vụ, bán hàng, gia sư, công tác nguyên cứu, lễ tân, nhặt bóng...

Bên cạnh các quốc gia giáo dục lớn kể trên, Hong Kong, Hàn Quốc, Thái Lan, Indonesia... cũng là những quốc gia có nền giáo dục phát triển nhanh, đa dạng ngành học, chú trọng phát triển khả năng sinh viên. Các quốc gia này cũng là điểm đến du học mà sinh viên nên chú ý đến.

Nhiều hỗ trợ

Để thu hút, hỗ trợ du học sinh quốc tế, Nhật Bản hiện có chế độ học bổng luôn mở rộng với rất nhiều chương trình như: học bổng phát triển nguồn nhân lực, học bổng khuyến khích học tập, học bổng năng khiếu,... Trong đó, học bổng được nhiều học sinh, sinh viên Việt Nam biết đến là học bổng Chính phủ Nhật Bản (MEXT). Học bổng này gồm học phí, sinh hoạt phí, vé máy bay khứ hồi cho du học sinh theo học các ngành thuộc bậc cao đẳng, đại học, cao học và thực tập sinh tiếng Nhật. Ngoài ra, theo ông Koyama, thành viên Hiệp hội đại học quốc lập Nhật Bản, cho biết chính phủ và các trường đại học, cao đẳng của Nhật Bản còn thực hiện nhiều chương trình hỗ trợ dành cho du học sinh như: cấp tiền khuyến học, cung cấp ký túc xá, nhà ở, hỗ trợ y tế... Ngoài việc trao các suất học bổng có giá trị cho sinh viên quốc tế, các trường, học viện ở Singapore còn thường xuyên thực hiện các hình thức giảm học phí cho du học sinh. Một chuyên viên tư vấn du học, cho biết: "Hiện nay, chính phủ Singapore thực hiện chính sách đặc biệt cho du học sinh quốc tế như tài trợ không hoàn lại 80% học phí, cấp học bổng 25% và cho vay 75% số học phí còn lại. Đối với du học sinh trúng tuyển vào các trường quốc lập, nếu kết quả thi xuất sắc, ngoài việc

nhận được những xuất học bổng trị giá 5,000 - 6,000 SGD/năm, còn được vay sinh hoạt phí trong suốt năm học". Ngoài ra, chính phủ Singapore còn tạo điều kiện cho du học sinh hoàn tất thủ tục du học nhanh, đơn giản và nhất là không cần chứng minh tài chính. Sinh viên sau khi tốt nghiệp được tạo nhiều cơ hội có việc làm và định cư lâu dài tại Singapore.

Nhằm tạo điều kiện cho du học sinh có dịp cọ sát với thực tế, trang trải thêm việc học tập, sinh hoạt, Hồ Minh Quang, du học sinh Trường ĐH Thanh Hoa (Trung Quốc), cho biết: "Bộ Giáo dục Trung Quốc đang nghiên cứu và xem xét việc cho phép du học sinh quốc tế đi làm thêm (điều mà trước đây bị cấm). Với chính sách này, Trung Quốc thể hiện rõ việc khuyến khích du học sinh quốc tế đến học tập và tu nghiệp tại đây. Bên cạnh đó, các trường đại học Trung Quốc thường xuyên tổ chức các hoạt động xã hội để gắn kết du học sinh quốc tế với sinh viên sở tại như: giao lưu học thuật, biểu diễn văn nghệ, thi đấu thể thao, công ích xã hội, thi đố Hán ngữ, tham quan du lịch...".

Đối với các du học sinh học tập tại Malaysia, việc nhập cảnh vào nước này khá đơn giản, không phải trải qua những cuộc phỏng vấn với cơ quan chức năng và không phải chứng minh tài chính trong khi du học. Để hỗ trợ tài chính cho du học sinh, chính phủ nước này có các chính sách hỗ trợ tài chính đặc biệt cho du học sinh như vay ưu đãi, miễn giảm học phí... và cho phép du học sinh quốc tế được phép làm thêm trong thời gian học (khoảng 20 giờ/tuần).

Còn tại Thái Lan, các trường đại học thực hiện nhiều chương trình hỗ trợ cho các du học sinh quốc tế muốn chuyển tiếp sang học tại các trường Mỹ, Anh, Úc, Hà Lan... có liên thông với trường đại học sở tại.

Những năm gần đây, giáo dục Malaysia được thế giới biết đến là một trong những quốc gia có sự đầu tư mạnh mẽ về giáo dục trong khu vực nhằm thu hút các sinh viên quốc tế đến theo học. Một chuyên viên tư vấn du học cho biết: "Để cạnh tranh với các quốc gia trong khu vực, chính phủ Malaysia khuyến khích phát triển hệ thống các trường đào tạo tư, thực hiện nhiều chương trình liên kết với các trường đại học lớn trên thế giới. Những chính sách này, chính phủ muốn tạo điều kiện cho sinh viên trong nước và quốc tế có thể theo học các chương trình đại học với bằng cấp của các đại học danh tiếng trên thế giới. Định hướng phát triển trên, chất lượng đào tạo bậc đại học của Malaysia phát triển vượt bậc trong thời gian qua".

Ngọc Vân

Những cột mốc dân số đáng nhớ của thế giới



Năm 1805: 1 tỷ người

Cục Điều tra Dân số Mỹ đã ước tính vào những năm 8.000 Trước Công Nguyên dân số toàn cầu chỉ khoảng 5 triệu người ít ỏi và khi



Trận chiến của Napoleon

Dân số thế giới không ngừng gia tăng nhanh chóng trong nhiều thế kỷ qua. Năm 2011, thế giới đánh dấu mốc 7 tỷ người theo ước tính chính thức của Liên Hiệp Quốc. Nhân dịp cuối năm, chúng ta hãy cùng điểm lại những mốc dân số đáng nhớ gắn liền với từng bước thăng trầm của thế giới...

nông nghiệp bắt đầu phát triển hơn, khoảng năm 500 TCN, con số này đạt tới mốc 100 triệu người.

Sau Công Nguyên, giai đoạn từ năm 500 - 600 dân số đạt đến mốc 200 triệu và vào khoảng năm 1250, dân số đã tăng lên gấp đôi từ 400 triệu - 416 triệu. Vào những năm 1400, dịch bệnh và chiến tranh đã gây thiệt hại đáng kể cho dân số toàn cầu nhưng sau đó dân số bắt đầu ổn định và lại tăng nhanh.

Em bé thứ 1 tỷ ra đời khoảng năm 1805 trong thời kỳ thế giới nhiều biến động với những sự kiện nổi tiếng như: Napoleon lên ngôi Hoàng đế, Meriwether Lewis và William Clark dẫn đầu cuộc thám hiểm trên bộ đầu tiên của người Mỹ đến duyên hải Thái Bình Dương và ngược lại, bản Opera duy nhất của Beethoven



Trận lũ lụt tại Illinois, nước Mỹ vào tháng 3/1927



Người dân tị nạn trên một con tàu ở New Delhi, Ấn Độ

mang tên "Fidelio" được trình diễn lần đầu tiên. Đây cũng là giai đoạn nhà Mãn Thanh đàn áp cuộc nổi loạn Bạch Liên và giết chết khoảng 16 triệu người...

Năm 1927: 2 tỷ người

Phải mất hàng ngàn năm để dân số thế giới đạt mốc 1 tỷ, nhưng chỉ một thế kỷ sau đó, vào khoảng năm 1927 con số này đã tăng lên gấp đôi. Đây là năm có cuộc gọi điện thoại xuyên Đại Tây Dương đầu tiên được thực hiện giữa London và New York. Đây cũng là giai đoạn diễn ra cuộc đại suy thoái kinh tế toàn cầu, cuộc nội chiến ở Trung Quốc giữa Quốc dân đảng và Đảng Cộng sản Trung Quốc, trận lũ lớn dọc theo sông Mississippi ngập hơn 70.000 km² được coi là thảm họa tự nhiên lớn nhất trong lịch sử nước Mỹ vào thời điểm đó...

Sự gia tăng đột ngột của dân số giai đoạn này là do sự chuyển đổi nhân khẩu học. Khi các cuộc cách mạng nông nghiệp và công nghiệp

phát triển khiến tỷ lệ tử vong giảm, tuy nhiên con người vẫn chưa thay đổi thói quen sinh sản đông con. Khi tỉ lệ sinh ở các nước phát triển giảm thì tại các nước đang phát triển vẫn tăng cao.

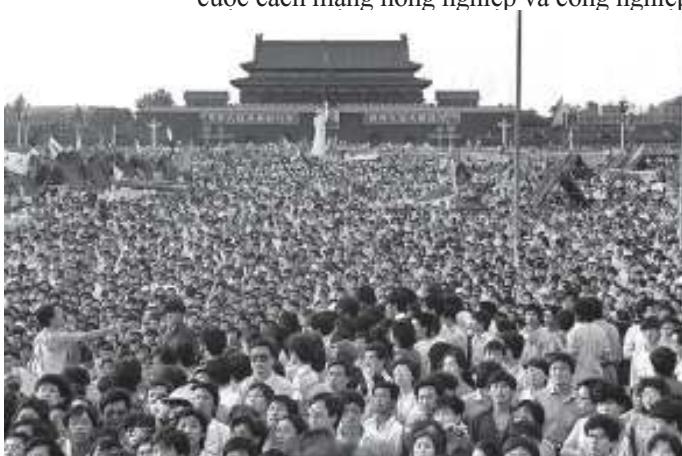
Năm 1959: 3 tỷ người

Em bé thứ 3 tỷ ra đời khoảng năm 1959 trong thời kỳ Chiến tranh Lạnh. Ở phương Tây, đây là thời kỳ bùng nổ dân số sau Chiến tranh Thế giới thứ II. Trong giai đoạn này, tốc độ tăng trưởng dân số trên toàn thế giới đạt đỉnh khi tăng 2% mỗi năm vào đầu những năm 1960. Tuy nhiên, trong giai đoạn từ 1959 - 1960, dân số có sự sụt giảm nhanh chóng do cuộc đại nhảy vọt được xem như một đại thảm họa kinh tế của Trung Quốc khiến hàng chục triệu người chết và giảm tỷ lệ sinh của người Trung Quốc.

Đây cũng là giai đoạn các nhà khoa học tên lửa đưa khỉ lên không gian và mang nó còn sống trở về, Đức Đạt Lai Lạt Ma chạy trốn khỏi Tây Tạng trong một cuộc nổi dậy và thiết lập một chính phủ lưu vong ở Ấn Độ, hai vợ chồng nhà cổ nhân học Anh là Louis và Mary Leakey phát hiện ra hộp sọ đầu tiên của vượn nhân hình Australopithecus cổ xưa ở hẻm vực Onduvai ở Bắc Tanzania...

Năm 1974: 4 tỷ người

Chỉ 15 năm sau khi đạt đến mốc 3 tỷ, dân số toàn cầu đã tăng lên mốc 4 tỷ! Thế giới bắt đầu gióng lên một hồi chuông báo động về tình trạng đông đúc dân cư, nạn đói vẫn còn lan tràn



Người Trung Quốc tập trung tại quảng trường Thiên An Môn ở Bắc Kinh

nhiều nơi... Đây không phải là con số lạc quan trong giai đoạn này, tuy nhiên thế giới đã có một số tiến bộ vượt bậc như làn sóng nữ quyền thứ hai đã có một bước tiến dài ở Mỹ, mở ra một số chiến thắng nhằm cải thiện quyền lợi, nơi làm việc và bình đẳng giáo dục cho phụ nữ.

Năm 1987: 5 tỷ người

Đáng kinh ngạc là chỉ mất khoảng 13 năm để thế giới tăng thêm một tỷ người. Ngày 11/7/1987 được Liên Hợp Quốc đánh dấu là "Ngày



Tổng thư ký Liên Hợp Quốc Kofi Annan đang bế em bé thứ 6 tỷ của thế giới năm 1999



Một đường phố đông đúc tại Croatia

5 tỷ" của dân số thế giới. Sự kiện này đã được lấy làm kỷ niệm là "Ngày dân số thế giới" hàng năm (11/7). Mặc dù tỷ lệ sinh ở các nước phát triển giảm mạnh nhưng ở các nước đang phát triển vẫn rất cao.

Em bé thứ 5 tỷ có tên là Matej Gaspar, nặng 3,4 kg người Croatia. Cậu bé ra đời vào lúc 8:35 sáng giờ địa phương tại thành phố Zagreb vào thời điểm đang có World University Games lần thứ 14 được tổ chức.

Năm 1999 : 6 tỷ người

Em bé thứ 6 tỷ có tên là Adnan Nevic, sinh ra tại Sarajevo, Bosnia, ngày 12/10/1999. Khi đó, em đã được chính Tổng thư ký Liên Hợp Quốc lúc bấy giờ là ông Kofi Annan đến Sarajevo chụp ảnh cùng.

Chưa đến 75 năm, dân số toàn cầu đã tăng gấp ba lần. Năm 1999, tỷ lệ tử vong toàn cầu chỉ bằng một nửa so với năm 1950, trong khi tuổi thọ trung bình toàn cầu đã tăng 20 năm so với năm 1950, từ 46 lên 66.

Tỷ lệ sinh đã giảm trên toàn thế giới vào năm 1999, tuy nhiên tỷ lệ này rất khác nhau ở mỗi lục địa. Tại châu Âu, trung bình một bà mẹ có 1,4 con, trong khi đó, ở vùng cận Sahara châu Phi, con số này trung bình là 5,5.

Đây là giai đoạn mà thế giới có nhiều người trẻ hơn bao giờ hết. Vào năm 1999, hơn 1 tỷ người từ độ tuổi 15 - 24, tất cả đang ở trong thời kỳ sinh sản đạt đỉnh cao.

Năm 2011: 7 tỷ người

Liên Hợp Quốc đã ước tính thế giới tròn 7 tỷ người vào ngày 31/10/2011. Trong 7 tỷ người này, có khoảng 1,4 tỷ người đã sống qua các mốc 6 tỷ, 5 tỷ, 4 tỷ và 3 tỷ. Và có khoảng 42,5 triệu người đã sống từ khi đứa bé thứ 2 tỷ ra đời.

Rõ ràng, dân số thế giới đã tăng quá nhanh trong những thập niên qua và chưa có dấu hiệu ngừng tăng trưởng. Liên Hiệp Quốc ước tính rằng, với tốc độ này, dân số thế giới sẽ đạt đến con số 8 tỷ vào khoảng năm 2025, 9 tỷ ngay trước năm 2050 và 10 tỷ vào năm 2100. Dân số tăng đồng nghĩa với việc chúng ta phải chịu những áp lực về tài nguyên thiên nhiên, ô nhiễm môi trường, các vấn đề về lương thực thực phẩm, an sinh xã hội, chăm sóc y tế cũng như giáo dục, bất ổn chính trị... nặng nề hơn. "Đó là những thách thức lớn và cần phải có kế hoạch ngay từ bây giờ, vì thế giới sẽ tiếp tục có thêm nhiều người hơn" theo lời ông Richard Kolladje chuyên gia Quỹ Dân số Liên Hợp Quốc.

Chân Phú

5 bước để XÂY DỰNG KỸ NĂNG XÃ HỘI



Trong cuộc sống ngày nay, sự thành công luôn gắn chặt với các kỹ năng xã hội, nhất là ở giới trẻ. Có các kỹ năng xã hội tốt, bạn có thể dễ dàng kết bạn, xây dựng các mối quan hệ mạnh mẽ và thăng tiến trong công việc, sự nghiệp. Đồng thời, khi xây dựng và thuần thục các kỹ năng như: sự tự chủ, lạc quan, nhẫn耐, quản lý thời gian hiệu quả,... bạn sẽ cảm thấy tự tin, yêu đời hơn. Dưới đây là 5 cách thức hiệu quả nhất để xây dựng các kỹ năng xã hội.

1. Thực hành thường xuyên

Để phát triển bất kỳ kỹ năng nào, phần lớn chúng ta đều phải nhờ vào sự rèn luyện, thực hành thường xuyên. Kỹ năng xã hội cũng vậy, để cải thiện bạn phải bỏ nhiều thời gian

để tương tác, giao tiếp với mọi người xung quanh. Bằng cách gặp gỡ những người mới, trò chuyện và tìm hiểu họ, các trực giác của bạn sẽ phát triển và dần hòa hợp với mọi người cũng như xây dựng được các mối quan hệ với họ.

Nếu bạn luôn tìm cách tránh né các tương tác xã hội vì nghĩ rằng mình thiếu kỹ năng càng khiến cho vấn đề thêm trầm trọng. Chia khóa để cải thiện chính là giao lưu với người khác và đừng sợ sệt rằng kĩ năng của mình còn kém.

2. Chấp nhận rủi ro

Tương tác với những người khác rất cần thiết nhưng chưa đủ. Điều quan trọng là bạn cũng phải biết chấp nhận những rủi ro trong mối quan hệ xã hội của bản thân. Điều này có nghĩa là bạn cần thể hiện những suy nghĩ và cảm xúc chân thật của chính mình và hành xử một cách thích đáng.

Đây là một điều rất quan trọng bởi nếu cư xử quá nghiêm túc và cẩn trọng, bạn sẽ không thực sự thử nghiệm và khám phá ra được những khả năng của bản thân và điều này sẽ gây cản trở việc cải thiện các kĩ năng xã hội của bạn.

Do đó bạn cần thể hiện toàn bộ cá tính của mình cùng với việc chú ý đến phản ứng của những người khác để ngày càng mạnh dạn và khôn khéo hơn. Nếu gặp khó khăn trong lĩnh vực này, bạn nên tìm hiểu làm thế nào để luôn là chính mình và dần dần trở nên biểu cảm hơn.

3. Đón nhận sự phản hồi

Thật khó để điều chỉnh các kỹ năng giao tiếp của bạn nếu không hiểu chính xác mọi người đánh giá bạn như thế nào và tính cách nào của bạn gây ấn tượng với họ. Do đó, tích cực đón nhận phản hồi từ mọi người chính là một kỹ năng quan trọng và đáng tin cậy nhất.

Bạn hãy mạnh dạn hỏi những người đáng tin cậy về khả năng, điểm mạnh, yếu của bạn. Bạn có thể linh hoạt nhờ mọi người nhận xét

về mình khi đang trò chuyện, hoặc cũng có thể nhờ họ điền vào mẫu khảo sát, đóng góp ý kiến do chính bạn soạn ra.

Khi thu thập được những ý kiến phản hồi và nghiên cứu các thông tin này, bạn sẽ hiểu thêm về chính mình, người khác và tương tác xã hội tốt hơn.

4. Học hỏi ở người giàu kinh nghiệm

Một trong những cách tốt nhất để cải thiện được một kỹ năng xã hội bất kỳ là học hỏi ở những người thành công trong lĩnh vực đó. Khi gặp gỡ và tiếp xúc nhiều với những người này, bạn sẽ chủ động tìm hiểu và học tập những tính cách, phẩm chất từ họ, những kỹ năng tương tự ở bạn sẽ phát triển nhanh hơn bao giờ hết.

Đồng thời, những người có kỹ năng xã hội tốt luôn là nguồn tri thức phong phú và vô tận khiến cuộc sống của chúng ta thêm ý nghĩa và thú vị hơn.

5. Đặt ra mục tiêu cụ thể

Nếu bạn đã có một danh sách các kỹ năng xã hội cần cải thiện, hãy đặt ra một mục tiêu cụ thể cho mỗi kỹ năng chứ không nên ôm đồm.

Tốt hơn hết, bạn nên chọn một hoặc hai kỹ năng cụ thể tại một thời điểm và cố gắng cải thiện chúng. Chỉ khi nào đã đạt được những tiến bộ như mong muốn, bạn mới nên tiếp tục rèn giũa cho các kỹ năng xã hội khác. Hơn thế nữa, để xây dựng các kỹ năng đặc biệt mà bạn quan tâm nhất, hãy lập ra mục tiêu cụ thể và cố gắng không ngừng. Những kỹ năng này sẽ mở ra cho bạn những cơ hội lớn trong cuộc sống nếu bạn tận dụng tối đa lợi ích mà chúng mang lại!

An Chi

Từ nguyên của những từ chỉ quan hệ thân tộc.

Thanh Long (TP.HCM): Xin cho biết từ nguyên của những từ chỉ quan hệ thân tộc: tổ, cụ, kỵ, ông, bà, cha, mẹ, chú, bác, bá, cô, dì, cậu, mợ, thím, dượng, anh, chị, em, con, cháu, chắt, chút.

Trả lời: Xin trân trọng cảm ơn bạn đã đồng hành với chúng tôi từ *Kiến thức ngày nay* đến tận *Năng Lượng Mới*. Sau đây là từ nguyên của những từ mà bạn đã nhắc.

Tổ: Từ Việt gốc Hán có tầm suất khá cao trong tiếng Việt, với các danh ngữ quá quen thuộc như: tổ phụ, *tổ quốc*, *tổ sư*, *tổ tiên*, v.v.. Chữ Hán là 祖.

Cụ: Từ Việt gốc Hán bắt nguồn ở từ ghi bằng chữ 故, âm Hán Việt hiện đại là "cố", có nghĩa là: "cũ, cổ xưa; chết". Với nghĩa "chết", nó hẫy còn lưu tích trong từ "cũ" của khái ngữ tiếng Việt, dĩ nhiên cũng với nghĩa là "chết" (Thí dụ: Tên cướp khét tiếng đó giờ đã cù rồi). Đây cũng chính là chữ "cố" trong "cố lão", có nghĩa là "người già cả có đức hạnh", mà người Nam vẫn dùng (như ông cố, bà cố, cố đạo) để chỉ vai "cụ" của phuơng ngữ Miền Bắc. Về hiện tượng "*u*" → "*ô*", thì ta có nhiều trường hợp tương tự, lâu nay thỉnh thoảng vẫn có nêu ra.

Kỵ: Là biến thể ngữ âm của chữ 姦, nghĩa gốc là người già, người trên 60 tuổi.

Ông: Là âm Hán Việt của chữ 翁, dùng để chỉ/gọi người già cả thuộc nam giới.

Bà: Là âm Hán Việt của chữ 婆, dùng để chỉ/gọi người già cả thuộc nữ giới.

Bố: Là âm Hán Việt xưa của chữ phụ 父 là "cha", như đã nhiều lần chứng minh ở những chỗ khác.

Cha: Là một từ Hán Việt có tự dạng là "trên phu 父 dưới giả 者" (font của chúng tôi không có chữ này). Chữ này có một đồng nguyên tự là 爹, âm Hán Việt là tra, mà nếu đọc chéch kiểu "tr" ↔ "ch" thì cũng thành "cha".

Tía: Là âm Triều Châu của chữ tra 娃 mà người Việt miền Tây Nam Bộ mượn để chỉ hoặc gọi cha.

Mẹ, má, mái, mụ, mợ : Là những từ gốc Hán bắt nguồn ở nhóm đồng nguyên tự ma 媚, mǎu 母女, mà Vương Lực đã phân tích trong *Đồng nguyên tự điển* (Thương vụ Án thư quán, Bắc Kinh, 1997, tr.104-105). Chúng tôi hẹn có dịp sẽ nói kỹ về nhóm này.

Chú: Là âm Hán Việt rất muộn của chữ thúc 叔 là chú, mà tiếng Việt đã đọc theo âm Bắc Kinh shk.

Thím: Là âm Hán Việt xưa của chữ thẩm 嫡, có nghĩa là... "thím". Âm Quảng Đông của chữ này là "xẩm" và người miền Nam thường ghép với "thím" mà nói thành "thím xẩm" để chỉ phụ nữ Hoa kiều trước đây (nay là người Việt gốc Hoa).

Bác, bà: Bác là âm Hán Việt xưa của bá 伯, có nghĩa là... "bác".

Cô: Là âm Hán Việt của chữ cô 姑, có nghĩa là... cô.

Dì: Là âm Hán Việt xưa của chữ di 姤, có nghĩa là... dì.

Cậu: Là âm xưa của chữ cữu 傷, là... cậu.

Dượng: Lê ra phải viết giuong, bắt nguồn từ chữ trương 丈 trong di trương (= chồng của dì), cô trương (= chồng của cô), muôi trương (= chồng của em gái), v.v..

Anh: Là biến thể ngữ âm của chữ huynh 兄 là... anh.

Chị: Bắt nguồn ở từ ghi bằng chữ 姐 mà âm Hán Việt hiện đại là tǐ, nghĩa là chị.

Em: Là âm xưa của chữ yém, mà tự dạng là "nữ 女 bên trái, yêm 奚 bên phải" (font của chúng tôi không có chữ này), có nghĩa là ty

nữ. Người ty nữ dùng từ em" ↔ yêm để tự xung rồi từ này dần dần mở rộng phạm vi sử dụng để chỉ những người có vai vế thấp kém, kể cả nam giới.

như Con: Bắt nguồn ở từ ghi bằng chữ 孨, mà âm Hán Việt hiện đại là côn, dùng để chỉ bọn vô lại, những kẻ hư thân mất nét, tóm lại để chỉ những người có thân phận thấp kém trong xã hội hoặc tuy không thấp kém nhưng vẫn bị người nói nhìn bằng con mắt khinh thị, như đồ côn là con bạc, chẳng hạn. Trong tiếng Việt, chữ con này chỉ cả nữ giới lẫn nam giới, như con buôn, con nợ, con đói, con hát, v.v.. Thêm vào đó, lại có một sự lây nghĩa (contamination de sens) từ chữ côn 昆 trong côn trùng chỉ sự lúc nhúc, gợi ý sinh sôi nảy nở nên con trong con hát, con buôn, v.v..

Cháu: Bắt nguồn ở từ ghi bằng chữ 胞, mà âm Hán Việt hiện đại là tru/trưu, có nghĩa là con, cháu. Giữa tru" ↔ cháu, tương ứng ngữ âm "tr ↔ ch" là mối quan hệ hoàn toàn bình thường: - trám ↔ chém, - trản ↔ chén; - trao ↔ chèo; v.v.. Mỗi quan hệ u/uu ↔ au cũng bình thường với các cặp biu ↔ báu; - triu ↔ chau (tríu mi 離 = chau mày); v.v.. Còn thanh 6 (dấu nặng) và thanh 5 (dấu sắc) thì chỉ là hệ quả của sự phân hoá từ thanh khứ.

Chắt, chút, chít: Là 3 điệp thức (triplet), phân hoá từ chữ trát 売 (có người đọc thành điệt), là tiếng mà phụ nữ dùng để chỉ hoặc gọi con trai, con gái của anh hoặc em trai. Vào tiếng Việt, đã có một sự chuyển biến ngữ nghĩa. Đây là chuyện binh thường trong ngữ nghĩa học lịch sử.

Dâu: Là điệp thức của từ tấu 嫌, có nghĩa gốc là chị dâu.

Rê: Là điệp thức của từ té 嬰, có

nghĩa là rẽ.

Cứ như trên thì toàn bộ các từ chỉ quan hệ thân tộc của tiếng Việt đều thuộc gốc Hán. Nhưng ta cũng chẳng cần phải tự ái rởm vì tiếng Pháp gốc vốn là tiếng Gaulois đã bị tiếng Latinh bình dân thay thế 100% mà dần dần trở thành tiếng Pháp hiện đại nhưng vẫn là một ngôn ngữ đã sinh ra một nền văn học rực rỡ và phong phú.

Quả thực là gì?

* **Văn Kiệt** (Vĩnh Long): *Xin cho biết nghĩa và nguồn gốc của cụm từ "quả thực".*

Trả lời: *Quả thực* là một cụm từ có tần suất cao trong thời kỳ cải cách ruộng đất ở Miền Bắc, đặc biệt là ngữ vị từ *chia quả thực*. Đây là một cụm từ mà tiếng Việt đã mượn ở hai từ của tiếng Hán hiện đại, ghi bằng hai chữ 果實, mà âm Hán Việt thông dụng hiện nay là *quả thực*.

Liên quan đến chữ 實 có vấn đề cần nói về cách phát âm mà trên *Kiến thức ngày nay* số 283 (ngày 10-6-1998), chúng tôi đã chỉ rõ:

"Tuy có thể "thông" với nhau, nghĩa là dùng thay cho nhau trong nhiều trường hợp nhưng *thực* và *thật* là hai chữ riêng biệt. Chữ *thực*, Hán tự là 實 có thiết âm là "thường chức thiết" (= *th*[ường] + [ch]*úc* = *thực*). Còn chữ *thật* thì Hán tự là [và có thiết âm là "thần chất thiết" (= *th*[àn] + [ch]*ất* = *thật*). Đây là hai chữ riêng biệt, ít nhất cũng là từ thời *Thuyết văn giải tự* của Hứa Thận (đời Hán) theo sự ghi nhận của sách này. Vậy, khi người Việt Nam chính thức tiếp xúc với tiếng Hán thì đó đã là hai chữ riêng biệt mặc dù ở thời viễn cổ thì chúng có thể đã chỉ là một."

Lần này xin nói rõ thêm rằng

chính vì sự nhập nhằng đó nên cách ghi âm cho hai chữ đang xét trong *từ điển Hán Việt* cũng có những chỗ bất nhất. *Hán-Việt từ điển* của Đào Duy Anh ghi: "Thực 實 (...) - Cũng viết là 實" *Hán-Việt từ điển* của Thiều Thủ không có chữ 實 mà chỉ có chữ "實 真". *Hán Việt tân từ điển* của Nguyễn Quốc Hùng không ghi nhận chữ 實 mà chỉ có hai mục "Thật 實 (...)" Cũng đọc Thực và "Thực 實 (...)" Cũng đọc Thực". *Từ điển Hán Việt* do Trần Văn Chánh chủ biên không có chữ 實 mà chỉ có "實 真". *Từ điển Hán Việt* của Viện Ngôn ngữ học do Phan Văn Các chủ biên ghi nhận cả hai chữ 實 và 實 nhưng đều đọc là "Thực". v.v. và v.v..

Tình hình chung đại khái là như thế và chúng tôi xin nhấn mạnh rằng hai chữ 果實 lẽ ra phải đọc là *quả thật*, nhưng vẫn được phát âm thành "quả thực" trong lời ăn tiếng nói hàng ngày. *Quả thực* 果實 có nghĩa gốc là trái, quả và là một danh từ thực vật học còn nghĩa bóng là kết quả vật chất do lao động tạo ra hay do đấu tranh đem lại. Nghĩa bóng này đã được cho trong Từ hải, bản hiệu đính 1989: "Đụ chỉ thông qua lao động hoặc đấu tranh sở thủ đắc

đích thành quả". Đảng Cộng sản Trung Quốc từng quan niệm rằng cải cách ruộng đất ở Trung Quốc là một cuộc cách mạng long trời lở đất và trong cuộc cách mạng này, của cải vật chất của địa chủ hoặc những người bị quy là địa chủ bị tịch thu để chia cho bần cõi nông. Những thứ bị tịch thu đó gọi là *quả thực*. Trong cải

cách ruộng đất ở Miền Bắc trước đây, ta cũng mượn hai tiếng *quả thực* mà dùng theo nghĩa này.

Xin chú ý rằng, trong tiếng Việt, hai tiếng *quả thực* chỉ được mượn để dùng trong hoàn cảnh lịch sử xã hội đã nói và theo nghĩa đã nói, nghĩa là trong cải cách ruộng đất với nghĩa là vật dụng, của cải của địa chủ hoặc những người bị quy là địa chủ để chia cho bần cõi nông. Chú hiện nay thì nó đã trở thành một *tư lịch sử* (Xin phân biệt với *tư cổ*) vì cải cách ruộng đất đã hoàn thành từ hơn 40 năm trước. Nhưng trong tiếng Hán hiện đại thì hai tiếng 果實 (quả thực) vẫn được dùng một cách bình thường, thí dụ: 農動果實 (*lao động quả thực* = thành quả lao động); - 革命的果實 (cách mạng đích quả thực = thành quả cách mạng);

- 战争果实利弊分配: 战争果实利弊分配 (Lợi Tí Á diện lâm nan đê: chiến tranh quả thực hoà thạch du hồng lợi như hà phân phôi = khó khăn trước mắt của Libya: phân chia thành quả chiến tranh và lợi nhuận từ dầu hoả như thế nào). v.v..

Cuối cùng, xin phân biệt quả thực 果實 với hoả thực 火食. có nghĩa là lương thực, thực phẩm dự trữ.



TOP 10 TIỆN ÍCH CÔNG NGHỆ 2011

Trường Thi

Dược đánh giá trên các tiêu chuẩn kĩ thuật lẫn sức ảnh hưởng trên thị trường, dưới đây là xếp hạng 10 tiện ích công nghệ đứng đầu trên thị trường thế giới trong năm 2011.

10. Motorola Atrix 4G kết hợp với Lapdock

Dòng điện thoại thông minh Motorola Atrix 4G kết hợp với những ứng dụng tùy chọn Lapdock mang đầy đủ những yếu tố mạnh và được đánh giá cao là sản phẩm đạt được thành công trong thương mại trong năm 2011, nhưng sự kết



hợp này đã cho chúng ta hình dung được phần nào sự vượt trội trong tương lai của dòng máy tính này. Các chức năng của Atrix mang đầy đủ những tiêu chuẩn của một chiếc điện thoại thông minh, dù chưa đến mức đủ mạnh nhưng cũng có thể kết nối được với Lapdock, một

dòng máy tính xách tay, với một trình duyệt web đầy đủ.

9. Màn hình Sony 3D cho PlayStation

Bước đột phá của Sony vào không gian chơi game 3D bắt đầu bằng màn hình hiển thị 3D với kích thước 24inch (61cm). Giá cả ở mức phù hợp - 500\$, màn hình này không chỉ hoạt động với bộ PlayStation 3D mà với tất cả các nguồn 3D tương thích khác chẳng hạn như cáp hoặc PCs. Nhưng tính năng thú vị nhất của chiếc màn hình này là SimulView, tính năng cho phép hai người chơi cùng đối đầu nhau trên cùng một màn hình bằng cách hiển thị cùng lúc hình



ảnh riêng biệt của mỗi người chơi.

8. MacBook Air 13inch của hãng Apple



Hãng Apple vừa cho tân trang lại bộ máy tính xách tay MacBook Air bao gồm bàn phím quang và các bộ vi xử lí mới của Intel kết hợp với hệ thống lưu trữ trạng thái rắn có hiệu suất cao và tuổi thọ của pin lâu hơn, tất cả đều được thiết kế mỏng như "một chiếc dao cạo". Hiệu suất máy tốt hơn cùng sự đơn giản hóa trong thương mại dẫn đến sự thích thú với dòng máy phiên bản 13inch (33cm) này. Theo tính toán, MacBook Air có độ phân giải cao 1440x900, độ dày chỉ khoảng 0,68inch (1,7cm), trọng lượng chưa

tới 3£ (1,4kg), với mức giá khoảng 1299\$.

7. Thiết bị xem phim trực tuyến Roku LT / Roku 2



Thế hệ thứ hai của dòng sản phẩm xem phim trực tuyến Roku vừa cho ra mắt dòng sản phẩm mới, kích thước nhỏ gọn trong lòng bàn tay, với giá 49\$, thiết bị Roku LT này cung cấp cho người xem nội dung với độ nét cao như Netflix, Hulu Plus, Amazon, HBO, Pandora và những tính năng trực tiếp kết nối với tivi. Dòng Roku 2 XS tinh tế hơn với mức chi phí 99\$ bổ sung thêm những tính năng tốt hơn, chẳng hạn như video chuẩn 1080p HD, một bộ điều khiển chuyển động cảm ứng cùng với phiên bản đầy đủ Angry Birds.

6. Máy tính xách tay Sony 13inch

Máy tính xách tay Sony S Series với kích thước 13inch (33cm) là sản phẩm đại diện cho dòng sản phẩm có giá trị tốt nhất về máy tính xách tay trên thị trường hiện nay. Giá chỉ dưới 1000\$ cho một máy tính với độ phân giải màn hình



1600x900, đầu đọc DVD, chip đồ họa mạnh và có thể di chuyển được, vóc dáng được xây dựng đặc

đáo và thêm chức năng ghi nhận dấu vân tay để tăng cường tính bảo mật, tất cả chỉ nặng khoảng chừng 7/2£ (1,6kg), và dày không tới 1inch (2,5cm).

5. Nintendo 3DS

Hãng Nintendo vừa cho ra mắt thị trường công chúng máy chơi game 3D không cần thiết bị kính thay thế. Nintendo 3DS chú trọng đến loại game nhập vai thông qua việc sử dụng các thiết bị cảm biến chuyển động và tăng thêm các tính năng



thực tế được thực hiện bởi một máy ảnh nhỏ ở mặt trước và hai máy ảnh nhỏ ở mặt sau. Hai máy ảnh nhỏ ở mặt sau có thể được sử dụng để chụp lại những hình ảnh 3D. Bên cạnh đó, những tùy chọn kết nối của Nintendo 3DS còn cho phép người chơi có thể chia sẻ dữ liệu với nhau cũng như tải những nội dung mới vào thiết bị một cách trực tiếp.

4. Apple iPhone 4S

Mặc dù không phải là phiên bản iPhone 5, phiên bản được thiết kế và nâng cấp tiếp tục của dòng iPhone như tin đồn. Tuy nhiên, ngay khi xuất hiện iPhone 4S tiếp tục gặt hái thành công trong lĩnh vực thương mại, giống như những gì mà iPhone 4 đã làm. Bộ xử lý phát triển hơn và các thiết bị hỗ trợ đa phương tiện: chụp ảnh, quay phim, nghe nhạc, xem phim "siêu nét, siêu chuẩn"... là những phần tốt nhất trên chiếc

điện thoại này. Bên cạnh đó, ở iPhone 4S ta còn thấy được công cụ Siri, một thiết bị hỗ trợ giọng nói thông minh, được nhiều chủ sở hữu iPhone sử dụng để đàm thoại với các thiết bị di động cầm tay khác. Ngoài ra, iPhone 4S cũng tìm được cách hòa mạng vào Sprint, góp phần mở rộng hơn "đầu chân" của Apple trong lĩnh vực di động.

3. Amazon Kindle Fire

Với dạng máy tính bảng Kindle giá 199\$, hãng Amazon Kindle đã đánh dấu sự hiện diện của mình trên thị trường và một lần nữa chứng minh được "tính bậc thầy" của mình trong chiến dịch PR và thương mại thông qua lợi nhuận khổng lồ mà nó mang lại. Thiết bị này có vẻ như được xây dựng cho mục đích duy nhất là phân phát

những nội dung từ bộ sưu tập khổng lồ cho các lĩnh vực như phim ảnh, chương trình truyền hình, âm nhạc, các ứng dụng và sách điện tử, và bạn có thể

lưu trữ những gì mà bạn thu thập được bằng cách tải thẳng về thiết bị này hoặc thông qua cách chia sẻ dữ liệu "điện toán đám mây".



2. Galaxy Nexus của hãng Samsung

Trong cuộc đua giữa Android và iPhone, Galaxy Nexus đã gây ra một sự chấn động lớn. Với nhiều tính năng rộng rãi, kích thước 4,65 inch (11,8cm), màn hình hiển thị



cong, độ phân giải 720p HD, cổng kết nối wifi Verizon 4G LTE cực nhanh, chip liên lạc trong phạm vi gần cho các khoản thanh toán di động và phiên bản Google mới nhất cùng hệ điều hành Android, Galaxy

Nexus sẽ đặt

ra một tiền đề vô cùng thuận lợi cho các thế hệ sau của dòng thiết bị cầm tay Android, dự kiến sẽ đưa ra thị trường vào năm 2012.

1. Apple iPad 2

Mỏng hơn, nhẹ hơn và mạnh mẽ hơn so với các thế hệ trước, dòng iPad này dễ dàng kéo dài được thời gian ngự trị của nó như thể nó là vua trong các loại bảng tính của năm nay. Mặc dù mức độ cạnh tranh đang nóng lên hàng ngày với sự ra đời của các loại máy tính bảng khác, đặc biệt như dòng Android. Tuy nhiên, sự vượt trội về kích thước, giá cả, tính năng và kiểu cách màn hình cảm ứng đầy nổi bật của Apple vẫn đang chiếm ưu thế lớn trong cuộc đua đầy cam go sắp tới. Apple iPad 2 sở

hữu giao diện và các ứng dụng tốt nhất ở mức độ tầm cỡ trong việc sẻ chia những suy nghĩ của tất cả mọi người. Đây là điểm mạnh đầu tiên và quan trọng nhất trong dòng iPad.



Bùi Văn Tuấn

Tháng Mười chợt nhớ đến quê

Tháng mười chợt nhớ đến quê
Liêu xiêu trong gió mèo về nón nghiêng
Bóng cha ngồi tựa bên thềm
Nhìn đồng trăng lũ, chiếc thuyền chông chênh

Nhớ nồi cơm thoảng khói rom
Quyện mùi rô nướng nồng thơm mặn mòi
Canh chua sam đất, măng vòi
Cá trê kho sít chân nòi... giàn chan

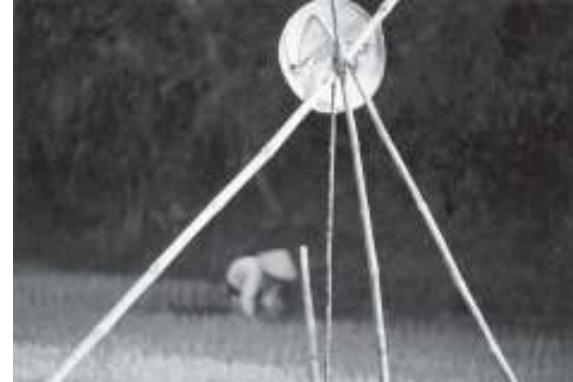
Con đi biển biệt mây ngàn
Xứ người rong ruổi bạc hanh mái đầu
Thức mình trắng cả đêm thâu
Thương cha vá lưới, mẹ khâu áo sòng

Nắng vàng, mây trắng, trời trong
Tận phương Nam thấy thắt lòng mẹ oi
Quê mình mưa gió tả tai
Mẹ run bên bếp lửa voi nguội dần

Đot lang chám với rô đồng
Bữa cơm đậm bạc mẹ thầm đợi con

Tháng mười chợt nhớ mà run...

Sài Gòn, tháng 10 năm 2011



Đào tạo kỹ năng mềm
tại ĐHQG-HCM:

Thực trạng & giải pháp

TS. Lê Thị Thanh Mai

Thực tế cho thấy, ngày nay, bên cạnh những kiến thức chuyên môn, nhà tuyển dụng còn yêu cầu ứng viên phải có những kỹ năng mềm.

Bởi "Kỹ năng mềm" chính là một công cụ không thể thiếu trong quá trình hội nhập thị trường lao động ngày nay, giúp người lao động truyền đạt, thực hiện ý tưởng, công việc của mình một cách hiệu quả hơn. Đây cũng chính là lý do mà nhiều trung tâm đào tạo kỹ năng mềm được ra đời, nhiều trường đưa nội dung kỹ năng mềm vào chương trình đào tạo.

Bài nghiên cứu này nhằm cung cấp thông tin tuyển dụng của doanh nghiệp đối với kỹ năng mềm và thực tế đào tạo các kỹ năng này tại một số chương trình đào tạo trình độ đại học tại ĐHQG-HCM.



1. Tổng quan về đào tạo tại ĐHQG-HCM

Đại học Quốc gia TP. HCM (ĐHQG-HCM) là một hệ thống các đơn vị thành viên và trực thuộc, trong đó, các đơn vị có chức năng đào tạo đại học bao gồm: Trường Đại học Bách khoa, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Trường Đại học Quốc tế, Trường Đại học Công nghệ Thông tin, Trường Đại học Kinh tế - Luật, Khoa Y. Tổng số ngành đào tạo trình độ đại học là 85 ngành, thuộc các lĩnh vực Kỹ thuật Công nghệ - 43,9%, Khoa học tự nhiên-20,7%, Khoa học XHNV-18,6%, Kinh tế-Tài chính-Ngân hàng-Pháp luật-15,8%, Sư phạm-Quản lý Giáo dục-1,1%¹.

2. Nhu cầu của sinh viên

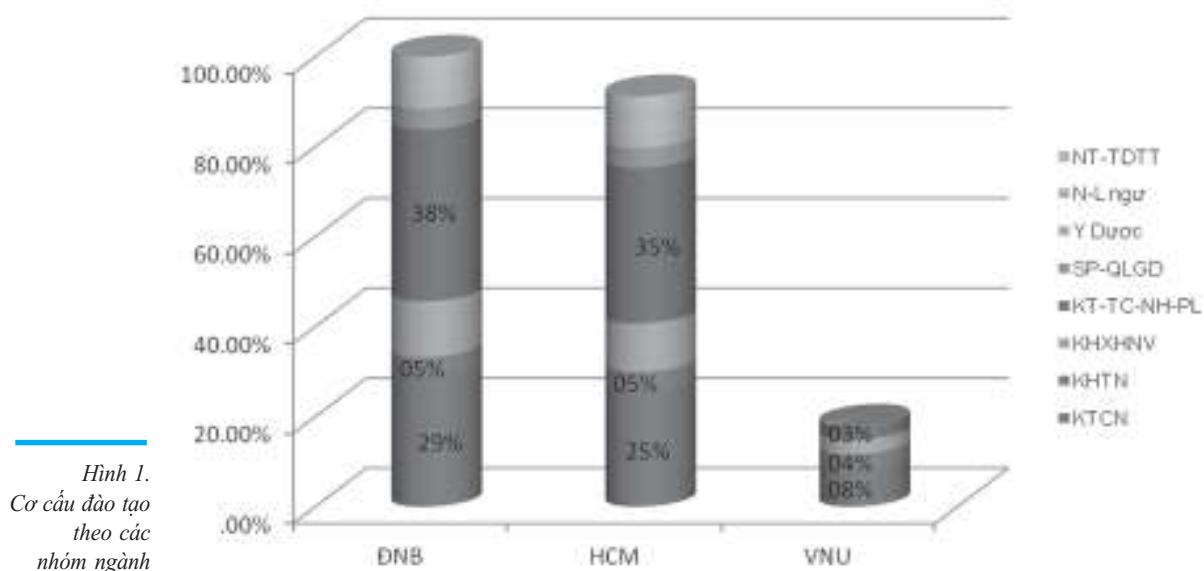
"...kiến thức nhà trường cho không đủ dùng trước xã hội phát triển quá nhanh, là một người nhút nhát không hay tham gia hoạt động của lớp và của nhà trường chính vì vậy đã gây cho em cảm giác luôn mặc cảm và tự tin vào bản thân, hầu như ít giao lưu với bạn bè... bây giờ nghĩ lại mình đã tự lấy dây buộc mình, mình mong rằng các bạn hãy nhiệt tình tham gia các hoạt động của trường lớp, và tổ chức khác, lúc đầu tuy chưa có hiệu quả nhưng mình tin rằng có lúc bạn nhận ra là mình đã quyết định đúng..."².

"...với sự bỡ ngỡ của một sinh viên năm nhất

mới vào trường... tôi cũng như bao sinh viên khác. Từ 1 xóm làng nhỏ đi lên, tôi có gắng học tập để vuơn lên hơn nữa... Từ lúc vào trường được sự giúp đỡ của các anh, các chị SINH VIÊN TÌNH NGUYỆN... tôi thấy được tầm quan trọng của các kỹ năng sống mà mình cần có... Đầu tham gia được 2 năm rồi... và giờ đây tôi có thể tin nói rằng các kỹ năng của tôi đã khá là ổn... Sự tự tin, kỹ năng làm việc nhóm, quản lý thời gian của tôi bây giờ đã khác hẳn 1 sinh viên năm nhất ngày nào. Sinh viên tình nguyện đã giúp tôi trở thành 1 con người mới, 1 con người của xã hội...".

"... Ngày đang học cũng gặp rất nhiều khó khăn về tiền bạc, tính tự ti, thiếu hụt bát khi ra trường khó tránh khỏi... Không thầy cô nào dạy thay chính bạn cả. Đâu phải cứ ra đường là khôn đâu, phải biết tự học. ...Thầy cô dạy chung quá không sâu về thực tiễn nên rất mơ hồ dẫn đến thiếu tự tin các bạn ạ. Ra làm việc phải ứng xử linh hoạt, kiến thức là nền tảng cơ bản, tự update thường xuyên, đừng bao giờ nghĩ học ở trường là đủ rồi, là rất nhỏ của thế giới kiến thức thôi...".

"... sau 4 năm học, vẫn nhút nhát, ngại tiếp xúc với đồng người. Lần phỏng vấn xin việc mới đây, mình không sao diễn đạt gãy gọn suy nghĩ, kiến thức của mình trước nhà tuyển dụng nên đã mất đi vị trí công việc phù hợp với ngành học..."



STT	Nhóm ngành-nghề	KN1	KN2	KN3	KN4 (KH-tổ chức công việc)	KN5	KN6 (thuyết trình)	KN7 (giao tiếp, ứng xử)	KN8 (GQ vấn đề)	KN9 (làm việc nhóm)	KN10 Khác
1.	Luật-Thuế				x		x	x	x	x	- Năng động - Internet
2.	Kiến trúc-XD				x		x	x	x		- Năng động - Siêng năng - Tin học-Autocad - Chứng chỉ nghề
3.	Kế toán				x		x	x		x	- Năng động - Chịu áp lực - Tin học- kế toán - Chứng chỉ nghề - Trung thực
4.	Kỹ thuật			x			x		x	x	- Năng động - Chịu áp lực - Tin học - Ra quyết định - Quản lý dự án
5.	TC-NH ...										

Bảng 1. Các kỹ năng mềm thường gặp qua thông báo tuyển dụng

3. Yêu cầu của nhà tuyển dụng

Toàn cầu hóa, các thành tựu về khoa học kỹ thuật và sự gia tăng dân số chính là các thách thức về việc làm ở thế kỷ 21, đặc biệt thách thức giữa khoa học kỹ thuật phát triển nhưng kỹ năng nghề nghiệp ở mức trung bình, sự đa dạng hóa thị trường lao động với nút thắt cỗ chai và sự di dân, đặt ra yêu cầu phải thay đổi chính sách đào tạo để tăng hiệu quả giáo dục, hình thành "kỹ năng mới cho công việc mới".

Ngân hàng Thế giới gọi thế kỷ 21 là kỷ nguyên của kinh tế dựa vào kỹ năng - Skills Based Economy (SBE). Nghề nghiệp trong SBE cũng đặc trưng hóa bởi yêu cầu cao về kỹ năng đối với người lao động [2].

Ngoài kỹ năng chuyên môn, tất cả các kỹ năng khác nhằm giúp con người thành công trong nghề việc được gọi là kỹ năng mềm (Soft Skills). Hay có thể nói năng lực của con người được đánh giá trên cả 3 khía cạnh: kiến thức, kỹ năng và thái độ. Các nhà khoa học thế giới cho rằng: để thành đạt trong cuộc sống thì kỹ

năng mềm chiếm 85%, kỹ năng chuyên môn chỉ chiếm 15%, đặc biệt đối với các nhà kinh doanh, nhà quản lý, chuyên gia...³

Tổng hợp các nghiên cứu của các nước và thực tế Việt Nam, 10 kỹ năng sau là cơ bản và quan trọng hàng đầu cho người lao động trong thời đại ngày nay⁴, bao gồm kỹ năng cơ bản và kỹ năng cần thiết để thành công trong nghề nghiệp.

1. Kỹ năng học và tự học (Learning to learn);
2. Kỹ năng lãnh đạo bản thân và hình ảnh cá nhân (Self leadership & Personal branding);
3. Kỹ năng tư duy sáng tạo và mạo hiểm (Initiative and enterprise skills);
4. Kỹ năng lập kế hoạch và tổ chức công việc (Planning and organising skills);
5. Kỹ năng lắng nghe (Listening skills);
6. Kỹ năng thuyết trình (Presentation skills);
7. Kỹ năng giao tiếp và ứng xử (Interpersonal skills);
8. Kỹ năng giải quyết vấn đề (Problem solving skills);
9. Kỹ năng làm việc nhóm (Teamwork);
10. Kỹ năng đàm phán (Negotiation skills).

Kết quả điều tra yêu cầu về kỹ năng mềm được thực hiện qua trên 10.000 thông tin tuyển dụng cho thấy tập trung vào 6 kỹ năng mềm cơ bản (*Bảng 1*).

4. Thực trạng đào tạo kỹ năng mềm

Đối sánh với chương trình đào tạo của các đơn vị cho thấy, ngoài kiến thức chuyên môn, các khối kiến thức bổ trợ như pháp luật, kinh tế, xã hội... đã được đưa vào CTĐT.

- Các kiến thức bắt buộc, được quy định trong chuẩn đầu ra chủ yếu là kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp, tiếng Anh.

- Các kỹ năng khác như giao tiếp, làm việc nhóm, kỹ năng lãnh đạo, kỹ năng ra quyết định, kỹ năng phân tích và phản biện, kỹ năng ra quyết định... có đặt ra trong chuẩn đầu ra, nhưng trong thiết kế chương trình, chưa thể hiện các nội dung này.

Đối sánh chuẩn đầu ra về kỹ năng mềm với thực tế đào tạo kỹ năng mềm tại các đơn vị (*Bảng 2*) nổi lên một số vấn đề như:

- Ngoại trừ kỹ năng nghề nghiệp của người kỹ sư được đào tạo trong chương trình chính khóa của khối ngành kỹ thuật, còn lại các kỹ

năng khác chủ yếu là hoạt động ngoại khóa, nhằm "bồi dưỡng thêm" kỹ năng cần thiết dành cho các sinh viên có nhu cầu, các khóa này có khối lượng thời gian khác nhau và thường được mời các chuyên gia từ bên ngoài.

- Thời lượng còn ít so với đào tạo ở các trung tâm đào tạo kỹ năng mềm.

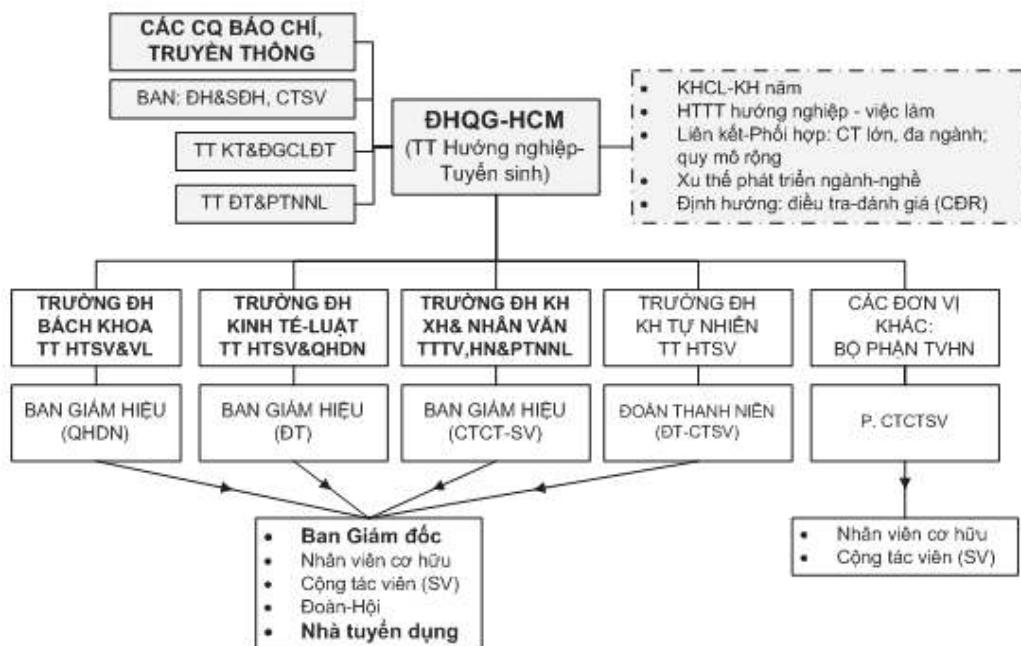
- Các lớp đào tạo còn dàn trải, chưa tập trung vào đúng yêu cầu đối với từng lĩnh vực nghề nghiệp.

- Việc tổ chức thực hiện thường được giao cho các trung tâm hỗ trợ sinh viên chủ trì (Hình 2). Các báo cáo viên, diễn giả thường được mời từ bên ngoài.

- Nội dung, chương trình thường do các đơn vị bên ngoài thiết kế hoặc Trung tâm Nghiên cứu Cải tiến phương pháp dạy và học đại học, trường ĐHKHTN (Center for Educational Excellence - CEE) ...

- ...

Như vậy, mặc dù có tuyên bố của nhà trường về chuẩn đầu ra về kỹ năng mềm đối với các ngành học, nhưng thực tế là sinh viên phải tự nhận thức và quyết định việc học tập, trải



Hình 2. Hệ thống các trung tâm hỗ trợ sinh viên trong ĐHQG-HCM

STT	Kỹ năng mềm	Phương thức đào tạo	Thời lượng	Đối tượng	Ghi chú
1.	Kỹ năng học và tự học (Learning to learn)	Chuyên đề	3 tuần	SV có nhu cầu	KHTN
2.	Kỹ năng lãnh đạo bản thân và hình ảnh cá nhân (Self leadership & Personal branding)	Tọa đàm	1 buổi	SV có nhu cầu	ĐHBK
	- Kỹ năng làm chủ bản thân				
3.	Kỹ năng tư duy sáng tạo và mạo hiểm (Initiative and enterprise skills)	Chuyên đề	1 buổi	SV có nhu cầu	ĐHBK, ĐHKHXHNV
	- Tư duy sáng tạo - Định hình tư duy triệu phú	Hội thảo	1 buổi	SV có nhu cầu	ĐHBK
4.	Kỹ năng lập kế hoạch và tổ chức công việc (Planning and organising skills)	Tổ chức chuyên đề	1 buổi	SV có nhu cầu	ĐHBK
	- Kỹ năng hoạch định mục tiêu	Tổ chức buổi học	1 buổi	SV có nhu cầu	ĐHBK
	- Kỹ năng quản lý thời gian	Tổ chức lớp học	1 ngày	SV có nhu cầu	ĐHBK ĐHKHXHNV
	- Kỹ năng "Quản lý tốc độ"	Khóa học	2 buổi	Ưu tiên SV năm 3, 4	ĐHKTL
5.	Kỹ năng lắng nghe (Listening skills)				
6.	Kỹ năng thuyết trình (Presentation skills)	Bồi dưỡng	3 tuần	SV có nhu cầu	KHTN
7.	Kỹ năng giao tiếp và ứng xử (Interpersonal skills)	Bồi dưỡng	3 tuần	SV có nhu cầu	KHTN
	- Kỹ năng thiết lập quan hệ xã hội	Tư vấn	1 buổi		ĐHBK
8.	Kỹ năng giải quyết vấn đề (Problem solving skills)	Bồi dưỡng Chuyên đề	3 tuần 1 buổi	SV có nhu cầu	KHTN ĐHBK
	- Kỹ năng giải quyết các tình huống thực tế	Ngoại khóa		SV năm 1	ĐHBK
9.	Kỹ năng làm việc nhóm (Teamwork)	Chuyên đề	1 ngày	SV có nhu cầu	ĐHBK
10.	Kỹ năng đàm phán (Negotiation skills)	Khóa học	2 buổi	SV có nhu cầu	ĐHKTL
Kỹ năng khác					
11.	Kỹ năng tìm việc -				
	- Phỏng vấn thử, thành công thật	Tọa đàm	1 buổi	SV năm cuối	BK (Mời chuyên gia)
	- Kỹ năng viết đơn xin việc				
	- Kỹ năng Khám phá bí ẩn tính cách	Chuyên đề	1 buổi	SV có nhu cầu	ĐHBK
12.	Kỹ năng sử dụng forum, web, email hiệu quả.	Chuyên đề	1 buổi	SV có nhu cầu	ĐHBK
13.	Kỹ năng bán hàng	Chuyên đề	4 buổi	SV có nhu cầu	ĐHKTL (TTTV,HTSV &QHĐN) (GV trưởng)
14.	Kỹ năng "Tổ chức sự kiện và mời tài trợ"	Chuyên đề	2 buổi	Cán bộ Đoàn hội, SV có nhu cầu	ĐHKTL (TTTV,HTSV &QHĐN)
15.	Kỹ năng Biên phiên dịch, Thông dịch viên- Kỹ năng viết tin, bài báo, Nghiệp vụ thư ký.	Chuyên đề		SV có nhu cầu	ĐHKHXHNV (TTTVHN&PTNNL)

Bảng 2. Các kỹ năng mềm được đào tạo tại các đơn vị thành viên

nghiệm để trang bị "thêm" kỹ năng mềm. Như vậy, việc sinh viên thiếu kỹ năng mềm (nếu có) thuộc về trách nhiệm của sinh viên (?).

Điều này, hoàn toàn mâu thuẫn với triết lý khi thiết kế một chương trình và với tuyên bố của trường đối với các ngành học.

5. Ý kiến của đơn vị sử dụng lao động

Phần lớn sinh viên khi tốt nghiệp đều được trang bị những kiến thức chuẩn về ngành nghề mà họ được đào tạo trong các trường đại học. Tuy nhiên, các kỹ năng mềm như kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng giao tiếp, tìm kiếm thông tin, giải quyết vấn đề... để tham gia thị trường lao động thì sinh viên còn hạn chế. Nhiều doanh nghiệp cho rằng họ thường phải đào tạo thêm nhiều kỹ năng cho nhân viên mới. Theo điều tra của Bộ LĐ-TB và XH, có hơn 13% sinh viên phải được đào tạo lại hoặc bổ sung kỹ năng, gần 40% phải được kèm cặp lại tại nơi làm việc, 41% cần thời gian làm quen với công việc. Ông Trần Thiên Ân, Phó Giám đốc Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn cho biết: "Dưới góc độ là một nhà kinh doanh, tôi thấy sinh viên được trang bị khá kỹ lưỡng và đầy đủ những kiến thức chuyên ngành. Tuy nhiên, họ vẫn chưa đáp ứng được nhu cầu của nhà tuyển dụng là do thiếu các kỹ năng mềm. Nhiều sinh viên chưa nhận ra được vai trò, vị trí của mình trong công việc, họ chưa có kỹ năng xây dựng hình ảnh cá nhân, vì vậy họ không phát huy được hết năng lực của mình để trở thành người thành đạt"⁵.

6. Giải pháp

Có thể nói, hiện nay, các trường tập trung nhiều vào đào tạo kỹ năng chuyên môn cho người học, chưa thật sự chú trọng việc đào tạo kỹ năng mềm. Để đảm bảo sinh viên tốt nghiệp đạt chuẩn đầu ra về kiến thức, kỹ năng và thái độ,

việc đào tạo kỹ năng mềm cần được quan tâm về chiều sâu, gắn kết với yêu cầu của thị trường tuyển dụng đối với từng lĩnh vực nghề nghiệp. Để thực hiện được điều này, cần sự tham gia của các bên liên quan, cụ thể như sau:

- Nghiên cứu "cầu" về kỹ năng mềm theo các nhóm ngành. (cần sự tham gia của các đơn vị sử dụng lao động).

- Khảo sát thực trạng tiếp thu và cải thiện các kỹ năng trong quá trình học ở trường cũng như khả năng hiểu và ứng dụng các kỹ năng này khi làm việc của sinh viên. (cần sự tham gia của sinh viên và cựu sinh viên).

- ĐHQG-HCM ban hành quy chuẩn khung về chuẩn kỹ năng, thời lượng, thang đánh giá đối với chuẩn đầu ra về kỹ năng, thái độ nhằm có sự công nhận chứng chỉ kỹ năng mềm của doanh nghiệp đối với sinh viên. (cần sự tham gia của 2 bộ phận cơ bản: đào tạo và công tác sinh viên).

.....

1. Thông kê định kỳ đầu năm 2011.

2. <http://dantri.com.vn/c25/s25-392510/thieu-3.ky-nang-song-sinh-vien-mat-nhieu-co-hoi.htm>
3. [http://www.softskillsinstitution.com/faq.htm](http://www.softskillsininstitution.com/faq.htm)
4. <http://www.webkynang.com/ky-nang-mem-nao-la-can-thiet/>
5. <http://www.baomoi.com/Dao-tao-ky-nang-mem-cho-sinh-vien/59/3963095.epi>

Tài liệu tham khảo

1. Nguyễn Đức Nghĩa, Lê Thị Thanh Mai (2011). *Nghiên cứu thực trạng định hướng việc làm cho sinh viên và xây dựng website thử nghiệm*. Đề tài NCKH cấp thành phố. Nghiêm thu năm 2011.
2. Australian Chamber of Commerce and Industry (2002). Employability skills - An employer perspective. Getting what employers want out of the too hard basket. ACCI Review, 88. Online document: http://www.skillsolutions.qld.gov.au/resources/employability_skills_acci.pdf
3. The Knowledge-Based Economy (1996). Organisation For Economic Co-Operation And Development.
4. Arawati Agus, Abd Hair Awang, Ishak Yussof & Zafir Khan Mohamed Makhbul. *The Gap Analysis Of Graduate Employees' Work Skills In Malaysia* (<http://www.year12whatnext.gov.au/>).



• Ngày 10/12/2011, ĐHQG-HCM đã tổ chức Lễ tuyên dương "Sinh viên 5 tốt ĐHQG-HCM" năm 2011.

• Phong trào "Sinh viên 5 tốt" được kế thừa từ phong trào "Sinh viên 3 tốt" - một phong trào do Hội Sinh viên TP.HCM khởi xướng với 5 tiêu chí: Học tập tốt, đạo đức tốt, thể lực tốt, kỹ năng tốt, hội nhập tốt.

Tuyên dương "Sinh viên 5 tốt ĐHQG-HCM" năm 2011



Đồng chí Nguyễn Công Mâu, Phó Bí thư Đảng ủy ĐHQG-HCM phát biểu tại Lễ tuyên dương "Sinh viên 5 tốt ĐHQG-HCM" năm 2011.

Năm 2011, toàn ĐHQG-HCM có 158 sinh viên được tuyên dương "Sinh viên 5 tốt" ĐHQG-HCM, trong đó có 10 sinh viên 5 tốt tiêu biểu vinh dự được tặng Bằng khen của Giám đốc ĐHQG-HCM. Điển hình là sinh viên Võ Thị Thu Tình, sinh viên năm cuối Khoa Môi trường Trường ĐH Bách khoa với điểm trung bình năm học: 9.53, có 2 đề tài NCKH (một đề tài đạt 10 điểm và một đề tài chuẩn bị báo cáo tại Nhật Bản), 1 báo cáo khoa học tại Hàn Quốc; sinh viên Nguyễn Mạnh Tiến, Lớp trưởng lớp Cử nhân tài năng Khoa Toán - Tin Trường ĐH Khoa học Tự nhiên, tích cực tham gia NCKH và có điểm học tập 9.78; sinh viên Hoàng Minh Thông, Bí thư Đoàn khoa Khoa Quan hệ Quốc tế Trường ĐH KHXH&NV với điểm học tập 8.46, đạt giải nhì NCKH cấp Bộ, Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bằng khen TW Đoàn TNCSHCM, TW Hội SVVN, là đại biểu dự Liên hoan Sinh viên và Thanh niên thế giới được tổ chức 5 năm/lần tại nước Cộng hòa Nam Phi.

Điểm mới của Liên hoan Sinh viên 5 tốt ĐHQG-HCM năm nay là ngoài lễ tuyên dương, các sinh viên 5 tốt còn được tham gia nhiều hoạt động bổ ích như dâng hoa báo công tại Bảo tàng Hồ Chí Minh- nơi Bác Hồ đã ra đi tìm đường cứu nước; tham gia "Hành trình SV 5 tốt" đi đến các công trình trọng điểm, các công ty của thành phố để tìm hiểu và mở rộng kiến thức; hay đến với các em học sinh trường PTTH Nguyễn Hữu Cầu - Hóc Môn để giới thiệu và truyền đạt những mô hình học thuật hay đến với các em; tham gia



Đại diện lãnh đạo Đảng ủy, Ban Giám đốc ĐHQG-HCM Đại diện Thành Đoàn - Hội Sinh viên Tp.HCM trao bằng khen và biểu trưng cho 10 "Sinh viên 5 tốt" tiêu biểu ĐHQG-HCM năm 2011.



Đồng chí Phạm Thanh Sơn- Bí thư Ban Cán sự Đoàn trao quỹ góp đá xây dựng Trường Sa của các bạn "Sinh viên 5 tốt" cho đại diện Báo Tuổi trẻ.

chương trình "cánh thư hải đảo" và trích một phần phần thưởng của mình để chung tay góp đá xây Trường Sa thể hiện ý thức, trách nhiệm của mình đối với tổ quốc.

Được biết, các tiêu chuẩn công nhận Sinh viên 5 tốt ĐHQG-HCM năm 2011 được đề ra khá cao nhằm khuyễn khích, tạo động lực cho sinh viên phấn đấu, cụ thể:

- Đạo đức tốt: Có lòng yêu nước, trung thành với mục tiêu, lý tưởng cách mạng của Đảng; Không vi phạm pháp luật và các quy chế, nội quy của trường, lớp, quy định của địa phương nơi cư trú và những nơi công cộng; Điểm rèn luyện năm học 2010 - 2011 từ 80 điểm trở lên.

- Học tập tốt: Điểm trung bình học tập năm học 2010 - 2011 từ 8,0/10 trở lên hoặc quy đổi tương đương, không thi rớt hoặc nợ học phần trong năm học; đạt một trong các tiêu chuẩn sau: có đè tài nghiên cứu khoa học sinh viên trong năm học 2010 - 2011 cấp Trường trở lên hoặc các tổ chức khoa học, xã hội của Trung ương; Thành phố; Là thành viên đội tuyển tham gia các cuộc thi học thuật cấp quốc gia, quốc tế; Đạt giải khuyến khích trở lên các cuộc thi học thuật, chuyên môn cấp khoa trở lên, các cơ quan thông tấn, báo chí.

- Thể lực tốt: Đạt danh hiệu "Thanh niên khỏe" trong năm học 2010 - 2011 hoặc có thành tích cao trong hoạt động thể dục - thể

thao từ cấp trường trở lên hoặc hiện đang là thành viên đội tuyển thể thao cấp trường, tham gia tập luyện thường xuyên một môn thể thao tại các trung tâm thể dục - thể thao.

- Kỹ năng tốt: Tích cực tham gia hoạt động của Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên và nhà trường, kết quả xếp loại Đoàn viên Xuất sắc trong năm học 2010 - 2011; Tham gia và hoàn thành ít nhất 01 khóa huấn luyện kỹ năng (kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng giải quyết vấn đề, kỹ năng phản biện,...); Tích cực tham gia hoạt động trong ít nhất 01 Câu lạc bộ, Tổ, Đội, Nhóm; Tham gia ít nhất 02 hoạt động tình nguyện trong năm học 2010 - 2011.

- Hội nhập tốt: Đạt trình độ B trở lên hoặc có bằng cấp quy đổi tương đương; hoặc đạt giải các cuộc thi Olympic ngoại ngữ từ cấp trường trở lên hoặc là thành viên chính thức tham gia các chương trình giao lưu, hợp tác với thanh niên, sinh viên quốc tế trong và ngoài nước; Sử dụng thành thạo, hiệu quả tin học phục vụ cho việc học tập, nghiên cứu cho bản thân.

Với giải nhất cá nhân "Hội thi Olympic các môn khoa học Mác - Lê nin". Phạm Duy Sang, sinh viên năm 3, Đại học Bách Khoa, ĐHQG-HCM là một trong số những sinh viên tiêu biểu nhất được nhận bằng khen của UBND thành phố trong hoạt động phong trào năm 2011.

PHẠM DUY SANG

"Sinh viên phải tìm được lý tưởng sống cho bản thân"

Trường Thi

"Sinh viên
không thể chỉ có học tập tốt..."

Không giống như suy nghĩ của nhiều bạn tân sinh viên khi mới vào trường thì chỉ tập trung vào việc học. Ngay từ những kì học đầu tiên ở giảng đường đại học, Phạm Duy Sang đã tích cực tham gia các hoạt động Đoàn thể cũng như các câu lạc bộ đội nhóm cấp khoa và trường. Chính vì thế, khi kết thúc năm học đầu tiên, Sang đã tích lũy cho mình nhiều kinh nghiệm và kỹ năng hoạt động hiệu quả. Sang tâm niệm rằng, sinh viên không thể chỉ có học mà phải tham gia nhiều hoạt động thực tế khác mới có thể trau dồi và rèn luyện bản thân. Với thế mạnh là khả năng tổ chức, quản lý và thuyết trình trước đám đông, Phạm Duy Sang nhanh chóng nhận được sự tín nhiệm của bạn bè và được bầu làm lớp trưởng. Ngoài ra, Sang còn dành nhiều thời gian cho các hoạt động tình nguyện xã hội khác: Mùa hè xanh, xuân tình nguyện, hiến máu nhân đạo và các buổi thăm mái ấm nhà mồ... Anh chia sẻ: "Minh rất thích và tích cực tham gia các hoạt động xã hội và tình nguyện. Qua những hoạt động này, mình chia sẻ được nhiều với cộng đồng, nhận thấy trách nhiệm của bản thân và đặc biệt là biết hạn chế cái tôi cá nhân trong cuộc sống".

Tích cực trong các phong trào đoàn thể nhưng thành tích học tập của Sang vẫn được duy trì và vẫn được Sang quan tâm hàng đầu. Năm 2011,

Phạm Duy Sang tham gia nghiên cứu khoa học với đề tài: "Nghiên cứu sử dụng bê mặt tự nhiên của mái nhà để thông gió cho nhà ở" và đạt giải cấp trường. Tâm sự về những thành tích đã đạt được, Sang cho biết: "Theo mình để thành công, sinh viên cần trang bị cho mình một mục đích sống đúng đắn, một lý tưởng rõ ràng. Bên cạnh đó, chúng ta cũng cần có sự nhiệt huyết, năng động, sáng tạo và một chút táo bạo trong cuộc sống".

Niềm đam mê với khoa học Mac - Lê nin

Hiện đang là sinh viên chuyên ngành Kỹ thuật xây dựng, Trường Đại học Bách Khoa, lại giữ vai trò là lớp trưởng, Phạm Duy Sang luôn cố gắng hoàn thành tốt các hoạt động tập thể cũng như nhiệm vụ học tập của bản thân. Tuy nhiên, khác với nhiều sinh viên kỹ thuật khác, Sang có một niềm hứng thú và đam mê với những lý luận khoa học Mac - Lê nin và tư tưởng Hồ Chí Minh. Ngoài thời gian học tập và nghiên cứu trên giảng đường, Sang dành phần còn lại cho việc tim và đọc thêm các sách, báo, tư liệu về bộ môn khoa học trùu tượng này. Đặc biệt, Sang rất thích tìm tòi những nghiên cứu về Hồ Chí Minh và tư tưởng của Người, Sang chia sẻ: "Trong cuộc sống, mình luôn lấy tấm gương của Bác Hồ để học tập, vì mình nhận thấy mình còn rất nhiều thiếu sót, phương pháp làm việc đôi khi chưa khoa học, trong khi Bác, một con người của thế kỷ XX nhưng đã có tầm nhìn và những phương pháp vượt thời đại". Đối với Sang, những lý luận về khoa học chính trị hỗ trợ rất nhiều cho học tập của mình.

Trong năm học vừa qua, Phạm Duy Sang đã đạt Giải nhất cá nhân và khuyến khích đồng đội trong Hội thi Olympic các môn Khoa học Mác Lê nin và tư tưởng Hồ Chí Minh năm 2011 - "Tầm nhìn xuyên thế kỷ"; Giải khuyến khích Hội thi Hành trình theo chân Bác. Đây là sự đền đáp xứng đáng cho những nỗ lực của chàng sinh viên kỹ thuật có niềm đam mê khoa học chính trị này. Trao đổi về những định hướng sắp tới, Sang chia sẻ: "Trong tương lai, mình sẽ phấn đấu để được đứng trong hàng ngũ của Đảng, tiếp tục tích cực với các hoạt động Đoàn - Hội. Bên cạnh đó, mình còn có một ý định là học thêm về luật để vững vàng hơn về chính trị".

**ĐOÀN BẢO CHÂU:
"NÓI LỜI TỪ CHỐI KHI CẦN,
ĐÓ LÀ BÍ QUYẾT ĐỂ THÀNH CÔNG!"**

Hay cười và dễ trò chuyện là ấn tượng của tôi về Đoàn Bảo Châu, sinh viên năm tư Khoa Báo chí và Truyền thông, Trường ĐH KHXH&NV. Vừa qua Châu vinh dự được công nhận danh hiệu "Sinh viên 5 tốt" tiêu biểu cấp ĐHQG TP.HCM Châu chia sẻ: "Cảm xúc đầu tiên khi Châu biết tin mình được công nhận danh hiệu "sinh viên 5 tốt" là bất ngờ bởi mình nộp đơn xét duyệt một cách rất tình cờ là nghe theo lời khuyên của một người bạn thân. Có lẽ đây cũng là cái duyên chăng..."

Thanh Tâm



Võn là học sinh chuyên Văn trường Phổ thông năng khiếu, lại có kinh nghiệm cộng tác báo từ thời phổ thông, Châu đã có những thành quả nhất định trong 3 năm gắn bó với một Công ty truyền thông. Chính những kinh nghiệm thực tế trong công ty đã bổ trợ rất nhiều khi học các môn chuyên ngành Báo chí, vì vậy Châu vừa hoàn thành tốt công việc vừa đảm bảo kết quả học tập.

Theo Châu, khuyết điểm và cũng là ưu điểm của mình là thường làm việc theo cảm tính, thường Châu thích là làm chứ không hề đặt nặng mục đích, thành quả mình sẽ đạt được. Chính tinh thần thoải mái và chủ động đó đã giúp Châu hoàn thành mọi mục tiêu một cách nhẹ nhàng và dễ dàng. Chị không quan trọng mục tiêu xa mà chỉ chú trọng hoàn thành thật tốt từng việc nhỏ, chính những công việc nhỏ hoàn hảo ấy góp lại sẽ đạt được một mục tiêu lớn hơn - Châu chia sẻ. Châu tự nhận không đặt nặng những thành tích mà chỉ tham gia vì thích, và những thành quả đôi khi tự đến một cách rất ngẫu nhiên đầy bất ngờ, cũng như khóa du học hai tháng ở Mĩ.

Bảo Châu chia sẻ "Dù đôi lúc cảm thấy mệt mỏi, áp lực nhưng ít khi cảm thấy mình quá nhiều việc. Vấn đề là mình biết cách điều phối công việc, thời gian. Chẳng hạn như việc học ở trường chủ yếu là làm việc nhóm, mình chú trọng nhận và giao những công việc phù hợp cho bạn bè lẫn chính mình để mỗi người đều được chia việc ít hơn và thoải mái hơn khi làm. Với công việc ở công ty Châu tranh thủ hoàn thành cho xong ở phòng làm việc, cố gắng không kéo công việc về nhà. Điều quan trọng nhất là phải biết từ chối. Đôi khi khả năng không làm được nhưng vì cả nể mà ôm đòn càng khiến mình mất uy tín. Cũng như khi



Châu phải học thi, Châu sẽ trình bày rõ lí do và từ chối hết công việc ở công ty Truyền thông, chỉ tập trung học thôi. Nói lời từ chối khi cần, đó cũng là bí quyết để thành công."

Sau khi hoàn thành chương trình học, Châu Bảo Châu dự định sẽ thực tập tại báo Tuổi Trẻ, tiếp tục cộng tác với các báo và học tiếp văn bằng 2 môn tiếng Anh. Bên cạnh đó, chị đang tham gia dự án "Doanh nghiệp vừa và nhỏ" và thành lập Câu lạc bộ Share to grow.

"Châu muốn nhắn nhủ với các bạn sinh viên, khi thích cái gì thì nên hết mình với nó, tránh tình trạng "đa tình". Hiện nay Châu thấy có rất nhiều bạn thích ôm đòn, đăng ký nhiều mà lại không làm được bao nhiêu. Điều đó không bằng việc ta nên hoàn thành tốt từng việc, làm chỉnh chu để tạo uy tín. Bên cạnh đó, các bạn SV cần phải trau dồi khả năng ngoại ngữ thật tốt, đó chính là lợi thế để các bạn hòa nhập với môi trường xã hội mang tầm vóc quốc gia, quốc tế. Đặc biệt nên đặt trách nhiệm lên trên hết, đôi khi cần phải hi sinh bản thân một chút. Và cuối cùng, hãy có những hoạch định không xa thì gần, chẳng hạn như mỗi sáng thức dậy bạn có cái gì đó để làm, có sẵn một kế hoạch cho ngày hôm nay để không lơ mơ, không lãng phí thời gian".

Đổi thay vốn là quy luật của cuộc sống. Thời gian qua đi vội vã đã để lại rất nhiều thứ mà người ta quen gọi là dĩ vãng. Sài Gòn cuối năm người xe tấp nập, hối hả hơn hẳn mọi khi. Đường như khi sống nhanh hơn cái gì cũng nhanh cả, xe tải, xe buýt, ô tô, xe máy thi nhau chạy. Duy chỉ có chiếc xích lô quanh năm suốt tháng lăn những vòng nặng nhọc. Không như những thập niên trước nữa, ngày nay người ta đã quên đi nó và cũng ít tai mặn mỏi với cái nghề đạp xích lô kiếm sống. Đây đó trong những góc phố con hẻm thi thoảng một vài chiếc xích lô cũ. Cuộc đời của chủ nhân những chiếc xích lô cũng vậy, lè loi, gian khổ. Hằng ngày trên chiếc xích lô ấy họ vẫn miệt mài để kiêm những đồng tiền lè nuôi bản thân, gia đình. Một giấc nghỉ trưa, phút thư giãn với điều thuốc lào và đăm chiêu nhìn cuộc đời, tất cả đều bên chiếc xe cũ kĩ... Nhưng họ vẫn hướng tới một ước mơ có một cuộc sống hạnh phúc, giản dị sống với những dĩ vãng.





Cuối năm
Xích lô
SÀI GÒN

Thúy Anh



Khởi đầu mới trong năm 2012 của SV ĐHQG-HCM như thế nào? Hãy cùng bản tin ĐHQG-HCM điể̂m qua một vài dự định của các bạn sinh viên trước thềm năm mới!

Ước vọng

Quang Quý 2012



■ **Tống Mỹ Linh- Khoa Khoa học môi trường - Trường ĐH Khoa học Tự nhiên: "Tôi sẽ làm lại và phần đầu"**

Một năm mới đến cùng với nhiều dự định mới. Tôi trở thành sinh viên đại học, cái ước mơ ấp ủ hàng bấy lâu nay thành sự thật. Những cảm xúc của ngày đầu vẫn còn đây, lạ lẫm, chán nản, đôi khi muôn từ bỏ. Một con bé xa nhà lần đầu tiên, tập tự lập, nhiều điều mới mẻ khi không bị quản thúc. Tôi khá hờ hững với việc học, thi giữa kì với kết quả không như mong muốn. Năm mới tôi sẽ tập làm lại, phần đầu và tự đặt cho mình các kế hoạch, thời khóa biểu để ôn luyện được nhiều hơn và khoa học hơn, chăm chỉ làm bài tập vì bài tập mỗi ngày một khó và một đứa học Tự nhiên như tôi lúc nào cũng kè cận những con số. Tăng cường học nhóm cũng là một cách tốt để rèn luyện và thắt chặt hơn tình bạn. Tập sống mạnh mẽ hơn, tự lập hơn. Năm mới đến, tôi sẽ thay đổi bản thân để mình vững hơn trong môi trường mới.



■ **Nguyễn Văn Dũng- Khoa Địa lí - Trường ĐHKHXH&NV: "Cố gắng đạt được danh hiệu sinh viên 5 tốt"**

Không giống như năm trước, năm nay tôi đã là một sinh viên nên ước mơ cũng có phần khác biệt, lớn hơn, cao hơn và hướng về tương lai nhiều hơn. Tất nhiên, hon hết là việc học, ước mơ của tôi hơi lớn lao, đó là phải cố gắng đạt được danh hiệu sinh viên 5 tốt của trường, trở thành một người thật tích cực trong các phong trào công tác xã hội của khoa và trường để sau này có thể vinh dự đứng vào hàng ngũ của Đảng. Bên cạnh đó, tôi còn mong sao bạn thân mình và gia đình sẽ luôn dồi dào sức khỏe, ba mẹ và anh chị em trong nhà sẽ luôn hòa thuận, yêu thương nhau để cứ mỗi khi tết đến xuân về thì cả nhà lại có thể sum họp một cách vui vẻ, đầm ấm bên nhau! (cười)

Nhan Chấn Hưng - Khoa Mạng máy tính và Truyền thông - Trường ĐH CNTT: "Trở thành một kỹ sư thật giỏi"

Năm mới sắp đến, vì học ở xa nhà nên chẳng có mong ước nào hơn là về ăn Tết cùng gia đình. Năm nay tôi lại lớn hơn một tuổi, chỉ ước mong sao cho mọi người trong gia đình đều khỏe mạnh, hạnh phúc là vui rồi. Gia đình sum vầy, đầm ấm bên nhau thì thật tuyệt. Từ khi xa nhà, có khi ngồi một mình nhớ lại... Tôi bỗng thấy thèm lắm cái cảm giác bình yên bên gia đình ngày nào. Tôi còn ước mong sao cho mình mau mau ra trường, có được một công việc thật ổn định và nhất là trở thành một kỹ sư thật giỏi, thật nổi tiếng!



Phạm Đăng Hoàng Hà - Ngành Kỹ thuật dệt may - Trường Đại học Bách Khoa: "Mong muốn tham gia một cuộc thi đúng chuyên ngành"

Năm 2011 vừa qua thì cũng có nhiều ước mơ mà tớ đặt ra để hoàn thành. Hi vọng là trong năm mới này, tớ sẽ có thể hòa nhập hơn vào môi trường đại học. Không những vậy, tớ vẫn đang áp ủ ước mơ là tham gia một cuộc thi đúng chuyên ngành của tớ như thiết kế thời trang, thực hiện các bộ sưu tập mà mình mong muốn. Tết đến xuân về, tớ ước sao ba mẹ, em trai và một người đặc biệt sẽ luôn vui khỏe, thành công trong công việc. Còn những cô bạn chung phòng với thì sẽ luôn vui vẻ và có một cái Tết ấm cúng bên gia đình! Và ước mơ lớn nhất không chỉ hiện tại mà cả tương lai nữa, đó là tớ sẽ trở thành một nhà thiết kế thời trang thật nổi tiếng.





Biểu tượng *Rồng*

Rồng là một loài vật nằm trong trí tưởng tượng của con người. Nó mạnh mẽ, to lớn, hùng vĩ, oai phong. Nó có thể đại diện cho chính nghĩa, hoặc đứng về phe cái ác cái xấu. Năm con rồng, hãy thử tham gia một chuyến hành trình tham quan các loài rồng trong huyền thoại các nước thử xem sao?

Minh Tùng

R

ồng là một sinh vật huyền thoại, xuất hiện trong cả hai nền văn hóa phương Đông và phương Tây. Những con rồng châu Âu được "tạo tác" trong các câu chuyện cổ dân gian có nguồn gốc từ thần thoại Hy Lạp và Trung Đông. Trong khi đó những con rồng Châu Á được sinh ra từ cái nôi Trung Quốc, một số biến thể có mặt ở Nhật Bản, Hàn Quốc và các nước Đông Nam Á.

Hai học thuyết về loài vật linh thiêng này được khai sinh và phát triển một cách biệt lập song vẫn có những ảnh hưởng giao thoa lẫn nhau. Đặc biệt, ta có thể nhận thấy điều này ở các quốc gia nằm ở vùng ven của hai khu vực. Rồng trong tiếng Anh là "dragon" được bắt nguồn từ chữ δράκων (*drákōn*) trong tiếng Hy Lạp có nghĩa là "một loài rắn nước với kích cỡ khổng lồ". Danh từ này có nguồn gốc từ động từ δρακεῖν (*drakeῖn*) có nghĩa là "nhìn thấy một cách rõ ràng". Trong Kinh thánh Tân Ước, Archangel Michael phải chiến đấu với một con quỷ đội lốt một con rồng đỏ có 7 đầu và 10 cái sừng.

Hình tượng rồng hiện đại thường được biết đến với thân hình như một con thằn lằn khổng lồ, hoặc là một con vật thân rắn chân thằn lằn, và có khả năng phun lửa. Chú rồng châu Âu thì có đôi cánh liền tay tựa như loài dơi mọc từ sau lưng. Loại rồng không có chi trước được biết đến với tên gọi Wyvern. Chúng được họa hình dựa theo dáng đi của những loài thằn lằn sấm (pterosaurs) trên mặt đất, chỉ với hai chi sau và đôi cánh dang rộng.

Mặc dù sinh vật này xuất hiện trong rất nhiều huyền thoại truyền thuyết trên thế giới, các nền văn hóa khác nhau với triệu ngàn câu chuyện khác nhau về loài quái thú này phân chia thành các nhóm biểu tượng về chúng. Một số khè ra lửa hoặc phun độc như được kể trong những bài thơ cổ Beowulf của Anh.

Chúng thường được quan niệm như một loài bò sát để trưng và toàn thân phủ đầy lông rất đáng sợ. Một vài nhận định khác lại cho rằng rồng là loài vật có đôi mắt to rất hung tợn, thường là "người giữ cửa" những báu vật quý giá bị chôn vùi, thất lạc. Điều này hoàn toàn thích hợp cho việc giải thích từ gốc Hy Lạp draken với nghĩa là "nhìn thấy một cách rõ ràng". Một số truyền thuyết mô tả chúng với đặc trưng là hàng gai sắc nhọn trên lưng. Rồng châu Âu đa số có cánh, trong khi ở Trung Quốc chúng lại trông như một con mäng xà cõi bụi. Số lượng chi của chúng cũng thay đổi khó lường: từ không chân như rắn đến hai chân như thằn lằn bay, bốn chân như bò sát hoặc thậm chí nhiều hơn thế.

Rồng nắm vai trò vị trí chủ đạo trong đa số các tôn giáo cũng như các nền văn hóa trên thế giới. Ở châu Á, rồng là biểu tượng của quyền lực tối cao của tự nhiên, sức mạnh của tôn giáo, của cả vũ trụ rộng lớn. Nhắc đến rồng người ta nghĩ tới loài vật có trí thông minh siêu phàm và sống lâu năm đến độ có thể coi là bất tử. Rồng còn là một loài vật huyền diệu với khả năng biến hóa siêu nhiên. Mỗi khi chúng xuất hiện luôn đi kèm với giếng nước, giông tố, sông hồ. Ở một vài khu vực, rồng trong trí tưởng tượng của người ta còn có khả năng nói tiếng người. Người ta quan niệm chính loài rồng là sư tổ dạy con người biết nói.

Thuật ngữ "dragoon" dành riêng cho nhóm lính bộ binh đánh trận di chuyển trên lưng ngựa nhưng vẫn có thể chiến đấu dưới đất bắt nguồn từ vũ khí của họ, "the dragon". Đó là một loại súng hỏa mai cỡ lớn có nòng rộng có thể phóng ra lửa. Do vậy chúng được đặt tên theo loài vật linh thiêng và đầy sức mạnh màu nhiệm này.

Sau đây là bảng tóm tắt diễn giải ý nghĩa hình tượng rồng qua một số quốc gia:

RỒNG CHÂU Á

Quốc gia	Tên gọi và biểu tượng	Điễn giải về hình tượng rồng
Trung Quốc	Lóng (hoặc Loong.Lung theo tiếng Quan thoại) 	Rồng Trung Quốc, một loài vật truyền thuyết xuất hiện khá thường xuyên không chỉ trong nền văn hóa đất nước này mà còn trong các nền văn hóa Châu Á khác. Chúng thường được gọi là Rồng phương Đông. Rồng Trung Quốc thường được miêu tả với dáng hình của một loài giống rắn, thân dài với 4 móng vuốt sắc nhọn. Chúng được coi là biểu tượng của sức mạnh cải thiện và nghệ thuật quý phái. Tuy nhiên hình tượng loại rồng này đôi lúc được xây dựng từ nhiều loài động vật khác như vẩy của cá, hay sừng của loài hươu.
Ấn Độ	Naga	Ở Ấn Độ, thần thoại bị ảnh hưởng sâu đậm bởi Hindu giáo nên rồng mang dáng vóc của một loài rắn, thường là rắn hổ mang. Chúng có thể có nhiều đầu tùy thuộc vào cấp bậc, và toàn thân trơn tuột. Một số loài có chỉ thi đà phần giống loài rồng Trung Quốc.
Indonesia/ Malaysia	Naga hoặc Nogo	Lấy cảm hứng từ rồng Nâga của Ấn Độ, niềm tin về rồng Indonesia lan rộng cùng với sự phổ biến của Hindu giáo khắp quần đảo Malaysia. Giống như phiên bản gốc từ cái nôi Ấn Độ, rồng naga là một giống loài cao quý, được kính trọng với sức mạnh và sự nhân từ độ lượng. Sự xuất hiện của chúng thường đi chung với các khung cảnh hùng vĩ như đồi núi, khu rừng hoặc đại dương bao la.
Nhật Bản	Ryū 	Tương tự như rồng Trung Quốc, rồng Nhật Bản có một điểm khác biệt là thiếu đi một móng vuốt (3 thay vì 4 như rồng Trung Quốc). Chúng rất thân thiện, thường đi chung với hệ thủy, và có thể cung cấp điều ước như một vị tiên.
Khmer	Neak 	Rồng Khmer (hay Neak) cũng xuất phát từ Ấn Độ, mang theo đầy đủ đặc tính của một con rắn hổ mang - loài vật quyền năng đặc trưng của đất nước đông dân thứ 2 thế giới. Thậm chí mang của Neak được miêu tả còn to hơn cả một mái vòm. Neak có 9 đầu, con số được quan niệm mang nhiều quyền lực nhất. Những đầu rồng nằm ở vị trí số lẻ đại diện cho năng lượng nam giới, trong khi những vị trí số chẵn dành cho nữ giới. Theo truyền thuyết, Neak rất dễ nhầm lẫn với một giống loài khác, Makar và Tao. Điểm khác biệt duy nhất của chúng là Neak mang đặc thù của loài cá sấu, trong khi Makar và Tao thì giống mèo hơn.

			Đặc biệt hơn, trong thần thoại Campuchia, công chúa của rồng còn được coi là một nữ anh hùng của tạo hóa.
Hàn Quốc	Yong (Mireu)		Một loại rồng bay, đặc biệt lấy hình tượng từ nguyên bản rồng Trung Quốc lóng. Đa số rồng Hàn Quốc thường thuộc hệ thủy và có khả năng điều khiển thời tiết.
	Imoogi		Một loài thủy quái không sừng, đôi khi trông giống một loài rắn biển. Imoogi theo ghi chép cổ có nghĩa là "Con thần lắn vĩ đại". Truyền thuyết kể rằng nữ thần mặt trời ban cho Imoogi sức mạnh vào một cô gái, người được chọn để đảm nhiệm vai trò của một vị thánh khi cô ta tròn 17 tuổi. Truyền thuyết cũng cho biết thêm một vết bớt mang hình rồng có thể tìm thấy trên vai của cô gái thì số phận đã sắp đặt cho cô ta một sứ mệnh vĩ đại - trở thành Imoogi.
	Gyo		Một loại rồng núi. Thực chất, Gyo phiên âm tiếng Trung thường sử dụng để gọi rồng Imoogi.
Philippine	Bakunawa		Bakunawa được biết đến như một loài rắn biển khổng lồ. Những cư dân cổ xưa tin rằng Bakunawa làm cho mặt trăng "ăn" mất mặt trời khi xảy ra nhật thực. Truyền thuyết kể rằng trong một thời gian nhất định trong năm, Bakunawa trồi lên từ đại dương và "thưởng thức bữa tối mặt trăng" của mình. Để ngăn chặn việc này, dân địa phương dùng các vật dụng nhà bếp như nồi, chảo, xoong và gõ để tạo ra tiếng động nhằm xua đuổi Bakunawa về với đại dương. Một số khác lại cho rằng chúng còn có thể giết người bằng cách tưởng tượng cái chết của họ và điều khiển thông qua đôi mắt của chúng.
Việt Nam	Rồng hoặc Long  (Rồng nhà Lý, nước Đại Việt)		<p>Rồng nước Việt có dáng hình uốn lượn mềm dẻo, có thể mô hình hóa theo đồ thị hình sin với 12 chu kỳ, mỗi chu kỳ tượng trưng cho một tháng trong năm. Chúng có khả năng điều khiển tự nhiên và có vai trò thiết yếu đến mùa màng. Trên lưng rồng là những lớp vẩy nhỏ xếp đều liên tục tựa như vẩy cá. Đầu rồng khá ấn tượng với những chòm râu dài trên đỉnh đầu và dưới cằm, đôi mắt sáng nổi bật, mũi rất thính và nhọn và không hề có sừng. Bộ hàm lớn, với cái lưỡi dài và mỏng (dạng tựa như lưỡi rắn).</p> <p>Rồng Việt thường được quan niệm có ngậm "Châu" (ngọc quý) trong miệng. Vì thế chúng được tôn thờ như một biểu tượng của tính nhân văn, quý phái và hiếu biết.</p>

RỒNG CHÂU ÂU

	Catalan	Drac	<p>Rồng Catalan là loài sinh vật có dạng giống rắn với 2 chân (có thể có 4 chân nhưng rất hiếm), và đôi khi còn có một đôi cánh trên lưng. Khuôn mặt của chúng thường có sự pha trộn với các loài thú khác, như cọp hay gia súc. Đặc biệt chúng có thể khạc lửa. Hơi thở của chúng còn chứa nhiều độc tố, là lý do chúng có thể làm thối rữa mọi thứ.</p> <p>Rồng Catalan cái còn có tên gọi khác là víbria.</p>
	Pháp	Dragon	<p>Đại diện họ rồng nước Pháp có mặt trong lịch sử huyền thoại châu Âu khá nhiều. Thậm chí chúng còn được lấy tên để đặt cho một loại vũ khí của bộ binh.</p>
	Sardi-nian	Scultone	<p>Rồng Sardinian thường được gọi là Scultone hoặc Ascultone, một trong những loài vật truyền thuyết xứ Sardinian, Ý. Chúng nổi tiếng với cái nhìn chết người. Scultone là một loại khác của mäng xà, thường ẩn nấp trong cái bụi cây rậm rạp. Đặc biệt, chúng bắt tử.</p>
	Scan-dinavi-an /Đức	Lindworm	<p>Lindworms là loài rồng giống rắn chỉ có hai chi hoặc hoàn toàn không có. Ở Bắc Âu, đặc biệt là Đức, các huy chương cờ hiệu hay có biểu tượng loài rồng này, trông rất giống Wyvern (rồng Anh).</p> <p>Rồng Fafnir trong cuốn "The Story of Sigurd, the Volsung and the Fall of the Niblungs" (1877) của tác giả William Morris chính là một đại diện tiêu biểu cho loài Lindworm.</p>
	Anh	Wyvern	<p>Wyvern là con rồng "có tiếng" nhất khi tàn số xuất hiện trên các huân chương huy hiệu luôn rất cao.</p> <p>Chân dung loài rồng này thường có hai chân và đôi cánh rộng.</p>
	Xứ Wales	Y Ddraig Goch	<p>Theo truyền thuyết xứ Wales được kể lại với vua Vortigern, sau một trận chiến dài, một con rồng đỏ đánh bại một con trắng. Merlin đã giải thích cho vua Vortigen rằng con đỏ chính là biểu tượng cho xứ Wales này, còn con màu trắng đại diện cho Saxons - một liên minh thời trung cổ của các bộ lạc Đức. Câu chuyện thể hiện niềm tự hào về khả năng bất bại của đảo quốc xinh đẹp này.</p> <p>Đó là lý do ta thấy rồng Y Ddraig Goch được vinh dự xuất hiện trên quốc kì xứ Wales.</p>
			<p>Thần thoại Scotland (bằng ngữ tộc Celtic) đặt tên cho loài rồng này theo tên của một loài đà tùng sống trong một hang lớn trên núi cao Corrie Lia.</p>



Ly Hoa Vàng giòn món "lụi" Gia Lai

Ai đã từng một lần đặt chân đến phố núi sương mù Gia Lai, hẳn sẽ không thể không biết đến một món quà vặt hấp dẫn nơi đây. Ngoài những món ngon nổi tiếng khắp các vùng miền như phở khô, mì quảng hay bún riêu cua... Gia Lai còn có món đặc sản thu hút khá đông các bạn học sinh, sinh viên đến thưởng thức. Nó có cái tên rất lạ, đọc lên dễ khiến người ta bật cười: Lụi.

"Lụi" là phương ngữ để chỉ cách dùng chiếc que được vót từ thanh tre nhỏ, nhọn hoắt, xiên qua từng thớ bánh be bé rồi đem nướng trong lửa hồng. Lụi là món ăn đã có từ khá lâu đời, nhiều nơi khác cũng có món này như Bình Thuận hay Biên Hòa - Đồng Nai... nhưng mỗi nơi có một cách chế biến và hương vị đặc trưng riêng. Ở Gia Lai, lụi là món ăn khá dân dã nhưng đậm đà với vị nước chấm ngọt ngọt, chua chua xen lẫn chút cay nồng trên đầu lưỡi.

Nguyên liệu chế biến món lụi hoàn toàn không cầu kỳ nhưng cách chế biến lại vô cùng

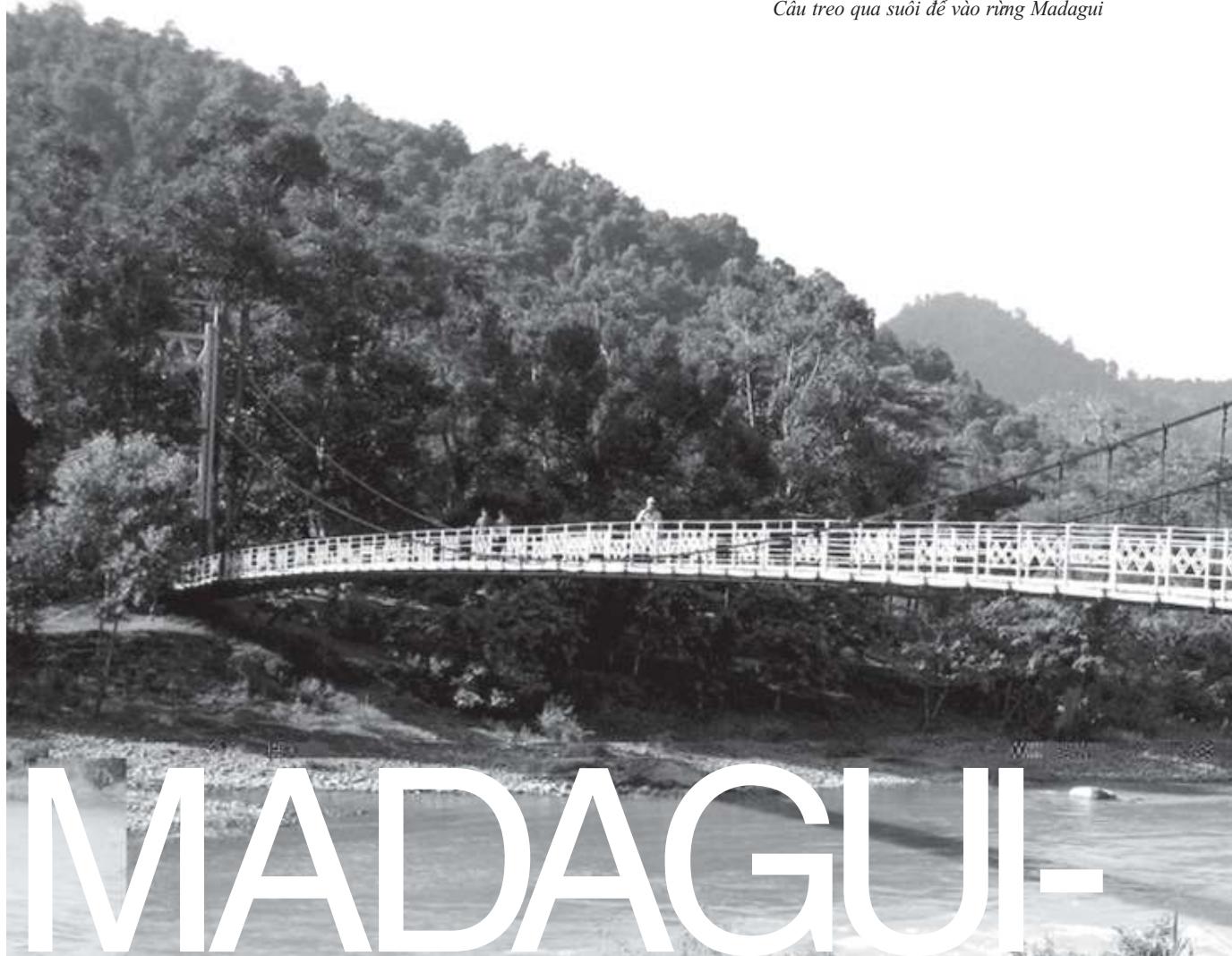
công phu và tốn nhiều thời gian. Thịt ba rọi mua về xay nhuyễn, sau đó nêm thêm gia vị và cho vào cối giã đến khi gia vị thấm đều vào thịt. Bánh tráng gạo loại mỏng cắt thành từng miếng nhỏ, cho thịt vào giữa và quấn lại theo hình giống gói chả ram. Sau đó xiên vào que và nướng trên lửa hồng cho đến khi miếng lụi có màu vàng vàng. Nướng lụi cũng là một khâu hết sức quan trọng đòi hỏi người nướng phải thật khéo léo. Nướng sao cho lụi không bị sống nhưng cũng không được quá cháy. Than phải luôn cháy đều mới đảm bảo những mẻ lụi vàng giòn.

Ở những nơi khác, lụi ăn kèm với rau xanh, khé hoặc dưa leo. Tuy nhiên, lụi Gia Lai đơn giản chỉ chấm với nước me. Chính loại nước chấm này làm cho món lụi quyến rũ và đặc hương vị ngay trên đầu lưỡi. Để làm nước me, người ta dùng loại me chín đã bóc vỏ cho vào một ít nước, nấu cho đến khi sôi nêm nếm một ít đường và nước mắm cho vừa miệng. Sau đó khuấy một ít bột năng trong nước lạnh, đổ vào nồi nước me cho đến khi hỗn hợp trở nên sền sệt, khi ăn cho thêm một ít ót xay nhuyễn. Vị chua của me, vị ngọt nhẹ của đường kết hợp với chút ót cay làm nên hương vị đặc trưng cho món ăn bình dân này.

Ở Gia Lai, có một quán lụi khá thân quen với đám học sinh, sinh viên mà chúng tôi gọi với cái tên thân thuộc "quán Bà Sáu". Quán nằm bên lề đường đã có từ mấy chục năm nay, bà Sáu là người có nhiều năm kinh nghiệm làm lụi. Vì thế, lụi của bà Sáu có cái ngon thanh thanh, cay ngọt của lụi Gia Lai và có thêm cả vị tình cảm nồng nhiệt của người chủ quán hơn 60 tuổi đời. Mỗi lần về thăm quê, chúng tôi không quên ghé quán Bà Sáu chén đến no nê những xâu lụi vàng giòn.

Dân dã với nước chấm khác lạ, lụi trở thành món quà vặt nằm trong danh sách ưu tiên của phiến học sinh sinh viên. Bao nhiêu năm trôi qua, cái vị cay cay, chua chua, ngọt ngọt và những xâu bánh giòn giòn vẫn theo chúng tôi dù đi đến nơi đâu. Nếu có dịp ghé đến Gia Lai, bạn đừng quên tìm đến quán Bà Sáu và thưởng thức món đặc sản này để cảm nhận hương vị riêng chỉ có ở phố núi sương mù này nhé.

Cầu treo qua suối để vào rừng Madagui



MADAGUI-

Nơi thử thách sức trẻ

C TRẺ
Từ thành phố Biên Hòa (Đồng Nai) theo quốc lộ 20 đi hơn 100km du khách sẽ đến với khu du lịch Madagui (là một phần của vườn quốc gia Nam Cát Tiên, với diện tích rộng hơn 1200ha thuộc tỉnh Lâm Đồng). Nơi hội tụ những điều mới mẻ cần sức trẻ khám phá!

Ấn tượng đầu tiên đến với Madagui đó là một vùng đồi núi có cảnh quan thiên nhiên đẹp, với hệ thống núi cao dần, được bao quanh với hệ thống suối và nhiều hang động liên hoàn. Đến với Madagui lần đầu bạn sẽ có những ấn tượng thật đẹp với dòng suối lớn chảy bao quanh và cây cầu treo dài nối liền hai bên, khi đặt chân

Đặng Đức Lộc

bước qua cầu treo dường như bạn đang cảm thấy bước sang một vùng đất khác:cảm giác mát lạnh của không khí vùng cao, cùng với sự hùng vĩ hoang sơ của núi rừng.

Nếu bạn đang tuổi đôi mươi thi Madagui với những điều mới mẻ đang chờ đợi bạn khám phá, với những thử thách đòi hỏi những đôi chân dẻo dai!

Chúng tôi đến với Madagui vào một sáng tháng 10, sau hơn 3h đi xe. Vì đã có sự tổ chức từ trước nên chúng tôi được phân thành các



nhóm nhỏ và nhận trại của mình. Nhưng lòng háo hức của sức trẻ không cho phép chúng tôi nghỉ ngơi, mà tung người men theo các con đường đi sâu vào trong rừng: một cảm giác mát lạnh khó tả_mà ở thành phố bạn sẽ không thể nào có được, cùng với nhiều tảng đá lớn gập ghềnh lối đi, tiếng chim hòa cùng tiếng gió như xa như gần!

Rừng Madagui được cải tạo để xây thành các khu vui chơi, nghỉ dưỡng. Thế nhưng nó vẫn giữ được vẻ hoang sơ, hùng vĩ vốn có, và được phân thành các khu rừng khác nhau: rừng tre trúc, rừng trái cây, rừng cây gỗ lớn... mỗi nơi có một vẻ đẹp riêng, lưu lại dấu ấn trong lòng du khách.

Một điều đặc biệt là với diện tích hơn 1200ha nhưng bạn lại chính là người tự khám phá, thật là thích khi tự đôi chân mình đi tìm những điều mới lạ.

Madagui nơi hội tụ đủ trò chơi. Nếu bạn là người thích yên tĩnh có thể chọn cho mình một cần câu và câu cá ở hồ lớn và tự chế biến thưởng thức ngay sau đó, còn nếu bạn thích những trò chơi cảm giác mạnh có thể chọn chơi đua thuyền thác, hay trò chơi chiến thuật bắn súng sơn...

Chúng tôi hơn 100 người được chia làm 4 đội để tham gia trò chơi đi tìm kho báu với ý nghĩa " đi tìm viên đá thần để góp đá xây Trường Sa", cả bốn đội phải vượt qua 4 thử thách trong rừng sâu, để đến được điểm cuối cùng. Trò chơi đòi hỏi sự phối hợp nhịp nhàng giữa các thành viên, đây cũng chính là lúc khám phá ra hệ thống các hang động lớn như: hang Thầy, hang thần Doi. những đôi chân trẻ chúng tôi hôm nay háo hức lạ thường, ai cũng mong tìm ra kho báu sõm nhất.

Buổi tối ở Madagui mới là màn đặc biệt nhất: đốt lửa trại, giữa cái se lạnh của đêm vùng cao, tất cả mọi người cùng hòa chung câu hát bên lửa trại, ai cũng thấy như gần nhau hơn.

Có thể nói, đèn Madagui là đèn với tự nhiên để gần hơn với bản thân mình

Khám phá hang động

CÁC HÀM ĐƯỜNG BỘ VƯỢT SÔNG LỚN TRÊN THẾ GIỚI

Thay vì xây dựng các bến phà tốn kém, lưu lượng vận tải ít lại tốn nhiều thời gian, người ta xây dựng các hầm ngầm vượt sông vượt biển để tiết kiệm chi phí cũng như giải tỏa các vần đẽ về giao thông. Sau đây là 10 hầm đường bộ vượt sông lớn trên thế giới.

Pape Whale

1. Hầm Blackwall Tunnel

Hầm Blackwall là một phần của cặp hầm đường bộ vượt sông Thames ở phía Đông London, làm cầu nối giữa tháp Hamlets với khu Greenwich, và một phần của quốc lộ A102.

Đường hầm chính thức mở cửa lưu thông vào ngày 22/5/1897 với sự tham dự của Hoàng tử xứ Wales. Kinh phí cho dự án là 1.4 triệu bảng. Chiều dài đường hầm là 4.125 feet (tương đương 1.257 mét - cửa sông phía Tây) và 3.650 feet (tương đương 1.110 mét - cửa sông phía Đông).

Cổng vào phía Bắc nằm ở phía Nam của Đại lộ Đông Ân (A13). Ở phía nam có lối vào nằm ở phía Nam khu giải trí The O2 (hay tên chính thức là The Millennium Dome). Trước sự ra đời của hầm Dartford vào năm 1963, đường hầm này là con đường duy nhất ở cực Đông sông Thames cho phép xe cộ qua lại thay cho bến phà.

2. Hầm Rotherhithe

Đường hầm Rotherhithe cũng là một hầm đường bộ vượt sông Thames ở phía Đông London. Nó liên kết quận Ratciff đến Rotherhithe thuộc khu Southwark (từ phía Bắc đến phía Nam con sông). Căn hầm được coi như là tuyến đường A101, chính thức mở cửa năm 1908 bởi Hoàng tử George và Richard Robinson, chủ tịch Hội đồng quận London.

Mở đầu đường hầm là một con dốc phía dưới có lót những đường gạch thoáng khí, và sau đó là những khoang chứa khá rộng chạy dọc theo chiều dài cัน hầm cho. Mỗi khoang được phân bổ nằm giữa hai lối thông hơi với chiều dài 3.689 feet (tương đương với 1.125 mét) và được đúc bằng gang.

Lối vào hầm ở bờ Nam.

3. Hầm Kingsway

Kingsway Tunnel là cản hầm đường bộ vượt sông Mersey ở Merseyside, Tây Bắc Anh. Nó chạy dọc Liverpool và Wallasey. Với chiều dài hơn một dặm ruồi (tương đương 2.4



Lối vào hầm
ở cửa sông Vitorian.

km), căn hầm thường đường gọi với cái tên là Wallasey Tunnel để phân biệt với cái cũ hơn là Queensway Tunnel cũng chạy goc Liverpool và Birkenhead. Căn hầm chính thức mở cửa thông xe vào tháng Sáu năm 1971 bởi Nữ hoàng Elizabeth đệ Nhị.

Cổng vào hầm
Wallasey ở
Liverpool

Căn hầm bao gồm hai tuyến chính, mỗi tuyến phân thành hai làn rộng 12 feet (3.7 mét). Hình ảnh các lối vào đường hầm được sử

dụng khá nhiều trong thiết kế game Grand Video Theft Auto III những năm 1990 do một số thành viên trong nhóm phát triển trò chơi đã làm việc cho studio Psygnosis dựa trên nền tảng của Merseyside.

4. Hầm North River

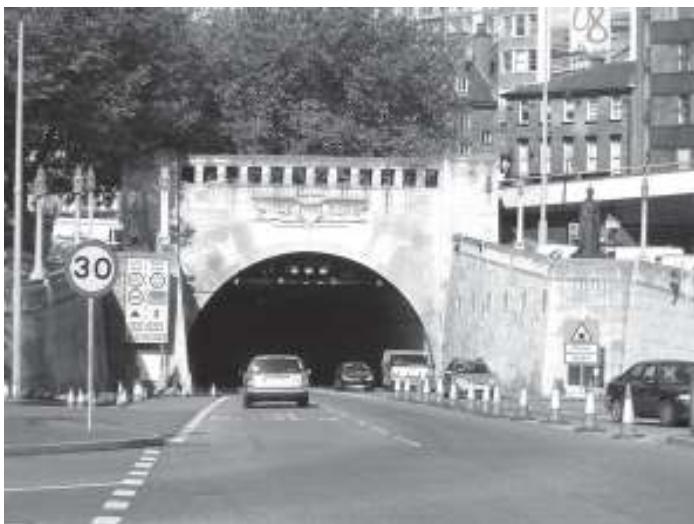
Hầm North River là sự nối tiếp hành lang Đông Bắc Amtrak và tuyến đường sắt New Jersey Transit. Căn hầm nằm dưới dòng sông Hudson, là ngã ba sông hội tụ 3 khu vực Weehawken, New Jersey và Pennsylvania thuộc Manhattan, New York. Hoàn thành vào năm 1910 bởi công ty đường sắt PRR (Pennsylvania Railroad), đường hầm cho phép các tuyến tàu của PRR rút ngắn quãng đường đến Manhattan.

Hầm North River được thiết kế với chiều dài là 14.575 feet (tương đương 4.442 mét) bởi kỹ sư Charles M. Jacobs.

5. Hầm Queensway

Queensway Tunnel cũng là một đường hầm





Lối vào tại Liverpool của hầm Queensway

vượt sông Mersey ở phía Tây Bắc nước Anh, nối liền Liverpool và Birkenhead. Người ta thường gọi nó là đường hầm Birkenhead để phân biệt với đường hầm Kingsway phục vụ cho khu Wallasey. Chiều dài của nó là 3.24 km (khoảng 2.01 dặm) với 4 làn xe chạy 2 chiều.

Đường hầm có hai nhánh chính dẫn đến các khu vực bến tàu trên cả hai bờ sông. Đặc biệt, tháng 9 năm 2009, Queensway Tunney chính là nơi đoàn làm phim Harry Porter sử dụng để quay cho tập phim cuối cùng - Harry Porter và Bảo bối tử thần phần 1.

6. Hầm Holland

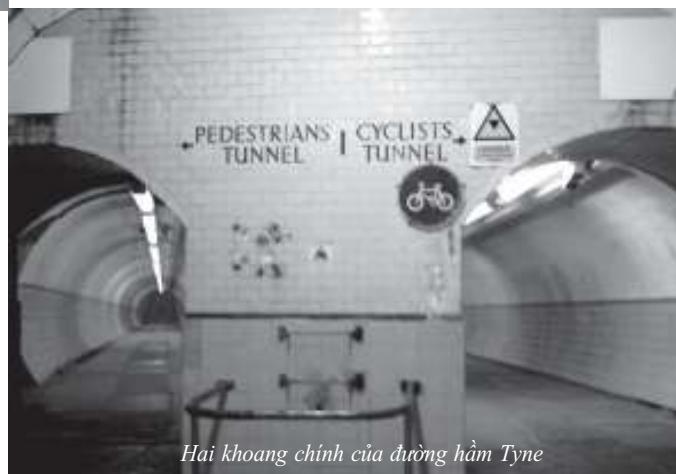
Holland Tunnel là một hầm đường cao tốc vượt sông Hudson để nối đảo Manhattan của thành phố New York với thành phố New Jersey tại Đại lộ Interstate 78. Khác hẳn với các công trình công cộng của Mỹ, dự án này không hề được đặt tên theo tên một quan chức chính phủ, một chính trị gia, một anh hùng địa phương hay một tên tuổi lưu danh sử sách. Nó mang tên kỹ sư trưởng nhóm thi công, Holland.

Với tổng chiều dài lên đến 16929 feet (3.28 km) bao gồm 8558 feet (2608.5 mét) bờ Tây và 8371 feet (2551.5 mét) bờ Đông, đường hầm phân thành hai khoang, mỗi khoang bao gồm 2 làn xe rộng 6m. Cả hai khoang đều định vị bên dưới dòng sông, với điểm thấp nhất so với mặt nước là 93 feet (28 mét).

7. Hầm Tyne

The Tyne Tunnel là tên gọi của hầm đường bộ vượt sông Tyne ở Đông Bắc nước Anh. Hoàn thành vào năm 1967 (và năm 2011 đối với công trình bổ sung), căn hầm làm nhiệm vụ thông tuyến xe nối giữa khu phố Jarrow nằm ở bờ Nam con sông đến khu North Shields và Howdon ở phía Bắc. Đường hầm có chiều dài 11 km (7 dặm) về phía Đông hạ lưu sông và thuộc một phần của đường A19.

Công trình bổ sung mới của đường hầm đảm bảo độ an toàn nhất khu vực châu Âu nhờ vào



Hai khoang chính của đường hầm Tyne

hệ thống báo cháy tiên tiến. Chữa cháy bằng hệ thống phun sương tự động được lắp trình sẵn, căn hầm được đảm bảo an toàn tuyệt đối cho số lượng hàng ngàn hành khách đi qua mỗi ngày.

8. Hầm Yangtze

Yangtze là đường hầm đầu tiên vượt sông Trường Giang và sông Dương Tử được hoàn thành vào năm 2008. Căn hầm đôi này chính thức mở cửa vào tháng Mười năm 2009 để chào mừng cho mùa giải World Expro tại Thượng Hải.

Mỗi đường hầm dài 7.47 km nằm dưới độ sâu 65 mét so với mực nước biển. Nó bao gồm 2 tầng cung cấp 3 làn xe ở trên và không gian đủ rộng cho một tàu điện ngầm chạy bên dưới. Công nghệ xây dựng đường hầm này chính là công nghệ được áp dụng cho việc

xây dựng đường hầm Thủ Thiêm (STEC)

9. Hầm Thủ Thiêm

Đường hầm Thủ Thiêm là đường hầm được thiết kế để vượt sông Sài Gòn thuộc thành phố Hồ Chí Minh, thành phố lớn nhất Việt Nam. Đường hầm và đường cao tốc chạy trong hầm được xây dựng với mục đích liên kết bán đảo Thủ thiêm với Quốc lộ 1A đồng thời với việc mở ra một tuyến đường giao thông mới cho thành phố.

Dự án chính thức bắt đầu khởi công vào năm 2004 với số vốn đầu tư lên đến 189 triệu USD từ nguồn ODS Nhật Bản hỗ trợ. Công trình cũng do liên danh các nhà thầu Nhật Bản đảm nhiệm: Obayashi Corporation, Taisei Corporation, Kumagai - Kajima và Toa Corporation.

Đường hầm chính thức thông xe mở cửa vào ngày 20/11/2011 và trở thành một tuyến đường đặc dụng nối liền nội ô thành phố với khu đô thị mới ở Quận 2. Nó là một phần của dự án đường cao tốc Đông - Tây được xây dựng nhằm giảm bớt tình trạng tắc nghẽn giao thông trong thành phố cũng như cho cả khu

vực đồng bằng sông Cửu Long.

1490 mét đường hầm xây dựng bằng công nghệ mới để vượt sông Sài Gòn là một trong những tính năng quan trọng nhất tạo nên một hầm vượt sông hiện đại nhất Đông Nam Á.

Hầm được thiết kế gồm 6 làn xe (2 x 3 x 3,5m), từ cầu Calmette chìm xuống đáy sông Sài Gòn và nối với phía Thủ Thiêm tại đầu đường T13 với tổng chiều dài 1.490 m. Trong đó, lối vào hầm hai phía có dạng chữ U với tổng chiều dài 400 m; phần nhánh và miệng hầm hai phía dài 720 m; và phần hầm dìm dài 370 m. Phần hầm dìm được chia thành 4 đốt và được đúc riêng ở nơi khác, mỗi đốt nặng 27.000 tấn. Độ dốc hầm tối đa là 4%, đốt hầm làm bằng bê tông cốt thép. Hầm nằm dưới đáy sông cách mặt nước 24 m, mặt cắt ngang rộng 33,3 m cao 9m bờ dày đáy và nắp 1,5 m, bờ dày vách hai bên 1m. Tốc độ xe lưu thông trong hầm đạt 60 km/giờ. Hầm có thể chịu được động đất 6 độ Richter và có tuổi thọ 100 năm.

6 làn xe sẽ được phân đều ra 4 làn cho ô tô, 2 làn cho xe gắn máy. Ngoài ra còn có hai làn đường thoát hiểm ở hai bên.



Đường vào hầm Thủ Thiêm, quận 1, TP.HCM

Với hai tầng lưu thông, xe hai bánh, ô tô và tàu điện ngầm có thể di chuyển chung trong hầm Yangtze





Rhô núi cao phố núi đầy sương Ly Hoa

Mùa đông đã ngáp nghé ùa về trên khắp mọi miền đất nước, cái lạnh se se thấm vào da thịt. Phố núi cũng đã bắt đầu vào đông. Sương mờ bao phủ những con đường quanh co uốn lượn, cây lá cựa mình run rẩy với những hạt sương. Thời khắc này, những đứa con xa nhà như chúng tôi nhớ da diết những con gió đông lành lạnh, nhớ thành phố Pleiku chìm trong màu sương, nhớ rùng thông reo vi vu trong gió nhẹ, đưa tay hứng những hạt sương, cảm giác như hứng cả phố núi trên đôi tay mình. Chẳng biết tự bao giờ, người ta đã gọi Gia Lai là phố núi mù sương...

Đông về - phố chìm trong màu sương...

Gia Lai rất bình dị và trầm lắng, không sầm uất như những thành phố triệu dân, không lăng mạn với rùng hoa như Đà Lạt, càng không dũng mãnh với nhiều thác nước reo

vui như Đăk Lak. Gia Lai có vẻ đẹp rất riêng, một chút buồn, một chút e ấp, chút dịu dàng như nàng thiếu nữ.

Đông về, sương mù thu thêm chút lạnh, chút ướt để phủ lên cây lá, lên núi rừng bạt ngàn. Nhìn từ trên cao, phố núi mờ mờ ảo ảo, chìm trong màu sương, lô nhô những rặng cây, thấp thoáng những con đường, sương giăng kín khiến phố núi càng thêm hoang sơ, tĩnh mịch. Từng cụm mây phiêu diêu nơi đâu, đến hẹn lại tụ về trên bầu trời phố núi, không khí nhuộm màu liêu trai trong màn sương.

Tôi vẫn còn nhớ ngày còn bé, cứ đến đầu đông, sáng nào chúng tôi cũng rủ nhau cùng đạp xe trên những con đường dốc quanh co, để mặc sương sớm phả vào mặt từng đợt lạnh buốt, đến khi trở về, đứa nào cũng ướt đẫm sương mai. Chúng tôi đã lớn lên cùng những

sáng mờ sương nơi phố núi, kỉ niệm ngập tràn với những con đường sương giăng.

Bất cứ lúc nào có sương mù, phố cũng khoác lên mình một màu bí ẩn, ảo mờ cuốn hút. Những buổi sớm mai, sương giăng kín phố phường, hàng cây đứng lặng lẽ trong sương. Khi những tia nắng đầu ngày lấp ló đằng Đông, những hạt sương thêm long lanh như hạt ngọc, lóng lánh ánh vàng e ấp, dịu dàng như nụ chân. Mặt trời mang lại hơi ấm cho ngày mới, mây cùng sương kéo về đi ngủ, nhường chỗ cho bầu trời xanh trong vắt, thoảng chút lành lạnh vốn có của mùa đông. Đối với những người có tâm hồn lãng mạn, có lẽ phố đẹp nhất vào những buổi chiều tà. Mặt trời lùi dần sau những hàng thông, nhường chỗ cho sắc tím hoàng hôn ngập tràn khắp phố. Sương nhẹ nhàng trở lại, bao trùm lên sắc tím một chút hư ảo, một chút mơ màng. Khung cảnh nên thơ đã khơi nguồn cảm hứng cho biết bao nhạc sĩ được một lần ghé thăm phố mờ sương. Nhạc sĩ Phạm Duy đã từng miêu tả cái bâng khuâng của người khách thập phương qua bài hát "Còn chút gì để nhớ":

*Phố núi cao phố núi đầy sương.
Phố núi cây xanh trời thấp thật buồn
Anh khách lạ đi lên đi xuống
May mà có em đời còn dễ thương*

Cà phê nóng trong sương mờ se lạnh...

Lãng mạn nhất cho những ngày mờ sương là được ngồi trong một quán cà phê vườn, cầm trên tay ly cà phê ấm nóng để ngắm nhìn phố núi. Hương cà phê thơm thơm, có vị ngọt, vị đắng chan đến từng ngóc ngách trong tâm hồn người thưởng thức. Sương mờ và cà phê là hai nét đặc trưng riêng dành cho vùng đất đỏ Tây Nguyên này. Đối với những người dân phố núi cũng như nhiều khách thập phương ghé thăm, thưởng thức cà phê trong khung cảnh sương giăng khắp trời là một thú vui không thể thiếu. Ở Gia Lai có khá nhiều quán

cà phê ven hồ- một nơi lý tưởng để ngắm nhìn phố bắt đầu nhuộm màu sương, đẹp và bình yên đến lạ kì. Lúc còn ở Gia Lai, tôi có sở thích ngồi trên lầu cao của quán cà phê ven hồ, để mặc hương cà phê len lỏi qua sóng mũi, ngắm nhìn mùa đông đang đến trên mặt hồ, sương lạnh và cà phê ấm nóng, tôi hòa mình vào phố những ngày đông. Chỉ cần ngồi ở đó chừng 2 tiếng đồng hồ, ta đã có thể ngắm toàn cảnh sương mờ từ phủ xuống mặt hồ, tựa như những làn khói trắng thoát hiện ra trong những câu chuyện cổ tích ngày xưa. Sương treo lơ lửng trên mặt hồ, nhẹ nhàng, đôi lúc như đùa giỡn khi những cơn gió chiều hắt qua. Sương đến, rồi sương thu mình trở về bầu trời, mặt hút vào thinh không, trả lại khung cảnh rõ nét đến bất ngờ, tưởng như màn sương vừa nãy chưa bao giờ xuất hiện. Phố núi mùa đông hiện lên như một bức tranh dịu dàng, đẹp đẽ nao lòng.

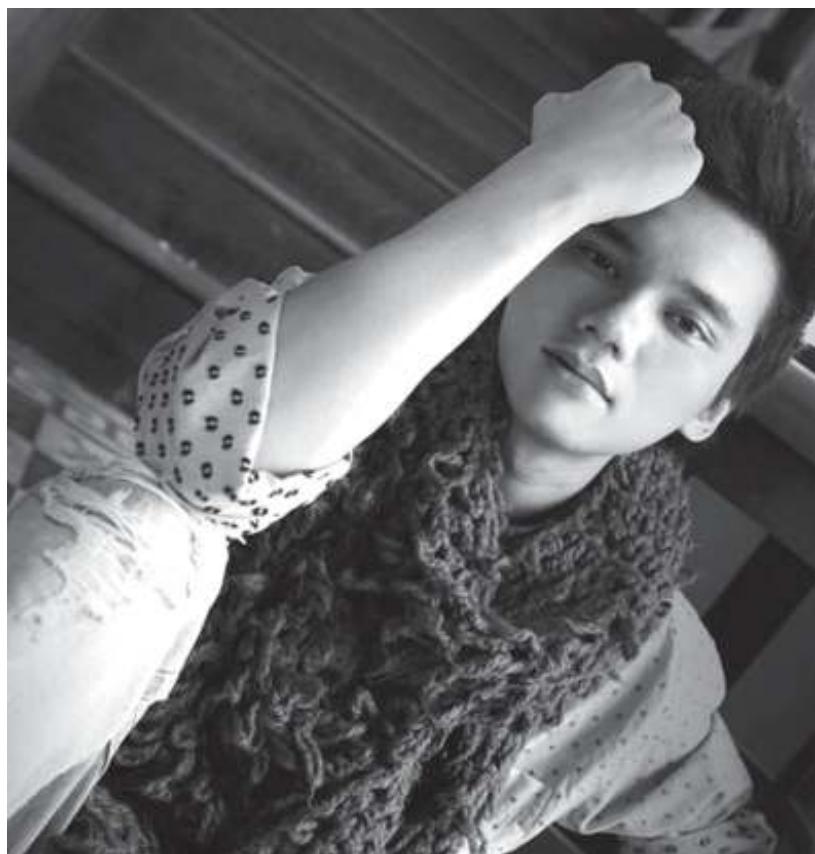
Đối với những người con xa xứ như chúng tôi, mỗi lúc đi xa đều mang theo hồn phố núi trong trái tim mình, là phố mùa đông sương giăng khắp lối, là cà phê vị đắng nhưng từng giọt ấm áp tình quê, là những nương cà phê bạt ngàn, là núi cao hùng vĩ vẫy gọi...Nghe âm vang đâu đây từng câu hát của nhạc sĩ Phạm Duy:

*Xin cảm ơn thành phố có em
Xin cảm ơn một mái tóc mềm
Mai xa lắc trên đồn biên giới
Còn một chút gì để nhớ để quên
Còn một chút gì để nhớ để quên...*

Trong những năm qua, làng nhạc Việt đã chào đón rất nhiều nhạc sĩ nam trong vai trò là ca sĩ. Và đương như với vai trò mới này, tên tuổi của họ càng để lại ấn tượng tốt đẹp trong lòng khán giả.

N H Ủ N G N HẠ C S Ī N A M “C Â M M I C”

Nguyễn Trọng Liên



Khắc Việt

1. Khắc Việt

Có thể nói, Khắc Việt là "hiện tượng" lạ trong showbiz Việt. Bởi chàng trai gốc Yên Bái này không hội tụ đủ một gương mặt đẹp trai, một thể hình chuẩn với những bước nhảy điêu luyện cùng những chiêu trò PR để có thể nổi tiếng như những lớp ca sĩ trẻ hiện nay hay làm. Mà với Khắc Việt dường như bằng sự thông minh trong việc nắm bắt thị hiếu âm nhạc hiện đại cộng với một tâm hồn say mê,

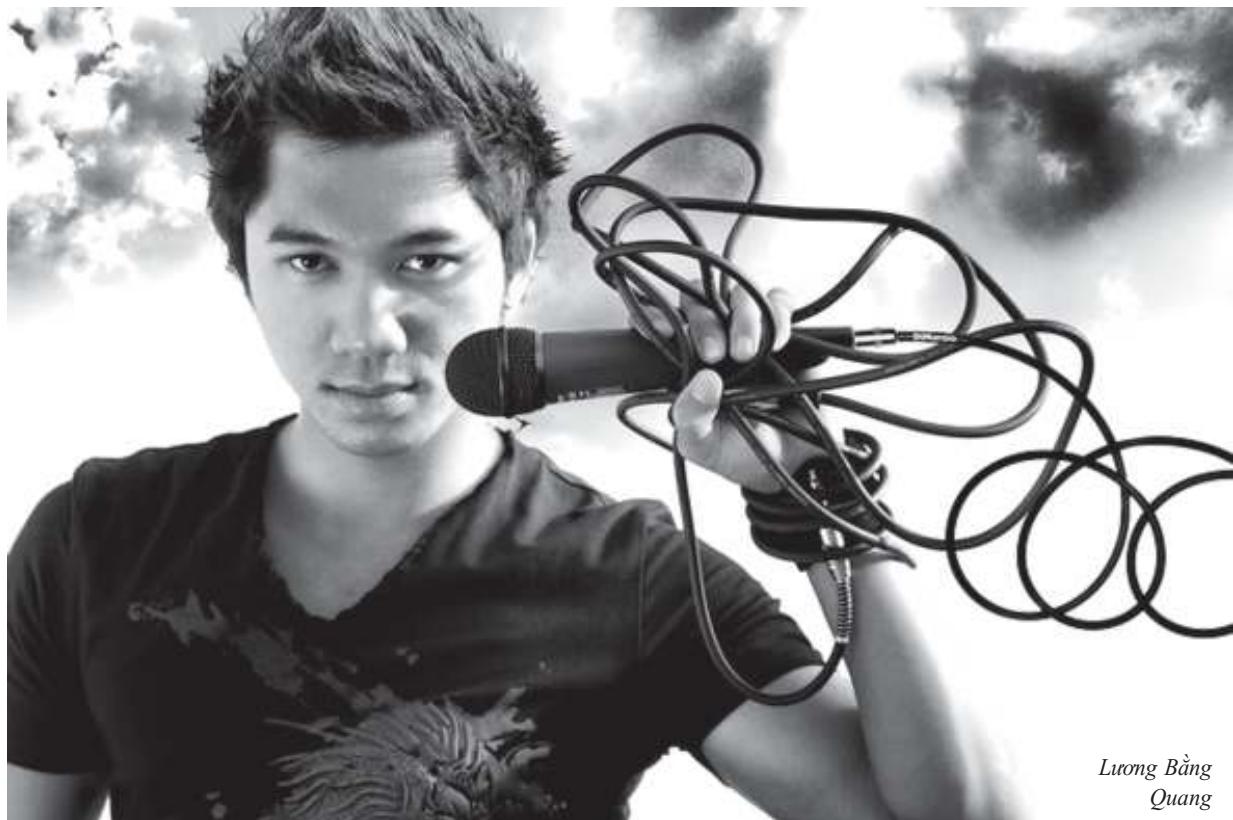
tâm huyết với âm nhạc... đã tạo dựng nên một tên tuổi Khắc Việt phủ sóng rộng khắp cả nước. Khắc Việt xuất phát điểm là một nhạc sĩ, anh đã cho ra đời những bản tình ca ngọt ngào, góp phần khẳng định thêm tên tuổi của nhiều ca sĩ như Cao Thái Sơn (Yêu thương quay về, bình yên nhé), The men (chờ em trong đêm), Duy Khoa (Suy nghĩ trong anh)... Với 6 năm sáng tác, Khắc Việt đã sở hữu gia tài hơn 100 ca khúc và nhạc sĩ đáng tin cậy cho nhiều ca sĩ cộng tác.

THÀNH CÔNG TRONG SHOWBIZ VIỆT

Khi đến với vai trò ca sĩ, cái tên Khắc Việt dường như một lần nữa lại "nóng" lên trong lòng người hâm mộ. Sở hữu chất giọng nam cao, sáng, đầy nội lực nhưng không kém phần ngọt ngào, tinh tế, Khắc Việt đã tạo dấu ấn thành công trong vai trò "cầm mic", khi lần đầu tiên thể hiện ca khúc "Quên" do chính anh sáng tác. Đây là bước đệm quan trọng, tạo đà cho anh chính thức bước vào con đường ca hát chuyên nghiệp. Từ đây, Khắc Việt đã lần lượt cho ra đời các album âm nhạc được nhiều khán giả đón nhận, đặc biệt là cộng đồng mạng như album

online "Câu chuyện tình yêu", singel "Như vậy nhé" và mới đây nhất là album gồm 9 bài hát "Mắt cảm giác yêu". Vẫn trung thành với dòng nhạc balad sở trường, những bài hát trong các album như là những bản tình ca dịu ngọt, được thể hiện bởi chính cảm xúc của người tạo ra nó và nhanh chóng tạo thành "hit" như "Quên", "Yêu lại từ đầu", "Như vậy nhé", "Anh khác hay em khác", "Mắt cảm giác yêu" ...

Có thể nói, Khắc Việt giờ đây đã tạo dựng cho mình một chỗ đứng nhất định trong làng



Lương Bằng
Quang



Nguyễn Hải Phong



Nguyễn Văn Chung

nhạc Việt. Dù với vai trò nhạc sĩ, hay ca sĩ, Khắc Việt vẫn là cái tên mà mỗi khi nhắc đến chúng ta lại nghĩ đến ngay một chàng trai với những bản tình ca dịu ngọt.

2. Lương Bằng Quang

Lương Bằng Quang là một cái tên khá quen thuộc trong lòng người yêu nhạc, đặc biệt là thế hệ cuối 8x, đầu 9x. Chàng trai sinh năm 1982 này, cũng đã thành công trong cả hai vai trò ca sĩ và nhạc sĩ. Với lợi thế thừa hưởng "gen" âm nhạc từ gia đình, Lương Bằng Quang đã dần thể hiện năng khiếu, niềm đam mê cũng như khẳng định tên tuổi trong làng nhạc bằng nhiều sáng tác cùng các sản phẩm âm nhạc tạo được ấn tượng tốt đẹp. Anh từng là nhạc sĩ trẻ nhất nhận giả "Làn sóng xanh"

năm 2004. Gần 10 năm sáng tác, gia tài của anh cũng lên đến 100 ca khúc, phần lớn đều thành "hit" như "Nắng sân trường" (Đan Trường), "Đôi chân thiên thần" (Đan Trường), "Hương tháng giêng" (Quang Vinh), "Ngôi sao chúng nhân" (Thanh Thảo)... Có thể nói, Lương Bằng Quang là một trong những nhạc sĩ viết nhạc trẻ đa dạng nhất trong thời gian qua. Những sáng tác của anh đa dạng với các màu sắc khác nhau, không chỉ thiên về dòng nhạc hiện đại trẻ trung với chất liệu hiphop, mà anh còn tìm tòi sáng tạo làm mới mình qua những ca khúc lãng mạn, giàu cảm xúc, tràn ngập tình cảm yêu thương như "Màu xanh Việt Nam", "Lời ru rừng xanh".

Dường như với công việc cho ra đời những ca khúc hay, đối với Lương Bằng Quang vẫn

chưa đủ để thỏa thích niềm đam mê âm nhạc đang "chảy" trong tâm hồn mình. Anh đã tiếp tục bước đi trên con đường âm nhạc với vai trò là ca sĩ. Và anh đã khẳng định vị trí của mình với tư cách là một ca sĩ có tài bằng hai album "return" (2004) và "Touch- Chạm" (2008). Giọng ca của Lương Bằng Quang gắn liền với những ca khúc như "Chính em", "Hương tóc em", "Cảm giác đã tường yêu", "Chờ đợi quá khứ"...

Âm nhạc của Lương Bằng Quang từ sáng tác đến cách thể hiện đều đầy tính "công nghệ" với nhiều kỹ xảo âm thanh được sử dụng khéo léo, cùng kĩ thuật hát điêu luyện. Tất cả dường như tăng thêm "uy lực" cho những bài hát có tiết tấu nhanh góp phần tạo nên tên tuổi một ca sĩ, nhạc sĩ Lương Bằng Quang.

3. Nguyễn Hải Phong

Một nhạc sĩ nữa thành công trong làng nhạc Việt cả hai vai trò ca sĩ và nhạc sĩ, phải kể đến "Nguyễn Hải Phong. Anh là một nhạc sĩ được đông đảo giới trẻ mến mộ và là cái tên được nhiều ca sĩ tin tưởng cộng tác. Nhắc đến Nguyễn Hải Phong là nhắc đến những bản nhạc mang phong cách dance-pop hoặc gothic-rock rất bắt tai khiến mọi người phải nhún nhảy theo mỗi khi thưởng thức. Các ca khúc mà Nguyễn Hải Phong đã sáng tác như "Đôi gày vải" (Lam Trường), "Cứ ngủ say" (Phương Linh), "Đôi mắt" (Wanbi Tuấn Anh), "Đường cong" (Thu Minh)... Nguyễn Hải Phong từng tốt nghiệp trường CĐ Văn hóa nghệ thuật TP. HCM và là chủ nhân của rất nhiều giải thưởng trong các sân chơi lớn như "Bài hát Việt" (2007, 2008), "Làn sóng xanh" (2008, 2009).

Trong vai trò ca sĩ, Nguyễn Hải Phong đã cho ra đời album đầu tay do chính mình thể hiện mang tên "Linh hồn và thể xác" vào năm 2010. Album được đông đảo bạn trẻ yêu thích, đón nhận, đánh dấu tên tuổi Nguyễn Hải Phong với vai trò là ca sĩ, cũng như là bước ngoặc quan trọng cho những dự án sắp tới của anh là Nguyễn Hải Phong entertainment.

4. Nguyễn Văn Chung

Nhắc đến Nguyễn Văn Chung là khán giả

yêu nhạc cả nước nghĩ ngay đến một nhạc sĩ tài ba với những bản "hit" đình đám góp phần làm nên tên tuổi của nhiều ca sĩ trẻ. Khởi đầu là một nhạc sĩ sáng tác không chuyên, nhưng các sáng tác của anh đã được đồng đảo khán giả đón nhận. Những năm 2006, 2007...các bài hát do anh sáng tác như "Vàng trăng khóc" (Nhật Tinh Anh-Khánh Ngọc), "Đêm trăng tình yêu" (GMC), "Ngỡ như giấc mơ" (Khánh Ngọc)... đều trở thành những hít đình đám trong làng nhạc Việt. Và cái tên Nguyễn Văn Chung đã được chào đón như một nhạc sĩ trẻ đầy tài năng lúc bấy giờ. Nhạc của Nguyễn Văn Chung là nhạc của tình yêu đôi lứa, của những câu chuyện tình lãng mạn với ca từ ngọt ngào nhưng cũng không kém phần tinh tế, sang trọng. Anh đã từng hợp tác với nhiều ca sĩ trong các dự án âm nhạc gây được tiếng vang như Nhật Tinh Anh (Con mưa bắt đầu tình yêu), Phan Đinh Tùng (Tùng Chung), Cao Thái Sơn (Con đường mưa), Akira Phan (Đứng dậy vươn vai)... Trên con đường sáng tác, Nguyễn Văn Chung đã thực sự thành công, tạo dựng được tên tuổi của mình qua những sáng tác có sự đầu tư kĩ lưỡng

Nỗi tiếng là một nhạc sĩ ăn khách là thế nhưng đường như đó vẫn chưa phải là đích đến cuối cùng của chàng trai sinh năm 1983 này. Bởi gần đây anh đã quyết định thử sức mình trong một vai trò mới là ca sĩ bằng việc cho ra đời album "Những câu chuyện của tôi" gồm tuyển tập những ca khúc do chính anh sáng tác và thể hiện. Đây không phải là lần đầu tiên Nguyễn Văn Chung cầm mic, mà trước đó anh đã từng được nhiều chương trình mời đến. Và dường như, sự ra đời của "Những câu chuyện tình tôi" này đã đánh dấu Nguyễn Văn Chung đến với con đường ca hát sau một thời gian dài ấp ú áy định.

Có thể nói bên cạnh 4 nhạc sĩ trẻ tài năng lấn sân sang lĩnh vực ca hát đang được khán giả chú ý này, thì showbiz Việt cũng đã từng ghi nhận nhiều thành công của các nhạc sĩ nam "cầm mic" du dương như Sĩ Luân, Phạm Khánh Hưng, Bằng Cường... Họ thật sự là những con người tài năng, đam mê âm nhạc và đáng được công chúng đón nhận bằng cả hai vai trò nhạc sĩ và ca sĩ.



Nhìn thấy thương yêu nghĩa là đã yêu thương đôi phần

Minh Tùng

Người ta nói, con người có luôn có một lòng tham không đáy. Tua như chiếc hộp Pandora cất giấu đâu đó trong căn phòng lý trí. Vô tình hay cố ý, chúng ta sẽ mở nó ra một ngày nào đó, bắt kể đó là một ngày đầy mưa hay ngập tràn nắng. Nó như một thứ kho báu tràn đầy sức hút, với một ma lực phi thường.

Bước vào thế giới của cảm xúc, chính xác hơn là khuôn viên của tình yêu, chiếc hộp thực sự như một vỉa quặng lộ thiên mà bất kỳ ai cũng có thể khai thác. Vấn đề ở đây chính là cách xử lý vỉa quặng ấy, sao cho vẫn có thể đem cho chúng ta lợi nhuận - một lợi nhuận chính đáng, trong sạch.

Con người ở thì quá khứ khai thác ra dầu thô. Vậy lúc đầu liệu người ta có đem nó đi đốt để

làm nhiên liệu, hay thử ném nó như một thứ "thuốc dinh dưỡng"? Hiển nhiên, hai điều này hoàn toàn có thể xảy ra, vì con người là một tạo vật thông minh, và quyết đoán. Họ làm đúng, một phát minh được khám phá và đưa ra trước ánh sáng. Họ làm sai, họ có quyền thử lại để khẳng định chắc chắn miền đất mà niềm tin của họ gieo vào, bám rễ để hóa thành đại thụ. Con người "thử và sai" để tìm đến chân lý.

Lòng tham trong tình yêu cũng vậy. Chê tách nó như thế nào, để quặng kim loại ấy không phải là một thứ thửa thai mà là một viên kim cương để đời, phụ thuộc vào tay mỗi nhà giả kim - hay chính cái tôi lý trí của mỗi người. Những trái tim yêu có thể hấp thu một sự ích kỷ hóa ghen tuông mù quáng hay một lòng cảm thông tha thứ và biết yêu thương vừa đủ.

Nó chợt nhắc nhớ về một câu chuyện về thói quen tựa như một vị khách qua đường, sau đó thành ông chủ của chính chúng ta. Câu chuyện về thói quen không hẳn thiên định về điều xấu, nó mang tính định hướng. Biết cái xấu để nhận ra cái tốt, biết điều không hay để hoàn thiện việc hay. Như vậy, Pandora mở chiếc hộp ra giải thoát cho những điều xấu, nhưng mang lại cho con người hạt giống Hy vọng. Cũng như lòng tham trong tình yêu, sự vị kỷ nếu biết kịp thời đóng lại chiếc hộp quái ác ấy, ta có thể tìm hết hạt giống chân giá trị của cảm xúc nơi trái tim kia.

Bạn có bao giờ tự hỏi: mình yêu thương cốt chỉ để cho bản thân hay không? vì con tim, khối óc, tình cảm kia là của cái tôi đang hiện hữu đây cơ mà. Đó là lý do tại sao con người ta ích kỉ trong khi yêu, muốn dành hết yêu thương về mình.

Hãy thử lật ngược lại vấn đề: bạn nhìn thấy yêu thương trước mắt, nhưng không phải dành cho mình, và bạn ghen tức, và bạn oán thán? Thế tại sao bạn không nghĩ rằng chính lúc yêu thương đang hiện hữu, cũng có nghĩa là trái tim của bạn cũng đã được vun đắp yêu thương đôi phần? Bởi vì, đôi lúc nắm trong tay hạnh phúc không đồng nghĩa với việc hạnh phúc thực sự. Đó cũng phải là cách duy nhất để hạnh phúc sinh sôi, trong mỗi tế bào của cơ thể con người.

Nắm lấy yêu thương, vun vén cho riêng mình mà làm gì, khi mà chắc chắn một ngày, yêu thương sẽ rời xa bạn, khi nhắm mắt xuôi tay? Bạn có từng nghe người ta nói rằng: "Con người vẫn yêu đời, dù biết chắc một ngày đời sẽ rời xa ta"? Nếu chưa, hãy một lần gạt bỏ mọi vướng bận tính toán cho một kế hoạch chiếm đoạt mà cùng ngẫm xem liệu bạn có được thương yêu khi bạn giam hãm nó trong vương quốc của riêng mình?

Nhin thấy yêu thương nghĩa là đã yêu thương đôi phần.

Không cầm chạm, không cầm giữ, không cầm níu kéo. Chỉ nhìn thôi, chỉ cảm thôi, chỉ nghe thôi. Yêu thương vẫn luôn tồn tại, chung quanh bạn. Trong mỗi phần tử không khí mà

mũi bạn cung cấp cho phổi hàng ngày

Trong mỗi đơn vị dinh dưỡng mà bạn đặt kỳ vọng nuôi lớn mỗi ngày.

Điều đó có nghĩa,

Bạn đã bỏ lỡ yêu thương trong ngàn áy nám mòn mỏi trên lối cũ của một định nghĩa thương yêu hạn hẹp.

Bạn đã có thể hạnh phúc khi cha mẹ dành tình thương cho đứa em mới ra đời, thay vì cảm giác "ra rìa", ngọt ngào, khó thở, tự ti.

Bạn đã có thể vui sướng khi nghe người bạn thân của mình đạt hạng nhất cuộc thi mà bạn chỉ có thể đoạt giải khuyết khích.

Bạn đã có thể an lòng khi người mà bạn thương thầm trộm nhớ tay trong tay, vai kề vai với một người khác, thay vì đau khổ dần vật trong vô vọng.

Bạn đã có thể trút đi gánh nặng yêu thương trọn vẹn với một cú vấp trong tình trường, khi không còn một chỗ dựa cho trái tim nhiều rung động, thay vì đè nén, thù hằn một cuộc tình dang dở ngang trái.

Bạn có thể thanh thản với một cuộc sống mới khi người thân đi về một miền đất mênh mông xa bờ hiện thực, thay vì tự dìm mình trong những tháng ngày đau khổ và cô đơn.

Con người là một tạo vật của tự nhiên, nhưng chúng ta có quyền năng riêng của mình. Đừng vội trách Pandora tại sao ham sân si mà mở chiếc hộp chứa đầy ma lực hắc ám, đừng vội trách những điều xấu xa sao tồn tại trong kiếp người làm than; đừng vội bỏ quên những mảng màu đen dường như vô vọng trong bức tranh cuộc đời.

Ta ích kỉ. Và ta sai. Và ta thử lại.

Chân lý không bao giờ đúng yên một chỗ. Và bạn cũng vậy.

Hãy yêu thương, và yêu thương hết mình. Bởi, chỉ nhìn thấy yêu thương cũng đã là thương yêu đôi phần.

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

■ ĐỘI TUYỂN TRƯỜNG ĐH CÔNG NGHỆ (VNU-UET) ĐẠT THÀNH TÍCH ẤN TƯỢNG TẠI PROCON 2011

Cuộc thi PROCON lần thứ 22 tổ chức tại thành phố Maizuru, Kyoto, Nhật Bản vừa kết thúc. Đội PROCON của Trường ĐHCN, ĐHQGHN đại diện Việt Nam tham gia cuộc thi lần này đã xuất sắc đạt giải Á quân thứ Nhất (sau giải Vô địch) trong số 64 đội tham dự. Đây là thành tích cao nhất từ trước tới nay của PROCON Việt Nam.

Năm nay, đội PROCON của Trường ĐHCN chỉ tham dự phần thi tranh tài (Kyougi) với hai thành viên - Vũ Viết Đức và Vũ Thanh Tú, lớp K54CLC - dưới sự hướng dẫn của TS. Phạm Ngọc Hùng. Trong phần thi này, có 64 đội tham dự, gồm 4 đội nước ngoài là Việt Nam, Trung Quốc, Thái Lan và Mông Cổ và 60 đội của nước chủ nhà Nhật Bản.

Trải qua nhiều lượt thi, PROCON Trường ĐHCN tiến thẳng vào vòng chung kết với tư cách là một trong ba đội mạnh nhất giải đấu. Vòng chung kết diễn ra trong mười phút nhưng đầy bất ngờ và kịch tính. PROCON Trường ĐHCN trình diễn kết quả tốt và chỉ kém đội Kurume của Nhật bằng số tem dùng nhiều hơn. Đặc biệt, thuật toán của PROCON Trường ĐHCN được đánh giá là rất đặc biệt và mang lại nhiều bất ngờ cho toàn thể những người theo dõi. Kết quả chung cuộc, PROCON Trường ĐHCN giành giải Á quân thứ NHẤT, vị trí thứ hai sau VÔ ĐỊCH (Champion).

Cuộc thi lập trình (PROCON: PROgramming CONtest) với sự tham gia của hệ thống các trường đại học, cao đẳng chuyên nghiệp dành cho sinh viên không quá 20 tuổi ở Nhật Bản, dưới sự bảo trợ của Hiệp hội kỹ thuật - Công nghệ Nhật Bản, Đài truyền hình NHK và Hiệp hội doanh nghiệp Nhật Bản. Việt Nam tham gia PROCON từ năm 2004. Từ 2004 đến 2007, Trường ĐH Bách Khoa Hà Nội đại diện Việt Nam thi đấu và từng đạt giải Tư.

■ SÔI ĐỘNG CÁC HOẠT ĐỘNG CHÀO MỪNG NGÀY THÀNH LẬP QĐND VIỆT NAM

Trong tháng 12/2011, Đoàn ĐHQGHN đã tổ chức nhiều hoạt động kỷ niệm 67 năm ngày thành lập QĐND Việt Nam và 22 năm ngày hội Quốc phòng toàn dân, trong đó có các hoạt động thăm hỏi, giao lưu với Đoàn cơ sở Lữ đoàn 170 Vùng I Hải quân.

Ngày 19/12/2011, Đoàn ĐHQGHN do đồng chí Vũ Nguyên Thức - Đảng ủy viên, Bí thư Đoàn ĐHQGHN dẫn đầu đã tới thăm và chúc mừng các chiến sĩ Lữ đoàn 170 Hải quân. Cùng đi có đồng chí Nguyễn Hải Minh -

Phó Bí thư thường trực, Chủ tịch Hội Sinh viên ĐHQGHN; đại diện Ban Thường vụ Đoàn và đại diện đoàn viên, sinh viên các cơ sở Đoàn trực thuộc. Tiếp đoàn có Đại tá Vũ Thanh Hải - Lữ đoàn trưởng Lữ đoàn 170 Hải quân, Thượng tá Nguyễn Đăng Đại - Chính ủy Lữ đoàn 170 Hải quân.

Nhằm mục đích triển khai có hiệu quả cuộc vận động "Nghĩa tình biên giới hải đảo" do Trung ương Đoàn phát động, Đoàn ĐHQGHN đã triển khai tới các cơ sở tiến hành quyên góp ủng hộ theo nội dung Chương trình hợp tác giữa Đoàn ĐHQGHN và Đoàn cơ sở Lữ đoàn 170 Hải quân.

Ngày 21/12/2011, Đoàn Trường ĐHKHXH&NV tổ chức Chương trình giao lưu giữa sinh viên với chiến sĩ Lữ đoàn 170 Hải quân. Đến tham dự Chương trình, về phía Lữ đoàn 170 Hải quân có Đại tá Nguyễn Văn Dũng - Phó Chủ nhiệm Chính trị Bộ Tư lệnh Vùng I Hải quân, Thượng tá Lã Văn Hùng - Phó Chính ủy Lữ đoàn 170 Hải quân, Trung tá Cao Quý Hồng - Bí thư Đoàn cơ sở Lữ đoàn 170 Hải quân.

■ HỢP TÁC ĐÀO TẠO NHÂN LỰC CHẤT LƯỢNG CAO VỚI JICA

Ngày 21/12/2011, GS.TS Mai Trọng Nhuận - Giám đốc ĐHQGHN và GS.TSKH Vũ Minh Giang - Phó Giám đốc ĐHQGHN đã có buổi làm việc với ông Tsuno Motonori - Trưởng đại diện Cơ quan Hợp tác quốc tế Nhật bản văn phòng Việt Nam (JICA).

Nội dung chính của buổi làm việc nhằm thảo luận vấn đề tăng cường hợp tác hiệu quả giữa hai bên.

GS.TS Mai Trọng Nhuận nhấn mạnh, JICA đã có rất nhiều dự án giúp đỡ Việt Nam ở các lĩnh vực khác nhau, ĐHQGHN mong muốn JICA sẽ cùng đóng góp ý tưởng cũng như hỗ trợ cho dự án đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao của ĐHQGHN. Trong khuôn khổ của dự án này, ĐHQGHN sẽ chú trọng tăng cường hợp tác với các trường đại học uy tín và các doanh nghiệp hàng đầu Nhật Bản.

GS.TS Mai Trọng Nhuận cũng bày tỏ mong muốn JICA sẽ là đối tác hàng đầu của ĐHQGHN, đặc biệt hỗ trợ ĐHQGHN về kỹ thuật và công nghệ cao.

Ông Tsuno Motonori đã chia sẻ quan điểm coi khoa học công nghệ và đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao là mối quan tâm hàng đầu của Chính phủ Việt Nam và Nhật Bản. Ông cho biết rất ấn tượng với dự án trên của ĐHQGHN và bày tỏ rằng JICA sẵn sàng tiến hành các hoạt động hợp tác và đưa ra những hỗ trợ về kỹ thuật, cho vay vốn và viện trợ không hoàn lại...

■ GIÁO SƯ TRỊNH XUÂN THUẬN ĐẾN THĂM ĐHQG-HCM

Ngày 23/12/2011, Giáo sư Trịnh Xuân Thuận, Đại học Virginia (Hoa Kỳ) đã đến thăm ĐHQG-HCM.

Tại ĐHQG-HCM, Giáo sư Trịnh Xuân Thuận đã đi tham quan Phòng thí nghiệm Công nghệ Nano, Trường ĐH Quốc tế và Khu đô thị ĐHQG-HCM.

Tại buổi làm việc với ĐHQG-HCM, sau khi nghe PGS.TS Phan Thanh Bình, Giám đốc ĐHQG-HCM giới thiệu về quá trình xây dựng và phát triển ĐHQG-HCM; Giáo sư Trịnh Xuân Thuận và lãnh đạo ĐHQG-HCM đã trao đổi các vấn đề liên quan đến mục tiêu phát triển ĐHQG-HCM và những khó khăn, thách thức mà ĐHQG-HCM có thể gặp phải trong quá trình thực hiện các mục tiêu đó.

Nhân chuyến đến thăm ĐHQG-HCM, ngày 21/12/2011, Giáo sư Trịnh Xuân Thuận đã có buổi nói chuyện với cán bộ, giảng viên, sinh viên ĐHQG-HCM về "Khoa học và Phật giáo".

Được biết, Giáo sư Trịnh Xuân Thuận, hiện đang công tác tại Đại học Virginia (Hoa Kỳ), là một nhà khoa học nổi tiếng thế giới trong lĩnh vực vật lý thiên văn. Giáo sư đã viết nhiều quyển sách có giá trị cao về vũ trụ học và về tương quan giữa Khoa học và Phật giáo. Ông đã nhận được nhiều giải thưởng trong lĩnh vực thiên văn và trong lĩnh vực văn hóa, xã hội như Giải Moron của Hàn lâm viện Pháp năm 2007 và Giải Kalinga của UNESCO về các đóng góp trong việc đại chúng hóa khoa học năm 2009.

■ LỚP TẬP HUẤN "PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU ĐỊNH LƯỢNG CHO KHOA HỌC XÃ HỘI"

Trong 5 ngày từ 19-23/12/2011, Trung tâm Đào tạo và Phát triển Nguồn nhân lực ĐHQG-HCM đã tổ chức lớp tập huấn về "Phương pháp nghiên cứu định lượng cho khoa học xã hội" nhằm nâng cao kỹ năng thực hành nghiên cứu định lượng cho các nhà khoa học, các nghiên cứu sinh trong các bộ môn nghiên cứu giáo dục, xã hội học và tâm lý học, khoa học quản lý, kinh tế, quản trị kinh doanh.

Hơn 120 học viên là các học viên cao học, nghiên cứu sinh, giảng viên chuyên viên nghiên cứu đến từ 26 trường đại học, 7 viện nghiên cứu và nhiều đơn vị khác trong và ngoài Tp HCM đã tham gia lớp học.

Trong suốt khóa học, các học viên đã được nghe GS.Nguyễn Văn Tuấn, Giảng viên Trường Đại học New South Wales (Úc) giới thiệu và trình bày nhiều nội dung: Phương pháp khoa học (scientific method) và triết lí

khoa học: các mô hình về tiến hóa của khoa học, cách phát biểu giả thuyết, qui trình kiểm định một giả thuyết khoa học; mô hình và thiết kế nghiên cứu khoa học xã hội; phương pháp phân tích dữ liệu KHXH; cách viết một bài báo KHXH và cách sử dụng phần mềm R - một phần mềm có tính ứng dụng cao trong nghiên cứu KHXH.

Kết thúc khóa học, các học viên tham gia lớp học đạt yêu cầu đã được Trung tâm Đào tạo và Phát triển Nguồn nhân lực cấp chứng chỉ.

■ ĐHQG-HCM TRAO DANH HIỆU GIÁO SƯ DANH DỰ CHO GIÁO SƯ OMAR M.YAGHI VÀ RA MẮT TRUNG TÂM MANAR

Ngày 12/12/2011, ĐHQG-HCM đã tổ chức Lễ trao danh hiệu Giáo sư danh dự cho Giáo sư Omar M.Yaghi và ra mắt Trung tâm Nghiên cứu và Ứng dụng các cấu trúc có kích thước phân tử và nano (Trung tâm MANAR).

Đến tham dự buổi lễ có đại diện lãnh đạo Thành ủy, UBND TP. Hồ Chí Minh; đại diện lãnh đạo các Bộ: Khoa học và Công nghệ, Giáo dục và Đào tạo; đại diện Tổng Lãnh sự quán Hoa Kỳ; các nhà khoa học, nhà quản lý giáo dục trong và ngoài nước; đại diện sinh viên các trường đại học thành viên ĐHQG-HCM.

Giáo sư Omar M.Yaghi là nhà khoa học nổi tiếng thế giới trong lĩnh vực nghiên cứu và ứng dụng các cấu trúc có kích thước phân tử và nano (MANAR). Ông là nhà hóa học đứng thứ hai trong top 100 nhà hóa học hàng đầu thế giới của thập kỷ vừa qua (theo Thomson Reuters) và là người có công rất lớn trong việc phát minh và tổng hợp các vật liệu MOF và ZIF.

Giáo sư Omar M.Yaghi là một trong những người đề xướng và giữ vai trò quan trọng trong chương trình nghiên cứu gắn kết đào tạo tiến sĩ nghiên cứu vật liệu cấu trúc nano và phân tử (MANAR) của ĐHQG-HCM; cùng với ĐHQG-HCM thành lập Trung tâm MANAR.

Cùng ngày, ĐHQG-HCM đã tổ chức Lễ ra mắt Trung tâm MANAR thuộc ĐHQG-HCM. Trung tâm được hình thành trên cơ sở hợp tác giữa ĐHQG-HCM và Trường Đại học California, Los Angeles, Hoa Kỳ (UCLA), mà trọng tâm là nhóm nghiên cứu của Giáo sư Omar M.Yaghi.

Mục tiêu của Trung tâm MANAR là xây dựng thành công một trung tâm nghiên cứu xuất sắc theo tiêu chuẩn của thế giới. Trung tâm MANAR đặt trọng tâm nghiên cứu vào khoa học vật liệu và công nghệ nano nhằm tạo ra các loại vật liệu xốp ba chiều (3-D) và có diện tích bề mặt riêng lớn (vật liệu MOF, ZIF, COF,...) ứng dụng trong các

lĩnh vực năng lượng, môi trường, y tế, xúc tác,...

Đối tượng tuyển sinh của chương trình đào tạo tiến sĩ MANAR tại Trung tâm là các sinh viên tốt nghiệp đại học đạt loại giỏi thuộc các chuyên ngành: Hóa học, Vật lý, Sinh học, Khoa học Vật liệu...

BÍ THƯ THÀNH ỦY TP.HCM LÊ THANH HẢI TIẾP GIÁO SƯ OMAR M.YAGHI

Ngày 12/12/2011, Bí thư Thành ủy Tp.HCM Lê Thanh Hải đã tiếp Giáo sư Omar M.Yaghi, Trường Đại học California, Los Angeles (Hoa Kỳ), cùng đi với Giáo sư Omar M.Yaghi có PGS.TS Phan Thanh Bình, Giám đốc ĐHQG-HCM, TS.Phan Thị Phương Anh, Giám đốc Trung tâm MANAR ĐHQG-HCM.

Tại buổi làm việc, Giáo sư Omar M.Yaghi cảm ơn Bí thư Thành ủy Tp.HCM Lê Thanh Hải và lãnh đạo ĐHQG-HCM đã tạo điều kiện để đầu tư xây dựng một cơ sở nghiên cứu quy mô, có tầm cỡ tương đương với phòng thí nghiệm của ông ở Trường Đại học California, Los Angeles, Hoa Kỳ để cán bộ, giảng viên, sinh viên làm việc, nghiên cứu. Giáo sư Omar M.Yaghi hy vọng tiếp tục nhận được sự ủng hộ của lãnh đạo Tp HCM và của Bí thư Thành ủy Tp.HCM Lê Thanh Hải để Trung tâm MANAR phát triển mạnh mẽ. Theo Giáo sư Omar M.Yaghi, sự đầu tư vào phòng thí nghiệm của Trung tâm MANAR sẽ thu hút sự quan tâm của nhiều nhà khoa học hàng đầu thế giới. Giáo sư Omar M.Yaghi cho biết, hiện nay có nhiều nhà khoa học từ các nước tiên tiến trên thế giới như Thụy Điển, Hàn Quốc, Hồng Kông mong muốn hợp tác với phòng thí nghiệm này.

Giáo sư Omar M.Yaghi khẳng định, ông và tập thể cán bộ, giảng viên, sinh viên làm việc tại đây không hề sợ khó khăn, thử thách và hứa sẽ quyết tâm cùng làm việc để cho ra những sản phẩm tốt nhất đóng góp cho sự phát triển của Tp.HCM và của Việt Nam.

Bí thư Thành ủy Tp.HCM Lê Thanh Hải đánh giá cao việc làm của Giáo sư Omar M.Yaghi cho ĐHQG-HCM và cho Việt Nam; mong muốn Trung tâm MANAR sớm tạo ra sản phẩm khoa học công nghệ cao, đồng thời khẳng định, Tp.HCM sẽ hỗ trợ tối đa cả về tinh thần và vật chất để Trung tâm Manar có môi trường phát triển thuận lợi.

Bí thư Thành ủy Tp.HCM hy vọng sự hợp tác giữa ĐHQG-HCM với Trường Đại học California, Los Angeles (Hoa Kỳ) ngày càng phát triển sâu rộng và chúc cho sự hợp tác của Giáo sư Omar M.Yaghi với ĐHQG-HCM ngày càng phát triển bền vững.

Giáo sư Omar M.Yaghi là nhà khoa học nổi tiếng thế giới trong lĩnh vực nghiên cứu và ứng dụng các cấu trúc có kích thước phân tử và nano (MANAR). Ông là nhà hóa học đứng thứ hai trong top 100 nhà hóa học hàng đầu thế giới của thập kỷ vừa qua (theo Thomson

Reuters) và là người có công rất lớn trong việc phát minh và tổng hợp các vật liệu MOF và ZIF. Giáo sư là một trong những người đề xướng và giữ vai trò quan trọng trong chương trình nghiên cứu gắn kết đào tạo tiến sĩ nghiên cứu vật liệu cấu trúc nano và phân tử của ĐHQG-HCM; cùng với ĐHQG-HCM thành lập Trung tâm MANAR.

PGS.TS BÙI THỌ THANH NHẬN HUÂN CHƯƠNG CÀNH CỌ HÀN LÂM

Ngày 13/12/2011, tại ĐHQG TP.HCM, đại diện Chính phủ Pháp, bà Marie Francois Calmette, Hiệu trưởng Trường ĐH Kinh tế - Trường ĐH Toulouse I đã trao Huân chương Cành cọ hàn lâm cho PGS.TS Bùi Thọ Thanh, Giám đốc Trung tâm Đại học Pháp ĐHQG-HCM vì những đóng góp to lớn của ông trong sự nghiệp đào tạo và phát triển mối quan hệ Việt - Pháp.

Huân chương "Cành cọ hàn lâm" hình thành từ những năm 1800 dành trao tặng cho người Pháp và người nước ngoài có nhiều đóng góp ý nghĩa trong lĩnh vực giáo dục và nghiên cứu khoa học.

PGS.TS Bùi Thọ Thanh, sinh năm 1953, tốt nghiệp Thạc sĩ ngành Hóa hữu cơ, Trường ĐH Paris 11 Orsay (Pháp) năm 1986. PGS.TS Bùi Thọ Thanh đã có nhiều công trình khoa học đăng trên các tạp chí khoa học uy tín của thế giới. Trong quá trình công tác, ông đã đảm nhận nhiều vị trí công tác: Trưởng khoa Khoa Hóa - Trường ĐH KHTN; Chủ tịch Hiệp hội hóa Việt Nam; Giám đốc Trung tâm Đào tạo Saigon Hi-tech Park. Từ ngày 1/9/2010 cho đến nay là Giám đốc Trung tâm Đại học Pháp - ĐHQG-HCM. PGS.TS Bùi Thọ Thanh đã có nhiều đóng góp to lớn trong việc xây dựng và phát triển Trung tâm Đại học Pháp cũng như cho sự nghiệp giáo dục giữa hai nước Việt - Pháp.

ĐHQG-HCM TỔ CHỨC HỘI NGHỊ KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH NĂM 2012

Ngày 16/12/2011, ĐHQG-HCM đã tổ chức Hội nghị Kế hoạch - Tài chính năm 2012, nhằm tổng kết công tác kế hoạch tài chính năm 2011 và dự kiến kế hoạch thực hiện năm 2012. PGS.TS Huỳnh Thành Đạt, Phó Giám đốc thường trực ĐHQG-HCM chủ trì hội nghị.

Tại hội nghị, các đại biểu đã nghe báo cáo và thảo luận về: đánh giá kết quả thực hiện các chương trình và ngân sách năm 2011; báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch của các Ban Đại học và Sau đại học, Ban Khoa học - Công nghệ và Công tác Xây dựng cơ bản; phân tích, đánh giá chung về tình hình thực hiện công tác tài chính năm 2011 và tiến độ thực hiện kế hoạch 2012; kế hoạch tài chính và phân bổ dự toán ngân sách năm 2012; công tác quản lý và triển khai các dự án đầu tư,

dè tài nghiên cứu khoa học công nghệ...

Kết luận Hội nghị, PGS.TS Huỳnh Thành Đạt ghi nhận và tiếp thu các ý kiến đóng góp của đại biểu, đồng thời chỉ đạo các đơn vị chức năng triển khai, theo dõi có báo cáo định kỳ về việc đầu tư các phòng thí nghiệm, việc sử dụng kinh phí hỗ trợ đào tạo giảng viên và về các chương trình trọng điểm của ĐHQG-HCM. Phó Giám đốc thường trực ĐHQG-HCM cũng lưu ý các đơn vị phối hợp xử lý triệt để một số vấn đề còn tồn tại và tăng cường việc xây dựng đề án thu hút tài trợ từ các nguồn lực bên ngoài nhằm nâng cao chất lượng đào tạo và góp phần giảm gánh nặng cho ngân sách nhà nước.

■ ĐHQG-HCM THAM DỰ DIỄN ĐÀN "HỢP TÁC GIÁO DỤC VÀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG"

Từ ngày 1-3/12/2011, đoàn đại biểu ĐHQG-HCM do PGS.TS Phan Thanh Bình, Giám đốc ĐHQG-HCM, làm trưởng đoàn, đã tham dự diễn đàn "Hợp tác giáo dục và phát triển bền vững" tại Trường Đại học Quốc gia Seoul (Hàn Quốc).

Diễn đàn "Hợp tác giáo dục và phát triển bền vững" năm nay quy tụ các đại biểu là hiệu trưởng và cán bộ lãnh đạo đến từ 24 trường đại học và tổ chức giáo dục trong khu vực châu Á.

Trong những ngày diễn ra diễn đàn, các đại biểu đã thảo luận các vấn đề xoay quanh chủ đề chính "Hợp tác nghiên cứu và giáo dục trong bối cảnh phát triển của châu Á: Kiến tạo giá trị mới cho châu Á" và cùng ký vào bản tuyên bố chung cho diễn đàn.

Thay mặt cho đoàn ĐHQG-HCM, PGS.TS Phan Thanh Bình đã có tham luận tại phiên họp toàn thể thứ ba với chủ đề: "Hợp tác và nghiên cứu giáo dục giữa các trường đại học châu Á".

Thông qua các bài báo cáo tham luận và các buổi thảo luận, các đại biểu đã cùng nhau chia sẻ kinh nghiệm, tìm kiếm những cơ hội hợp tác tiềm năng trong việc trao đổi sinh viên và hợp tác nghiên cứu khoa học giữa các trường đại học trong khu vực.

Bên cạnh các hoạt động chính của diễn đàn, đoàn đại biểu ĐHQG-HCM và các trường đại học Hàn Quốc như Đại học Quốc gia Chonbuk, Đại học Quốc gia Jeju, và Đại học Seoul đã cùng nhau trao đổi cụ thể các thỏa thuận hợp tác về việc trao đổi sinh viên và giảng viên. Đặc biệt, ĐHQG-HCM và tổ chức KOICA đã thảo luận về dự án hỗ trợ đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho Việt Nam và chương trình học bổng thạc sĩ do KOICA tài trợ từ năm 1997.

■ HỘI THẢO QUỐC TẾ "KHOA HỌC XÃ HỘI THỜI HỘI NHẬP"

Ngày 15/12/2011, ĐHQG-HCM đã tổ chức Hội thảo

quốc tế "Khoa học xã hội thời hội nhập", với sự tham dự của các giáo sư, tiến sĩ, các nhà nghiên cứu khoa học xã hội trong nước và đến từ Việt Nam, Mỹ, Pháp, Úc, Trung Quốc, Đài Loan.

Hội thảo "Khoa học xã hội thời hội nhập" được tổ chức nhằm thúc đẩy sự phát triển toàn diện của các nhóm ngành Khoa học Xã hội ở ĐHQG-HCM theo hướng đại học nghiên cứu và thúc đẩy sự hội nhập của khoa học xã hội ở ĐHQG-HCM và khoa học xã hội thế giới nói riêng; tìm kiếm và mở rộng cơ hội hợp tác, bổ sung danh mục đề tài nghiên cứu liên ngành giữa Khoa học Xã hội với Khoa học Tự nhiên - Công nghệ trong ĐHQG-HCM, giữa Khoa học Xã hội của ĐHQG-HCM với Khoa học Xã hội với Khoa học Tự nhiên - Công nghệ thế giới; tìm hiểu và xây dựng một bộ tiêu chí phù hợp cho việc đánh giá một công trình nghiên cứu về khoa học xã hội.

Trong khuôn khổ hội thảo, các đại biểu được nghe 21 tham luận tập trung vào các nội dung chủ yếu như vị trí, vai trò và tầm quan trọng của Khoa học Xã hội trong khoa học cũng như trong đời sống kinh tế xã hội; tình hình phát triển Khoa học Xã hội trên thế giới và ở Việt Nam; những tồn tại trong công tác giảng dạy và phổ biến Khoa học Xã hội hiện nay; sự cần thiết phải hội nhập quốc tế của ngành Khoa học Xã hội nói chung và ngành Khoa học Xã hội Việt Nam nói riêng.

Bên cạnh đó, các đại biểu cũng tham gia đề xuất các giải pháp để ngành Khoa học Xã hội Việt Nam phát triển và hội nhập với thế giới.

Bên lề hội thảo, buổi tọa đàm về Phương pháp nghiên cứu định lượng trong Khoa học Xã hội và việc hợp tác nghiên cứu ngành Khoa học Xã hội Việt Nam ở các tỉnh, thành khu vực phía Nam được tổ chức vào ngày 16/12.

■ "GIÁO SƯ GIÚP VIỆT NAM KHỞI ĐỘNG TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU HÓA HỌC TIỀN TIẾN"

"Giáo sư giúp Việt Nam khởi động trung tâm nghiên cứu hóa học tiên tiến" là tựa đề bài viết về Giáo sư Omar Yaghi đăng trên trang UCLA Today của Đại học California, ngày 15 tháng 12 năm 2011.

Bài viết đề cập đến những đóng góp của Giáo sư Omar Yaghi trong việc thành lập Trung tâm MANAR trực thuộc ĐHQG-HCM, giới thiệu về hoạt động của Trung tâm MANAR trong thời gian tới, cũng như những dự định của Giáo sư trong việc giúp Trung tâm MANAR nói riêng và Việt Nam nói chung trong lĩnh vực nghiên cứu và ứng dụng các cấu trúc có kích thước phân tử và nano.

Theo tác giả bài viết, Trung tâm MANAR đặt tại Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh sẽ tập trung

nghiên cứu vào việc tạo ra và phát triển của phân tử và nano-kiến trúc. Giám đốc Trung tâm MANAR là cô Phan Thị Phương Anh đã nhận bằng tiến sĩ tại UCLA dưới sự hướng dẫn của Giáo sư Yaghi.

Trao đổi với tác giả bài viết, Giáo sư Omar Yaghi cho biết: "Chúng tôi không làm nghiên cứu chỉ để kiếm tiền nhiều hơn và xây dựng nền kinh tế. Chúng tôi làm điều đó để truyền cảm hứng cho những người trẻ tuổi. Sinh viên trẻ có những giấc mơ và chúng tôi muốn giúp họ đạt được ước mơ của họ".

■ HỘI NGHỊ QUỐC TẾ TOÁN HỌC VÀ ỨNG DỤNG

Từ ngày 20-22/12/2011, Trường ĐH Kinh tế-Luật ĐHQG-HCM đã phối hợp cùng Hội toán học Việt Nam tổ chức Hội nghị quốc tế Toán học và Ứng dụng.

Hội nghị có sự tham gia của 120 nhà khoa học, các nhà toán học đầu ngành, trong đó có trên 80 đại biểu quốc tế.

Hội nghị tạo cơ hội thúc đẩy trao đổi và hợp tác khoa học về Toán học và ứng dụng trong lĩnh vực kinh tế và tài chính, đáp ứng yêu cầu trong hoạt động nghiên cứu khoa học và đào tạo của khối ĐHQG. Hội nghị được tổ chức nhân dịp kỷ niệm 40 năm Hội toán học Đông Nam Á (SEAMS) và chuẩn bị cho sự chuyển giao vị trí chủ tịch SEAMS nhiệm kì 2 năm cho GS.TSKH Lê Tuấn Hoa, Chủ tịch Hội Toán học VN (VMS). Hội nghị còn là dịp gặp gỡ, trao đổi khoa học giữa các nhà toán học và ứng dụng toán học trong kinh tế, tài chính và một số lĩnh vực khác.

Hội nghị Toán học và Ứng dụng (ICMA) là hội nghị lớn về toán và ứng dụng, lần đầu được tổ chức tại Tp.HCM. Hội nghị có sự tham dự của Giáo sư Efim Zelmanov nhà toán học nổi tiếng thế giới, đoạt giải thưởng Fields năm 1994.

■ ĐHQG-HCM TỔ CHỨC KỲ THI NÂNG NGẠCH GIẢNG VIÊN LÊN NGẠCH GIẢNG VIÊN CHÍNH, NĂM 2011

Ngày 17/12/2011, ĐHQG-HCM đã tổ chức kỳ thi

nâng ngạch giảng viên lên ngạch giảng viên chính, năm 2011.

Kỳ thi năm nay có sự tham gia của 76 thí sinh là giảng viên đến từ 6 trường đại học thành viên ĐHQG-HCM, Viện Môi trường & Tài nguyên và Trung tâm Lý luận chính trị thuộc ĐHQG-HCM.

Phát biểu tại Lễ Khai mạc kỳ thi, PGS.TS Huỳnh Thành Đạt, Phó Giám đốc thường trực ĐHQG-HCM, Chủ tịch Hội đồng thi nâng ngạch giảng viên lên ngạch giảng viên chính nhấn mạnh, kỳ thi là cơ hội chuẩn hóa đội ngũ CBGV của ĐHQG-HCM, tạo tiền đề và điều kiện để các giảng viên tiếp cận với chuẩn của khu vực và thế giới.

Phát biểu tại buổi Lễ, bà Lê Minh Hương, Phó Vụ trưởng Vụ Công chức - Viên chức, Bộ Nội vụ đã thông tin một số nội dung về định hướng công tác xây dựng, chuẩn hóa đội ngũ viên chức nói chung và cụ thể đối với đội ngũ giảng viên các trường.

Được biết, tiêu chuẩn để các thí sinh tham dự kỳ thi nâng ngạch GVC là những giảng viên đang tham gia giảng dạy tại các trường, đơn vị trực thuộc ĐHQG-HCM, có thời gian giữ ngạch giảng viên hoặc tương đương từ 9 năm trở lên (không tính thời gian tập sự, thử việc); có hệ số lương từ 3,66 trở lên; có bằng thạc sĩ trở lên; có đề án hoặc công trình nghiên cứu khoa học theo quy định của ngạch giảng viên chính;

- Được đơn vị sử dụng đánh giá là hoàn thành tốt nhiệm vụ trong thời gian 3 năm liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ dự thi; có phẩm chất đạo đức và ý thức kỉ luật tốt; có năng lực giảng dạy và nghiên cứu khoa học; không trong thời gian bị thi hành kỉ luật hoặc đang xem xét để xử lý kỉ luật theo quy định của Pháp luật;

- Được cơ quan, đơn vị có thẩm quyền quản lí xét duyệt theo tiêu chuẩn được phân bổ và đồng ý cử đi dự thi.

TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA

■ HỘI THẢO " TRIỂN KHAI MÔ HÌNH NGHIÊN CỨU KHOA HỌC TRONG ĐÀO TẠO SAU ĐẠI HỌC - RBE"

Ngày 1/12/2011, Trường ĐH Bách khoa - ĐHQG-HCM và Ban dự án SUPREM-HCMUT đã tổ chức hội thảo "Triển khai mô hình nghiên cứu khoa học trong đào tạo sau đại học - RBE" nhằm chia sẻ kinh nghiệm và các kết quả đã đạt được trong quá trình thực hiện dự án trong 2 năm vừa qua.

Hội thảo có sự tham dự của khoảng 60 đại biểu đến từ nhiều trường đại học trong khu vực phía Nam và các trường đại học thành viên ĐHQG-HCM.

Sau hơn 2 năm triển khai Dự án hợp tác kỹ thuật Việt

Nam - Nhật Bản do tổ chức JICA tài trợ (Dự án JICA SUPREM-HCMUT), Trường ĐH Bách khoa đã xây dựng và phát triển mô hình nghiên cứu khoa học phục vụ cho đào tạo sau đại học (Research Based Education - RBE). Trong chương trình này, học viên cao học được chú trọng về nghiên cứu trong đào tạo và giảm đi số môn học. Tổng số tín chỉ dành cho nghiên cứu (phương pháp nghiên cứu khoa học, đề cương luận văn và luận văn tốt nghiệp) chiếm từ 50% tổng số tín chỉ (khóa 2007, 2008), lên đến 70% tổng số tín chỉ (từ khóa 2009).

Tại hội thảo, các đại biểu đã được nghe giới thiệu về mô hình nghiên cứu khoa học trong đào tạo sau đại học;

đại học định hướng nghiên cứu và báo cáo về tình hình triển khai nghiên cứu sau đại học.

Sau đó, các đại biểu đã tiến hành thảo luận và đưa ra phương thức giám sát việc thực hiện RBE cũng như đưa ra dự thảo lần cuối "Hướng dẫn xây dựng mô hình RBE" để áp dụng tại Trường ĐH Bách khoa trong thời gian tới.

■ 80 SUẤT HỌC BỔNG JBAH TRAO CHO SINH VIÊN ĐẠI HỌC QUỐC GIA- HCM

Ngày 14/12/2011, tại trường Đại học Bách khoa (ĐHQG-HCM) diễn ra lễ trao học bổng JBAH (Hiệp hội Doanh nghiệp và Hiệp hội kinh tế Nhật Bản) cho 80 sinh viên trường Đại học Bách khoa và trường Đại học KHXH&NV thuộc Đại học Quốc gia Tp.HCM.

Được biết, từ năm học 2002 - 2003 đến nay, Hiệp hội Doanh nghiệp và Hiệp hội kinh tế Nhật Bản đã tiến hành trao học bổng cho sinh viên 2 Trường Đại học Bách khoa, Trường ĐHKHXH&NV, mỗi suất trị giá 3 triệu đồng/suất nhằm giúp đỡ các sinh viên có hoàn cảnh khó khăn, có thành tích học tập tốt và các bạn sinh viên sẽ tiếp tục nhận học bổng liên tục cho đến lúc ra trường.

■ HỘI THẢO "XÂY DỰNG VÀ TRIỂN KHAI CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO THEO CDIO TẠI KHOA CƠ KHÍ"

Ngày 2/12/2011, Trường ĐH Bách khoa - ĐHQG-

HCM đã tổ chức Hội thảo "Xây dựng và triển khai chương trình đào tạo theo CDIO tại Khoa Cơ khí". TS. Nguyễn Đức Nghĩa, Phó Giám đốc ĐHQG-HCM đã đến tham dự và phát biểu chỉ đạo.

Hội thảo có sự tham dự của hơn 70 đại biểu đến từ nhiều trường đại học trong và ngoài Thành phố.

Tại hội thảo, các đại biểu đã nghe báo cáo và thảo luận về kinh nghiệm 2 năm triển khai mô hình CDIO tại Khoa Cơ khí Trường ĐH Bách khoa; quá trình xây dựng chuẩn đầu ra, xây dựng chương trình đào tạo tích hợp và đề cương môn học theo mô hình CDIO.

Năm 2010, theo Quyết định của Giám đốc ĐHQG-HCM, Khoa Cơ khí Trường ĐH Bách khoa đã triển khai thí điểm mô hình CDIO cho chương trình Kỹ thuật chế tạo giai đoạn 2010-2017. Cho đến nay, Khoa Cơ khí đã triển khai chương trình được 2 năm và đã kết thúc giai đoạn 1. Ở giai đoạn này, Khoa Cơ khí đã tiến hành dạy thí điểm một số môn học theo mô hình CDIO như môn Nguyên lý máy, Chi tiết máy, Dung sai và kỹ thuật đo và Nhập môn về kỹ thuật.

Được biết, CDIO là viết tắt của các từ Hình thành ý tưởng (Conceive) - Thiết kế (Design) - Triển khai (Implement) và Vận hành (Operate). Đây là một phương pháp luận nhằm nâng cao chất lượng đào tạo đáp ứng yêu cầu xã hội trên cơ sở xác định chuẩn đầu ra để thiết kế chương trình và triển khai đào tạo theo một quy trình khoa học.

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHXH & NV

■ LỄ TRAO CHỨNG CHỈ LỚP ĐÀO TẠO GIÁO VIÊN TIẾNG HÀN, LẦN THỨ NHẤT

Ngày 16/12/2011, Trường ĐH KHXH&NV - ĐHQG-HCM đã tổ chức Lễ trao chứng chỉ giáo viên tiếng Hàn, lần thứ nhất.

Đến dự Lễ, về phía đại biểu Hàn Quốc có ông Oh Jae Hack, Tổng lãnh sự Hàn Quốc tại Thành phố Hồ Chí Minh; lãnh đạo Viện Giáo dục ngôn ngữ quốc tế Đại học Quốc gia Pusan; lãnh đạo Hiệp hội thống nhất hòa bình dân chủ Hàn Quốc.

Khóa đào tạo giáo viên tiếng Hàn là khóa học đầu tiên dành cho các giáo viên đang giảng dạy tiếng Hàn tại các trường ĐH, CĐ được các giảng viên có trình độ cao đến từ Đại học Chosun trực tiếp giảng dạy tại Trung tâm Hàn Quốc học thuộc Trường ĐH KHXH&NV. Khóa học đã kịp thời đáp ứng nhu cầu về nguồn nhân lực giảng dạy tiếng Hàn tại Tp.HCM và các khu vực lân cận. Bên cạnh đó, Trung tâm Hàn Quốc học còn đào tạo các chương trình cao cấp, trung cấp và sơ cấp về tiếng Hàn nhằm đáp ứng nhu cầu sử dụng và giao tiếp bằng tiếng Hàn.

Kết thúc khóa học, 52 giáo viên đang giảng dạy

tiếng Hàn tại các trường ĐH, CĐ tại Tp.HCM và các khu vực lân cận đã được cấp chứng chỉ.

■ HỘI THẢO "TRẦN HUY LIỆU - CUỘC ĐỜI VÀ SỰ NGHIỆP SỬ HỌC"

Ngày 10/12/2011, Trường ĐH KHXH&NV - ĐHQG-HCM đã tổ chức hội thảo "Trần Huy Liệu - cuộc đời và sự nghiệp sử học".

Hội thảo có sự tham dự của hơn 60 đại biểu là các nhà khoa học, cán bộ nghiên cứu Viện Sử học, các trường đại học trong địa bàn Tp.HCM, Viện Phát triển Bền vững Vùng Nam bộ, giảng viên các trường, viện nghiên cứu ở phía Nam.

Tại hội thảo, các đại biểu đã nghe và thảo luận các vấn đề liên quan đến cuộc đời và sự nghiệp của Trần Huy Liệu dưới nhiều góc độ và cương vị khác nhau như: "Trần Huy Liệu - nhà trí thức danh tiếng của nước Việt Nam Dân chủ, Cộng hòa"; "Trần Huy Liệu và đất Nam Kỳ"; "Trần Huy Liệu - Nhà báo cách mạng"...

Dự kiến, sau hội thảo, các tham luận gửi đến hội thảo sẽ được tập hợp và biên soạn thành sách phục vụ

tham khảo, nghiên cứu cũng như tiến tới xuất bản tuyển tập và toàn tập về Trần Huy Liệu, góp phần vào việc bổ sung cho khối tư liệu phong phú, đồ sộ về nhà sử học Trần Huy Liệu.

Giáo sư Trần Huy Liệu (5/11/1901-28/7/1969) là một nhà sử học, nhà văn, nhà hoạt động cách mạng và đồng thời là một nhà báo. Ông là chủ tịch đầu tiên của Hội Khoa học Lịch sử Việt Nam, Viện sĩ Viện Hàn lâm Khoa học Đông Đức. Ông là tấm gương về tinh thần tiên phong của người cách mạng, lòng nhiệt thành và tâm trí của người trí thức cống hiến cho sự nghiệp cách mạng và khoa học.

TRAO HỌC BỔNG CHO SINH VIÊN

Đoàn hội sinh viên trường đã trao học bổng hỗ trợ sinh viên và các giải thưởng trong cuộc thi "Kỷ niệm

thăm bảo tàng" tại phòng họp A001 trường ĐH KHXH&NV, cơ sở Đinh Tiên Hoàng vào tối ngày 15/12.

Thông qua quyên góp trong trường đã thu được hơn 33 triệu đồng và tiến hành trao 20 học bổng, mỗi suất trị giá 1 triệu đồng và gửi trực tiếp giúp đỡ sinh viên những vùng chịu nhiều hậu quả sau lũ.

Đoàn trường cũng trao giải cuộc thi "Kỷ niệm thăm bảo tàng" do Đoàn trường đã tổ chức, cuộc thi nhận được hơn 350 bài dự thi và chọn ra ba bài viết nổi bật của ba tác giả để ban Tuyên giáo trao thưởng.

Bạn Thành Linh, SV năm nhất khoa Báo chí và Truyền thông không giấu nỗi niềm vui mừng "Đây là giải thưởng đầu tiên khi mình bước chân vào giảng đường Đại học. Thông qua chương trình mình hiểu thêm về nỗi đau chiến tranh và niềm tự hào dân tộc".

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - LUẬT

TRƯỜNG ĐH KINH TẾ - LUẬT TỔ CHỨC LỄ TRAO HỌC BỔNG "VƯỢT KHÓ, HỌC GIỎI" ĐỢT 1, NĂM HỌC 2011 - 2012.

Trước thềm năm mới 2012, cùng với thời điểm các bạn sinh viên đang chuẩn bị cho kỳ thi cuối học kỳ I năm học 2011 - 2012, ngày 16/12/2011, Trường Đại học Kinh tế - Luật, tổ chức lễ trao học bổng vượt khó, học giỏi đợt 1, năm học 2011 - 2012 cho 58 sinh viên và hỗ trợ 01 sinh viên có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

Quỹ học bổng "Vượt khó - Học giỏi" chính thức hoạt động từ năm 2004 và quy mô và chất lượng của quỹ học bổng ngày càng được mở rộng, nhiều sinh viên đã được nhận học bổng và phát huy tốt trong học tập, rèn luyện.

Học bổng "Vượt khó - Học giỏi" của Trường được trao định kỳ hàng năm 2 đợt cho những sinh viên có hoàn cảnh khó khăn nhưng vẫn vươn lên trong học tập từ nguồn quỹ học bổng do Trung tâm Tư vấn, hỗ trợ sinh viên và quan hệ doanh nghiệp của Trường huy động nhiều nguồn tài trợ từ các công ty, doanh nghiệp và cá nhân.

Hộp thư BẠN ĐỌC

Bản tin ĐHQG-HCM phát hành vào ngày 25 hàng tháng. Để hỗ trợ tốt nhất cho BBT bài viết của các tác giả xin vui lòng gửi về BBT trước ngày 15 hàng tháng bằng file word hoặc thư tay qua địa chỉ:

bantindhqg@vnuhcm.edu.vn, thaivietdhqg@gmail.com hoặc BBT bản tin ĐHQG phòng 426 nhà điều hành ĐHQG-HCM Khu phố 6, Phường Linh Trung, Quận Thủ Đức TPHCM.

Bản tin phát hành tại các văn phòng đoàn trường hoặc liên hệ tại tòa soạn bản tin. Mọi thư từ, thông tin và hỗ trợ khác xin vui lòng gửi về email thaivietdhqg@gmail.com hoặc số ĐT 08.37242160-1351. DĐ: 0987164204

LỄ TRAO HỌC BỔNG "SINH VIÊN HỘI NHẬP"

Ngày 23/11/2011, tại Khách sạn Bông Sen đã diễn ra buổi Lễ trao học bổng "Sinh viên hội nhập" cho các sinh viên năm thứ tư có học lực khá, giỏi của Khoa Luật, Trường Đại học Kinh tế - Luật và Trường Đại Học Luật Thành phố Hồ Chí Minh.

Đây là chương trình học bổng được tổ chức bởi một nhóm gồm 15 công ty Luật và các văn phòng Luật sư như: YKVN, VBLaw, DC Law, Biz Law, ViLaf, ATIM, LDVLawyers, Indochine Counsel v.v. nhằm hỗ trợ cho các sinh viên luật có học lực khá, giỏi và có trình độ ngoại ngữ và kỹ năng giao tiếp tốt, qua đó chọn lọc, tìm kiếm các ứng viên triển vọng vào làm việc tại các công ty luật và văn phòng luật sư nói trên. Các sinh viên được trao học bổng đã phải trải qua quá trình tuyển chọn rất khắt khe của các Luật sư kèm theo các điều kiện về điểm số học tập, trình độ ngoại ngữ, kỹ năng giao tiếp. Được biết, mỗi suất học bổng trị giá 5.000.000 đồng (mỗi sinh viên được nhận từ các nhà tài trợ 500.000đồng/tháng và kéo dài 10 tháng liên tục).

